



HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO XUẤT BẢN  
SÁCH XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

# KINH NGHIỆM LÀM VƯỜN



NHÀ XUẤT BẢN  
CHÍNH TRỊ QUỐC GIA



NHÀ XUẤT BẢN  
NÔNG NGHIỆP



# KINH NGHIỆM LÀM VƯỜN

## HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO XUẤT BẢN

**Chủ tịch Hội đồng**

PGS.TS. NGUYỄN THẾ KỶ

**Phó Chủ tịch Hội đồng**

TS. HOÀNG PHONG HÀ

**Thành viên**

TRẦN QUỐC DÂN

TS. NGUYỄN ĐỨC TÀI

TS. NGUYỄN AN TIÊM

NGUYỄN VŨ THANH HẢO

**GS.TS. NGÔ THỂ DÂN**  
**GS.TSKH. HÀ MINH TRUNG**  
**(Biên soạn)**

# **KINH NGHIỆM** **LÀM VƯỜN**

**NHÀ XUẤT BẢN**  
**CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT**

**Hà Nội - 2014**

**NHÀ XUẤT BẢN**  
**NÔNG NGHIỆP**



## LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Ở Việt Nam, nghề làm vườn với nghĩa rộng là kinh tế vườn, ao, chuồng (viết tắt VAC), nghề làm vườn gắn với quá trình lập nghiệp và phát triển của cộng đồng cư dân; hình thành nên một cơ cấu kinh tế làng, xã bảo đảm sự tồn tại và phát triển lâu bền cho hàng chục triệu hộ nông dân Việt Nam.

Đến nay, nghề làm vườn không chỉ được phát triển trong cả nước mà Hội Làm vườn Việt Nam - tổ chức xã hội - nghề nghiệp của những người yêu làm vườn, được thành lập từ năm 1986 cũng đã lớn mạnh không ngừng. Hội đã phát triển trên phạm vi cả nước có cả ở bốn cấp Trung ương, tỉnh, huyện, xã, bản làng với số lượng đông đảo hội viên. Có thể nói nơi đâu có nông dân, nơi đó có tổ chức Hội.

Phong trào vận động phát triển kinh tế VAC đã từng bước đổi mới không chỉ giới hạn bởi những mảnh vườn nhỏ gần nhà mà được mở rộng thành những vườn đồng, vườn rừng, trang trại quy mô hàng chục ha. Phong trào phát triển kinh tế VAC không những tạo ra nhiều sản phẩm cho gia đình và xã hội mà còn đào tạo, dạy nghề cho nông dân hiểu biết về khoa học kỹ thuật nông nghiệp, giỏi

kinh doanh, biết cách làm giàu cho mình và cho quê hương, góp phần tích cực thực hiện “Xóa đói, giảm nghèo” theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước.

Thực hiện Đề án trang bị sách dành cho cơ sở xã, phường, thị trấn năm 2013, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật phối hợp với Nhà xuất bản Nông nghiệp xuất bản cuốn sách *Kinh nghiệm làm vườn* do GS. TS. Ngô Thế Dân và GS. TSKH. Hà Minh Trung biên soạn.

Nội dung cuốn sách gồm 100 câu hỏi - trả lời về những kinh nghiệm quý báu, những trao đổi thiết thực nhất về kỹ thuật canh tác, kinh nghiệm làm vườn của nhiều nông dân tiêu biểu về nghề làm vườn và các nhà khoa học trong lĩnh vực kinh tế vườn ở Việt Nam.

Hy vọng với những kinh nghiệm quý báu này, xuất hiện ngày càng nhiều hơn những nông dân làm vườn giỏi trên khắp mọi miền đất nước, vừa “lợi nhà” vừa “ích nước” - góp phần thực hiện tốt chủ trương của Đảng, Nhà nước về xây dựng nông thôn mới và đẩy mạnh hơn phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” do Thủ tướng Chính phủ phát động.

Xin giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

*Tháng 11 năm 2014*

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT



## LỜI NÓI ĐẦU

*Phát triển kinh tế VAC do Hội Làm vườn Việt Nam đề xuất và vận động trong hơn một phần tư thế kỷ qua nay đã trở thành phong trào quần chúng, góp phần chuyển dịch cơ cấu trong nông nghiệp, hình thành vùng chuyên canh cây ăn quả tập trung, thực hiện chiến lược xoá đói giảm nghèo và làm giàu của một bộ phận nông dân, hội viên.*

*Trong quá trình lao động làm VAC đã xuất hiện rất nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật, có những sáng kiến của nông dân chưa có nhà khoa học nào nghĩ đến. Báo Nông nghiệp Việt Nam và báo Kinh tế Nông thôn đã đăng tải khá nhiều bài nói về kinh nghiệm quý của nông dân dưới dạng “mẹo vặt nhà nông”. Mặt khác trong quá trình vận động phát triển kinh tế VAC, chuyển giao kỹ thuật, các nhà khoa học của Hội Làm vườn cũng đã sưu tập được nhiều kinh nghiệm hay trong nghề làm vườn.*

*Cuốn sách **Kinh nghiệm làm vườn** do GS.TS. Ngô Thế Dân, GS.TSKH. Hà Minh Trung biên soạn dựa theo những tài liệu đã nói ở trên. Cuốn sách đã được TS. Đỗ Đình Ca - Trưởng Bộ môn Cây ăn quả -*

*Viện nghiên cứu Rau quả thuộc Viện Khoa học  
Nông nghiệp Việt Nam (VASS) đóng góp ý kiến.*

*Cuốn sách **Kinh nghiệm làm vườn** nhằm giúp  
người làm vườn tham khảo, vận dụng để sản xuất có  
hiệu quả hơn, nhất là vườn cây trong hệ thống VAC.*

**Nguyễn Ngọc Trìu**

Nguyên Chủ tịch Hội Làm vườn Việt Nam  
(Nguyên Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng,  
Nguyên Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp)

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
<i>Lời nói đầu</i>	7
<i>Câu hỏi 1:</i> Yếu tố nào có tính chất quyết định để chọn cây ăn quả phù hợp trồng trong vườn?	19
<i>Câu hỏi 2:</i> Nên thiết kế vườn cây ăn quả như thế nào?	26
<i>Câu hỏi 3:</i> Xin cho biết cách trồng cây ăn quả?	31
<i>Câu hỏi 4:</i> Khi nào cần tưới nước cho cây ăn quả và tưới theo phương pháp nào?	35
<i>Câu hỏi 5:</i> Tại sao phải tạo tán và đốn tỉa cành cây ăn quả, kỹ thuật thực hiện như thế nào?	37
<i>Câu hỏi 6:</i> Xin cho biết kinh nghiệm bón phân cho cây ăn quả?	42
<i>Câu hỏi 7:</i> Xin cho biết cách chiết cây ăn quả nhanh ra rễ?	44
<i>Câu hỏi 8:</i> Xin được cung cấp thông tin về một số loại công cụ để	

	tạo tán, tia cành và một vài kĩ năng cần lưu ý khi sử dụng?	46
<i>Câu hỏi 9:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm xử lý thanh long ra hoa trái vụ bằng đèn compact?	49
<i>Câu hỏi 10:</i>	Làm gì khi cây hồng rụng quả non nhiều?	52
<i>Câu hỏi 11:</i>	Kinh nghiệm xử lý cho quýt ra quả trái vụ và phòng trừ sâu hại?	53
<i>Câu hỏi 12:</i>	Cam đỏ Cara Cara có thể trồng thành công ở Việt Nam không?	56
<i>Câu hỏi 13:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm trồng chuyên canh cây cam sành theo cách mới của nông dân đồng bằng sông Cửu Long?	57
<i>Câu hỏi 14:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm thâm canh cam đạt năng suất cao?	59
<i>Câu hỏi 15:</i>	Kinh nghiệm để có chanh trái vụ ở các tỉnh phía Bắc?	63
<i>Câu hỏi 16:</i>	Tại sao cam, chanh hay rụng quả, biện pháp hạn chế rụng quả?	65
<i>Câu hỏi 17:</i>	Xin cho biết những giống chanh trồng phổ biến và kỹ thuật trồng chanh?	68

<i>Câu hỏi 18:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm để bưởi cho trái nhiều đợt trong năm ở Nam Bộ?	73
<i>Câu hỏi 19:</i>	Bí quyết để bưởi cho trái sớm ở Nam Bộ?	75
<i>Câu hỏi 20:</i>	Xin cho biết cách điều chỉnh vị trí ra hoa của cây bưởi để đạt năng suất cao?	76
<i>Câu hỏi 21:</i>	Kinh nghiệm trồng cam Canh, bưởi Diễn làm cảnh?	79
<i>Câu hỏi 22:</i>	Xin cho biết thông tin về giống bưởi Đoan Hùng lai, cách trồng có khác với bưởi Đoan Hùng không?	81
<i>Câu hỏi 23:</i>	Bưởi Diễn Hà Nội có thể trồng trên đất trung du đồi núi không?	83
<i>Câu hỏi 24:</i>	Xin cho biết thông tin về bưởi Thanh Trà - đặc sản vườn Huế?	85
<i>Câu hỏi 25:</i>	Xin cho biết nguồn gốc của giống bưởi chín muộn ĐHM?	86
<i>Câu hỏi 26:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm để bưởi Phúc Trạch hồi sinh trúng mùa?	87
<i>Câu hỏi 27:</i>	Xin cho biết cách phân biệt hai giống bưởi Đoan Hùng?	90
<i>Câu hỏi 28:</i>	Kinh nghiệm để quả bưởi lớn đều?	91
		11

<i>Câu hỏi 29:</i>	Kinh nghiệm bảo quản bưởi?	93
<i>Câu hỏi 30:</i>	Bưởi bị thối gốc chầy nhựa khiến lá bị vàng, cây sinh trưởng kém, năng suất giảm, bệnh nặng làm cây khô chết. Xin cho biết nguyên nhân và cách chữa chầy?	95
<i>Câu hỏi 31:</i>	Tại sao vườn cam Canh của nhà tôi đang sinh trưởng tốt, ra quả đều hàng năm bỗng nhiên một số cây bị vàng lá và chết? Xin cho biết nguyên nhân và cách khắc phục?	96
<i>Câu hỏi 32:</i>	Nhiều loại quả khi chín bị thối, bổ ra thấy có sâu trắng giống như con dòi. Xin cho biết tên sâu hại và cách phòng trừ?	98
<i>Câu hỏi 33:</i>	Tôi sống ở vùng núi cao, nghe nói Lào Cai khảo nghiệm thành công một số giống cây ăn quả ôn đới, xin cho biết cụ thể?	99
<i>Câu hỏi 34:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm ghép cải tạo giống hồng ở Lục Ngạn?	101
<i>Câu hỏi 35:</i>	Xin cho biết hai giống lê Đài Loan nhập nội đã trồng thành công ở Hà Giang?	104

<i>Câu hỏi 36:</i>	Có thể cho táo ra quả trái vụ được không?	106
<i>Câu hỏi 37:</i>	Quả nho hay bị nứt khi bắt đầu chín, xin cho biết nguyên nhân và cách khắc phục?	107
<i>Câu hỏi 38:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm trồng mít để có nhiều quả?	109
<i>Câu hỏi 39:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm để khế ngọt ra quả quanh năm?	112
<i>Câu hỏi 40:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm trồng chuối ngự Đại Hoàng?	112
<i>Câu hỏi 41:</i>	Kinh nghiệm giấm chuối tiêu để chín dịp tết Nguyên đán?	114
<i>Câu hỏi 42:</i>	Kinh nghiệm xử lý dưa Cayen ra hoa trái vụ?	117
<i>Câu hỏi 43:</i>	Xin cho biết các biện pháp trồng dưa theo kiểu mới?	119
<i>Câu hỏi 44:</i>	Vì sao cây gấc không đậu quả?	122
<i>Câu hỏi 45:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm trồng gấc từ dây gấc?	124
<i>Câu hỏi 46:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm diệt sâu đục cành hồng xiêm?	125
<i>Câu hỏi 47:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm dân gian giấm quả hồng xiêm?	127
<i>Câu hỏi 48:</i>	Xin cho biết thông tin về cây ổi Bo, một giống ổi nổi tiếng ở đồng bằng sông Hồng?	128
<i>Câu hỏi 49:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm cho ổi ra quả trái vụ?	129

<i>Câu hỏi 50:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm trồng ổi ruột hồng ở An Giang?	130
<i>Câu hỏi 51:</i>	Có cách nào làm cho cây ổi “trẻ lâu” và cho năng suất cao?	131
<i>Câu hỏi 52:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm trồng đu đủ F1?	133
<i>Câu hỏi 53:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm “cải lão hoàn đồng” cho cây đu đủ?	137
<i>Câu hỏi 54:</i>	Muốn đu đủ thấp cây thì phải làm như thế nào?	138
<i>Câu hỏi 55:</i>	Xin hỏi kinh nghiệm để đu đủ sai quả và lâu cỗi?	140
<i>Câu hỏi 56:</i>	Xin cho biết cách khắc phục khi cây đu đủ bị ngập úng?	142
<i>Câu hỏi 57:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm tạo dáng đu đủ lùn?	143
<i>Câu hỏi 58:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm trồng giống dưa hấu mới Kim Mỹ Nhân?	144
<i>Câu hỏi 59:</i>	Để trồng dưa hấu thành công cần lưu ý đến kỹ thuật gì?	145
<i>Câu hỏi 60:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm trồng dưa hấu không hạt bằng phương pháp cải tiến?	146
<i>Câu hỏi 61:</i>	Xin cho biết có thể điều khiển để na ra hoa ra quả sớm hơn hoặc muộn hơn?	148



<i>Câu hỏi 62:</i>	Có cách nào thụ phấn bổ sung cho cây na không?	150
<i>Câu hỏi 63:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm trồng na trên đất dốc núi đá ở Chi Lăng, Lạng Sơn?	152
<i>Câu hỏi 64:</i>	Na thường bị các loại sâu bệnh gì? Xin cho biết cách phòng trừ?	157
<i>Câu hỏi 65:</i>	Xin cho biết kỹ thuật trồng na dai đạt năng suất cao?	160
<i>Câu hỏi 66:</i>	Xin cho biết bí quyết trồng măng cầu xiêm?	162
<i>Câu hỏi 67:</i>	Xin cho biết cách xử lý măng cầu ra hoa trái vụ?	163
<i>Câu hỏi 68:</i>	Kinh nghiệm thụ phấn bổ sung cho măng cầu gai?	165
<i>Câu hỏi 69:</i>	Xin cho biết kĩ thuật ghép xoài như thế nào?	166
<i>Câu hỏi 70:</i>	Xin cho biết cách xử lý cho xoài ra hoa sớm ở miền Nam?	168
<i>Câu hỏi 71:</i>	Vì sao cây xoài không ra trái, xin cho biết cách khắc phục?	170
<i>Câu hỏi 72:</i>	Xin cho biết vì sao phải bọc trái xoài và sử dụng kỹ thuật bọc trái xoài được lợi gì?	173
<i>Câu hỏi 73:</i>	Làm cách nào có thể bảo quản xoài cát Hoà Lộc tươi lâu?	175
<i>Câu hỏi 74:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm cải tạo vườn xoài ở vùng duyên hải Nam Trung Bộ?	176

<i>Câu hỏi 75:</i>	Xin cho biết những ưu việt của giống xoài Úc ghép trên xoài Canh nông (giống địa phương)?	178
<i>Câu hỏi 76:</i>	Xử lý xoài ra hoa ở phía Bắc?	180
<i>Câu hỏi 77:</i>	Làm cách nào để xoài miền Bắc sai quả?	182
<i>Câu hỏi 78:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm thu hái, giám xoài không thối?	185
<i>Câu hỏi 79:</i>	Xin cho biết cách nào có thể hạn chế xoài rụng trái non?	186
<i>Câu hỏi 80:</i>	Xin cho biết thông tin về xoài hạt lép Đài Loan mới trồng thành công ở Hà Nội?	187
<i>Câu hỏi 81:</i>	Ăn xoài, ổi có lợi cho sức khỏe như thế nào?	189
<i>Câu hỏi 82:</i>	Xin cho biết cách ghép cải tạo vườn nhãn ở phía Bắc nước ta?	190
<i>Câu hỏi 83:</i>	Xin cho biết cách ghép cải tạo vườn nhãn ở phía Nam?	193
<i>Câu hỏi 84:</i>	Xin cho biết ai là chủ nhân của những cây nhãn chín muộn ở miền Bắc?	195
<i>Câu hỏi 85:</i>	Xin cho biết tầm quan trọng của kỹ thuật đốn tia cành trong thâm canh vải thiều?	197
<i>Câu hỏi 86:</i>	Một số biện pháp thúc đẩy vải ra hoa và đậu quả?	199

<i>Câu hỏi 87:</i>	Làm gì khi vải thiều không ra hoa hoặc chậm ra hoa?	201
<i>Câu hỏi 88:</i>	Cách gì có thể chống rụng quả sinh lý cho vải thiều?	204
<i>Câu hỏi 89:</i>	Xin cho biết kinh nghiệm ghép vải chín sớm trên giống chính vụ để kéo dài thời gian thu hoạch vải?	206
<i>Câu hỏi 90:</i>	Xin cho biết kỹ thuật ghép nhãn lên vải để khắc phục vượt cầu về vải?	207
<i>Câu hỏi 91:</i>	Cách xử lý bệnh xì ngọn (chối xê) cho nhãn tiêu miền Nam?	210
<i>Câu hỏi 92:</i>	Cách cho vú sữa ra trái sớm?	211
<i>Câu hỏi 93:</i>	Kinh nghiệm xử lý vú sữa cho trái sớm?	213
<i>Câu hỏi 94:</i>	Kinh nghiệm xử lý vú sữa ra trái nghịch mùa?	214
<i>Câu hỏi 95:</i>	Cách thúc cho tre Bát độ ra măng sớm trái vụ như thế nào?	216
<i>Câu hỏi 96:</i>	Làm thế nào để tre Bát độ ra nhiều măng?	217
<i>Câu hỏi 97:</i>	Xin cho biết một số kinh nghiệm trồng tre Bát độ lấy măng trên đất đỏ Bazan?	218
<i>Câu hỏi 98:</i>	Sản xuất nông nghiệp theo tiêu chuẩn GAP là gì? Tại sao	

	phải sản xuất cây ăn quả theo tiêu chuẩn GAP?	220
<i>Câu hỏi 99:</i>	Xin cho biết tóm tắt về Hội Làm vườn Việt Nam?	223
<i>Câu hỏi 100:</i>	Xin cho biết nghĩa vụ và quyền lợi của Hội viên Hội Làm vườn Việt Nam?	225

**Câu hỏi 1: Yếu tố nào có tính chất quyết định để chọn cây ăn quả phù hợp trồng trong vườn?**

**Trả lời:**

Mọi cây ăn quả đều có thể sinh trưởng ở nhiệt độ 10°C trở lên, nhưng để có thể phân hóa được mầm hoa hình thành quả thì đòi hỏi phải có điều kiện nhiệt độ nhất định. Căn cứ vào yêu cầu này người ta đã phân chia cây ăn quả thành 3 vùng sinh thái:

**- Vùng cây ăn quả nhiệt đới**

Bình quân nhiệt độ năm khoảng 24°C và cao hơn, có mùa khô và mùa mưa. Nhiệt độ bình quân tháng lạnh nhất trong năm là trên 18°C. Phân hóa mầm hoa phụ thuộc vào độ ẩm của đất. Cây ăn quả tiêu biểu: chôm chôm, măng cụt, vú sữa, xoài, nhãn nhiệt đới (Xuồng com vàng, Tiêu da bò).

**- Vùng cây ăn quả á nhiệt đới**

Có mùa đông lạnh và mùa hè nóng ẩm. Nhiệt độ bình quân tháng lạnh nhất trong năm (tháng 12, tháng giêng) trong phạm vi 13 - 18°C. Phân hóa mầm hoa cần có số giờ lạnh thấp. Cây ăn quả tiêu biểu: mận, hồng, vải, nhãn á nhiệt đới (nhãn chín muộn Hưng Yên, nhãn Ido Thái Lan)...

**- Vùng cây ăn quả ôn đới:** Mùa đông dài, có băng tuyết, mùa hè mát. Cây ăn quả cần một

mùa đông giá lạnh để phân hóa mầm hoa. Cây ăn quả tiêu biểu của vùng: táo, lê, anh đào, đào, mận. Yêu cầu độ lạnh thấp để phân hóa mầm hoa của các loại cây trên thường trong khoảng 300 CU trở lên (CU - Chilling Unit = đơn vị đo độ lạnh = số giờ có nhiệt độ từ 7°C và thấp hơn).

Ngoài 3 vùng chính nêu trên, còn có vùng cây ăn quả ôn đới độ lạnh thấp. Với mùa đông có lúc xuống dưới 0°C và đôi khi có tuyết. Cây ăn quả chính của vùng là: lê, đào, mận, hồng, với yêu cầu độ lạnh vài chục CU đến 150 - 200 CU.

Một số loại cây ăn quả không có yêu cầu chặt chẽ về khí hậu nhiệt đới hay á nhiệt đới như ổi, chuối, na, hồng xiêm, mít. Cây ăn quả có múi là nhóm cây thích nghi rộng nhất: nhiệt đới, á nhiệt đới và cả một số tiểu vùng ôn đới như Địa Trung Hải. Xoài và nhãn có dòng nhiệt đới và dòng á nhiệt đới như đã nêu ở trên.

Ở Việt Nam để chọn loại cây ăn quả thích hợp trồng trong vườn phải dựa vào phân vùng sinh thái. Khí hậu Việt Nam được xác định là nhiệt đới nhưng lại chịu ảnh hưởng của gió mùa đông bắc lạnh từ lục địa Siberi, gió mùa Tây Nam và Đông Nam Á nên đã không còn thuần túy là nhiệt đới, do vậy, khí hậu đa dạng. So sánh các tiêu chí xác định vùng cây ăn quả theo khí hậu cũng như đặc điểm thời tiết của 7 vùng sinh thái chúng ta có thể xác định vùng cây ăn quả cho từng vùng sinh thái nông nghiệp như sau:

- *Trung du miền núi phía Bắc*: Là vùng cây ăn quả á nhiệt đới và cây ăn quả ôn đới chịu lạnh thấp. Địa bàn vùng này gồm 12 tỉnh miền núi phía Bắc với vĩ độ bắc từ 22°,39' (Cao Bằng) xuống đến 21°,17' (Bắc Giang). Nhiệt độ tháng giêng là tháng lạnh nhất trong năm có nhiệt độ là 13,7°C ở Lạng Sơn và cao nhất là 16,4°C tại Bắc Giang, cả hai trị số này đều thấp dưới 18°C, có mùa khô lạnh và mùa mưa nóng, càng lên cao nhiệt độ càng giảm và tạo thành tiểu vùng khí hậu đặc thù (xem bảng 1) mang tính cận ôn đới hoặc tiểu vùng ôn đới có độ lạnh thấp. Ở mỗi tỉnh miền núi phía Bắc đều có vùng thấp và vùng cao với thành phần cây ăn quả rất phong phú. Vùng trung du và vùng núi thấp có thể trồng cây ăn quả á nhiệt đới và nhiệt đới như nhãn, xoài, vải, chuối, dưa... Vùng cao trồng cây ăn quả ôn đới có độ lạnh thấp như mận Tam hoa, đào, lê, mắc cọt (Đài Nông 2, Đài Nông 6), hồng giòn...

**Bảng 1: So sánh khí hậu theo độ cao**

Địa điểm	Độ cao (m)	Nhiệt độ TB năm (°C)	Nhiệt độ tối cao tuyệt đối (°C)	Nhiệt độ tối thấp tuyệt đối (°C)	Lượng mưa trung bình năm (m/m)	Độ ẩm trung bình năm (%)
Hữu Lũng	40	22,7	39,5	- 1,1	1427	83

Lạng Sơn	259	21,3	39,8	- 2,1	1400	81
Trùng Khánh	520	19,9	36,3	- 3,0	1572	81
Phó Bàng	1482	15,7	30,5	- 4,0	1538	83
Sa Pa	1581	15,3	30,0	- 2,0	1769	87

*Vùng đồng bằng sông Hồng - Vùng cây ăn quả á nhiệt đới*

Vùng này gồm 9 tỉnh nằm trong tam giác châu thổ sông Hồng. Nhiệt độ bình quân tháng lạnh nhất trong năm (tháng 12, tháng 1) là 16,5°C. Có 2 mùa chính: Mùa đông lạnh và khô từ tháng 10 năm trước đến tháng 2 năm sau và mùa hè nóng ẩm từ tháng 3 đến tháng 9. Khí hậu nằm trong tiêu chí của vùng cây ăn quả á nhiệt đới.

Các cây ăn quả á nhiệt đới tiêu biểu của vùng này là: nhãn, vải. Đây là 2 cây có biểu hiện phản ứng với nhiệt độ kiểu á nhiệt đới rõ nhất. Vải chỉ trồng được ở một số vùng có mùa đông lạnh như Lục Ngạn, Lục Nam (Bắc Giang), Chí Linh (Hải Dương). Những năm mùa đông ấm, nóng thì nhãn, vải thường bị mất mùa vì không đủ độ lạnh để phân hóa mầm hoa. Cây ăn quả khác của vùng: hồng xiêm, cam, quýt, bưởi, khế, táo. Cây bơ được trồng ở một số nơi như Hà Nam, Mộc Châu (Sơn La) cho thu nhập cao.

*Vùng duyên hải Bắc Trung Bộ: Vùng cây ăn quả á nhiệt đới chịu ảnh hưởng nhiệt đới*

Duyên hải Bắc Trung Bộ bao gồm các tỉnh



Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế, trải dài từ 19°,48' đến 16°,24' vĩ độ Bắc. Đặc điểm của vùng là nhiệt độ tăng dần từ Bắc xuống Nam. Nhiệt độ bình quân tháng thấp nhất trong năm (tháng 1) ở Thanh Hóa và Vinh là 17,4°C và 17,9°C, thấp hơn 18°C là giới hạn trên của á nhiệt đới; các trị số này của Đồng Hới (Quảng Bình) và Huế là 19°C và 20°C tương ứng, cao hơn ngưỡng 18°C.

Các dẫn liệu trên cho thấy vùng cây ăn quả duyên hải Bắc Trung Bộ vừa mang tính chất á nhiệt đới và nhiệt đới nhưng chịu ảnh hưởng của khí hậu á nhiệt đới nhiều hơn. Trong một vùng khí hậu lại phụ thuộc vào chênh lệch độ cao giữa vùng núi, vùng đồi và vùng ven biển, do vậy có nhiều lựa chọn cho cây ăn quả. Vùng ven biển, vùng đồi và vùng núi có thể trồng cây ăn quả có múi, nhãn, vải, đu đủ, mít... Một số vùng núi cao miền tây Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh có thể trồng một số cây ăn quả có độ lạnh thấp như: mận, đào, hồng.

*Vùng duyên hải Nam Trung Bộ - Vùng cây ăn quả nhiệt đới*

Địa bàn này bao gồm các tỉnh, thành phố: Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên và Khánh Hòa, trải dài từ 16°,2' - 12°,15' vĩ độ Bắc. Vùng duyên hải Nam Trung Bộ đã thực sự thuộc vùng khí hậu nhiệt đới và càng

vào Nam tính chất nhiệt đới thể hiện càng rõ nét. Tuy vậy, thành phố Đà Nẵng, Quảng Nam đến Quảng Ngãi vẫn còn ít nhiều chịu ảnh hưởng của mùa đông phía Bắc và gió nóng miền Tây của đông Trường Sơn, chế độ mưa cũng thay đổi càng vào Nam, tổng lượng mưa càng giảm, mùa ít mưa kéo dài.

Nên chọn cây ăn quả nhiệt đới và nhóm cây có tính thích nghi rộng, có khả năng chịu hạn tốt. Nên chú ý khai thác vùng đất cát ven biển có mực nước ngầm nông để trồng xoài, chanh và một số cây ăn quả khác.

*Vùng Tây Nguyên - Vùng cây ăn quả nhiệt đới chịu ảnh hưởng á nhiệt đới*

Tây Nguyên là vùng núi và cao nguyên rộng lớn ở Trung Bộ thuộc sườn phía tây dãy Trường Sơn, bao gồm những khối núi lớn nối với nhau bằng những cao nguyên bằng phẳng thành bậc thềm hay lượn sóng thoải dần đến thung lũng sông Mê Kông. Miền này bao gồm các tỉnh Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng.

Các dẫn liệu khí hậu cho thấy:

- Tây Nguyên thuộc khí hậu nhiệt đới nhưng do ảnh hưởng của độ cao địa hình nên mát hơn nhiều so với Thành phố Hồ Chí Minh. Có nơi khí hậu còn mang tính á nhiệt đới như Đà Lạt, Pleiku.

- Loại cây trồng thích hợp: nhiệt đới, á nhiệt đới thậm chí cây ăn quả ôn đới chịu lạnh thấp. Cà phê, chè, cao su là những cây công nghiệp chiếm diện tích lớn của vùng. Tuy nhiên tính đa dạng của khí hậu còn cho phép lựa chọn nhiều loại cây ăn quả cho miền này nhất là khu vực Gia Lai, Kon Tum nơi còn quỹ đất nông nghiệp khá. Đất thích hợp cho cây ăn quả: Feralit đỏ, vàng; Feralit nâu đỏ, vàng mùn, đất xám.

#### *Miền Đông Nam Bộ - Vùng cây ăn quả nhiệt đới*

Miền Đông Nam Bộ bao gồm Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Tây Ninh, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Ninh Thuận và Bình Thuận, thuộc khí hậu nhiệt đới. Tuy nhiên nền nhiệt độ ở vùng đất đỏ trên các bậc thềm phù sa cổ ở độ cao 500 - 200m có hạ chút ít từ 0,5 - 1°C so với đồng bằng sông Cửu Long. Dao động nhiệt độ ngày đêm cũng lớn hơn.

Lượng mưa ở Đông Nam Bộ cũng lớn hơn đồng bằng sông Cửu Long. Tuy nhiên Nam Trung Bộ có vùng Ninh Thuận và Bình Thuận lại ít mưa nhất là trung tâm khô hạn Phan Rang nơi có lượng mưa trung bình năm dưới 700mm. Lựa chọn cây ăn quả tối ưu cho vùng này là nhóm cây ăn quả nhiệt đới, á nhiệt đới có tính thích ứng rộng. Riêng Ninh Thuận nên lựa chọn cây ăn quả chịu hạn, chịu nhiệt cao, ưa nắng như: điều, nho, thanh long v.v..

*Vùng đồng bằng Nam Bộ - Vùng cây ăn quả nhiệt đới.*

Đồng bằng Nam Bộ bao gồm: Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Cần Thơ, Trà Vinh, Hậu Giang, An Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu và Cà Mau. Miền này là châu thổ của sông Cửu Long, xưa là vịnh nay được phù sa của sông Mê Kông bồi đắp mà thành nên địa hình rất bằng phẳng.

Khí hậu mang tính nhiệt đới với nền nhiệt độ cao, hầu như không thay đổi trong năm. Nhiệt độ trung bình năm 26,5 - 27°C nhiệt độ thấp nhất (tháng 1, tháng 12) là 25,2 - 25,7°C. Tổng lượng mưa khá cao 1.604 - 2.360mm. Những yếu tố khí hậu đó tạo nên những thuận lợi cơ bản cho sản xuất nông nghiệp nói chung và cây ăn quả nhiệt đới nói riêng. Thực tế, đồng bằng sông Cửu Long đang là vùng dẫn đầu cả nước về cây ăn quả nhiệt đới.

***Câu hỏi 2: Nên thiết kế vườn cây ăn quả như thế nào?***

***Trả lời:***

Thiết kế vườn cây ăn quả gồm các nội dung công việc như: bố trí lô thửa, đường đi, mương rãnh thoát nước, mật độ, khoảng cách v.v..

- Tùy theo quy mô diện tích và địa hình đất mà có thiết kế vườn trồng một cách phù hợp.

Đối với đất bằng hoặc có độ dốc từ 3 - 5<sup>0</sup> nên bố trí theo kiểu hình vuông, hình chữ nhật hoặc hình tam giác (kiểu nanh sấu). Đất có độ dốc từ 6<sup>0</sup> trở lên phải thiết kế đường đồng mức để trồng cây, khoảng cách của hàng cây là khoảng cách của đường đồng mức. Độ dốc từ 6 - 10<sup>0</sup> có thể thiết kế đường đồng mức theo kiểu bậc thang đơn giản; độ dốc trên 10<sup>0</sup> phải thiết kế đường đồng mức theo kiểu bậc thang kiên cố và áp dụng biện pháp làm đất tối thiểu. Không nên trồng cây ăn quả ở độ dốc trên 25<sup>0</sup>.

- Trường hợp đối với vùng đất bằng, mạch nước ngầm cao phải thiết kế theo kiểu đào mương lên liếp.

- Đối với vườn diện tích nhỏ dưới 1 ha không cần thiết kế đường giao thông, song với diện tích lớn hơn, thậm chí 5 - 10 ha cần phải phân thành từng lô nhỏ có diện tích từ 0,5 - 1 ha/lô và có đường giao thông rộng để có thể vận chuyển vật tư, phân bón và sản phẩm thu hoạch bằng xe cơ giới, đặc biệt đối với đất dốc cần bố trí đường lên, xuống và đường liên đồi. Độ dốc của đường liên đồi không quá 10<sup>0</sup>.

- Bố trí mật độ khoảng cách

Mật độ phụ thuộc vào hình dạng tán của mỗi giống cây ăn quả và khả năng đầu tư thâm canh. Thông thường đối với nhiều loại cây ăn quả được trồng với khoảng cách 4 × 6m hoặc 4 × 5m.

Với khoảng cách như vậy thì mật độ trên 1 ha trồng theo kiểu ô vuông hoặc chữ nhật là:

$$\begin{aligned} \text{Số lượng cây (NP)} &= A/S^2 = 10.000/(4 \times 6) = 416 \text{ cây} \\ &= 10.000/(4 \times 5) = 500 \text{ cây} \end{aligned}$$

Nếu trồng theo kiểu tam giác, số cây /ha sẽ là:

$$NP = \frac{A}{S^2 \times 0,86} = \frac{10.000}{(4 \times 5) \times 0,86} = 581 \text{ cây}$$

- NP: là số lượng cây (trên 1 ha)

- A: diện tích 1ha = 10.000 m<sup>2</sup>

- S<sup>2</sup>: diện tích cây chiếm chỗ, bằng khoảng cách cây x khoảng cách hàng.

- 0,86: là hệ số K quy đổi từ trồng theo kiểu hình chữ nhật sang kiểu tam giác.

Đối với những vùng đất tốt hoặc có điều kiện thâm canh và áp dụng các biện pháp đốn tỉa hàng năm có thể bố trí mật độ dày hơn từ 800 - 1.000 cây/ha.

Ở những vùng đất dốc hàng cây được bố trí theo đường đồng mức, khoảng cách giữa hai đường đồng mức là khoảng cách giữa hai hình chiếu của cây. Khoảng cách cây được xác định như nhau trên cùng một đường đồng mức, đường đồng mức dài hơn thì có số cây nhiều hơn.

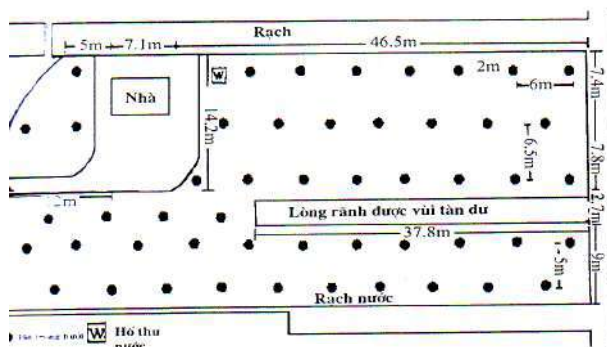
Ngoài ra còn phải chọn vị trí giao thông thuận lợi để dễ vận chuyển hàng hóa đến nơi tiêu thụ. Chú ý tránh các địa điểm hay xảy ra rét đậm, rét hại và sương muối.

Khi cây chưa khép tán có thể để cỏ mọc kín, hoặc gieo cây phân xanh giữ nước và chống xói mòn.

- Xung quanh vườn nên trồng 2 hàng cây thường xanh chắn gió làm hàng rào bao quanh vườn.

- Thiết kế hệ thống tưới nhỏ giọt hoặc tưới phun nếu có điều kiện.

Có thể tham khảo mẫu thiết kế chống úng ngập như hình 1, 2, 3 và 4.

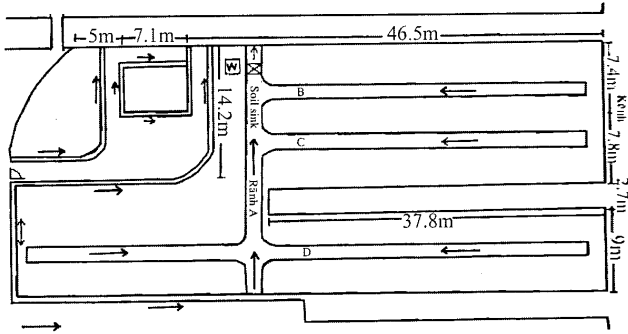


Hình 1: Mẫu thiết kế vườn trên đất thấp có mạch nước ngầm

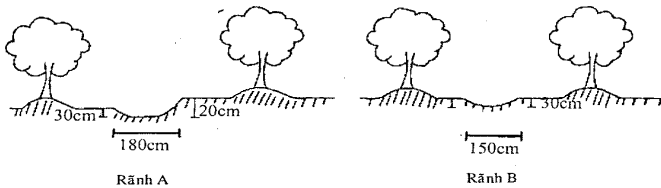
- Chuẩn bị vườn trồng: Toàn bộ cây hoang chặt bỏ và đào gốc rời vùi xuống rạch nằm trong vườn.

- Thoát nước bề mặt: Vườn bao gồm 5 hàng trồng cây chính, mỗi hàng rộng 5 - 5,6m. Rãnh thoát nước chính A chạy dọc hướng Bắc và rộng 180cm, sâu 30 - 60cm. Toàn bộ nước bề mặt sẽ

được dồn về một hố ga chính trước khi thoát ra rạch quanh vườn (hình 2).



Hình 2: Sơ đồ hệ thống thoát nước



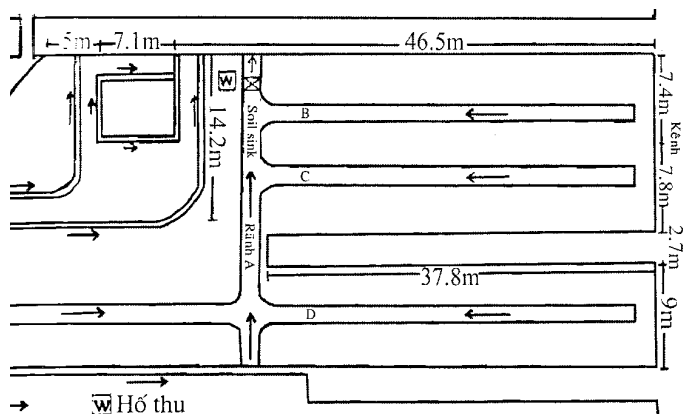
Hình 3: Hệ thống rãnh thoát nước bề mặt

Giữa các hàng trồng cây là rãnh B rộng 150cm, sâu 30cm cùng đổ dồn vào rãnh A, bao quanh vườn là rãnh C rộng 30cm, sâu 30cm. Rãnh D bao quanh nhà vườn rộng 20cm, sâu 20cm. Cả hai rãnh C và D cùng chảy thẳng ra rạch.

- Thoát nước ngầm: Các hệ thống rãnh thoát nước ngầm rộng 30cm và ở độ sâu 90 - 100cm nối liền với nhau. Cành cây nhẵn chặt bỏ được



đặt nằm dưới đáy rồi phủ bằng thân lạc hoặc sỏi đá và cuối cùng lấp đất lên. Nước ngầm trong hệ thống thoát ngầm được đổ dồn vào một hố ga sâu 140cm (hình 6) trước khi được bơm đổ ra ngoài rạch.



Hình 4: Hệ thống rãnh thoát nước ngầm

**Câu hỏi 3: Xin cho biết cách trồng cây ăn quả?**

**Trả lời:**

Trồng cây ăn quả thực hiện theo các bước sau đây:

**1. Đào hố, bỏ phân lót và lấp hố**

Hố trồng cây ăn quả cần đào to, kích thước hố nên là  $0,8 \times 0,8 \times 0,8\text{m}$  hoặc  $1 \times 1 \times 1\text{m}$  tùy thuộc vào tính chất đất và địa hình. Nếu tầng

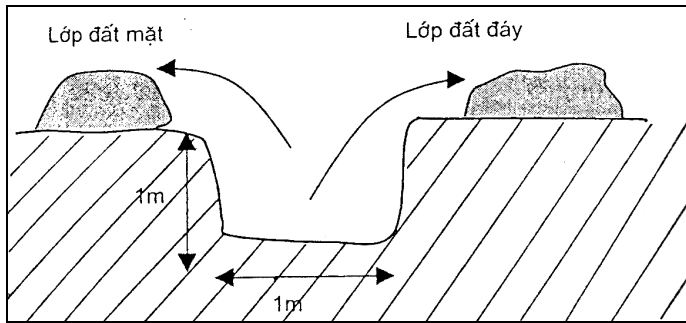
đất dưới rắn chắc (đất sét, đá ong...) hoặc mạch nước ngầm cao nên đào hố rộng hơn thay vì đào sâu, ở vùng đất xấu nghèo dinh dưỡng cần đào hố to và sâu hơn.

Bón phân lót cho 1 hố:

+ Phân hữu cơ từ: 50 - 80 kg + Kali sunfat: 0,5 - 1 kg;

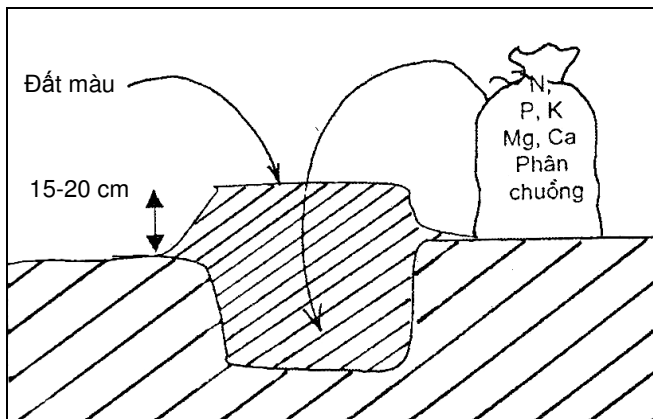
+ Lân (supe) từ: 1 - 1,5 kg + Vôi bột: 1 kg.

Khi đào đất trồng cây cần lưu ý đổ riêng lớp đất màu phía trên về một bên, lớp đất phía dưới về một bên (hình 1).



Hình 1: Cách đào hố trồng cây ăn quả

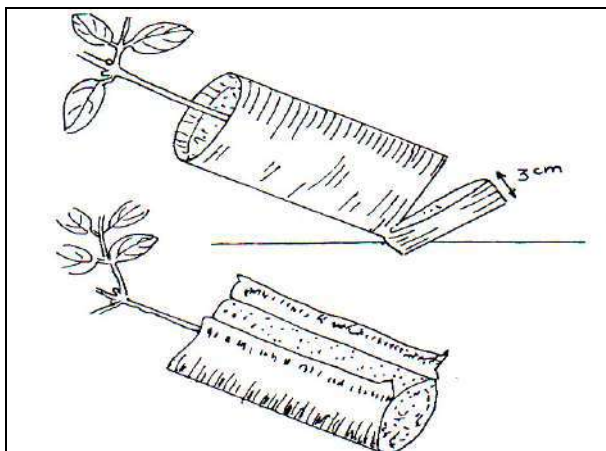
Tất cả các loại phân trên trộn đều với lớp đất mặt bón xuống đáy tới 3/4 hố. Đất còn lại lấp phủ trên mặt hố cao hơn mặt hố khoảng từ 10 - 20cm để quá trình tưới nước đất nén chặt bằng mặt hố là được (công việc đào hố bón lót phải làm xong trước khi trồng ít nhất 1 tháng).



Hình 2: Cách lấp đất hố trồng

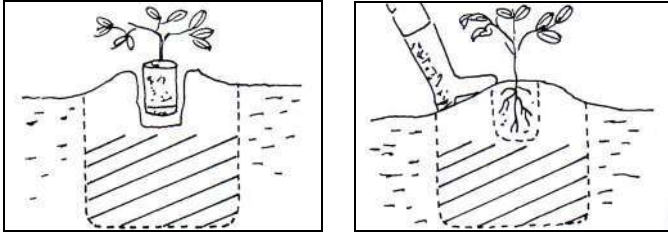
## 2. Trồng cây, chống cây và tưới nước

Dùng dao hay kéo cắt đáy và phía bên túi bầu ra (hình 3).



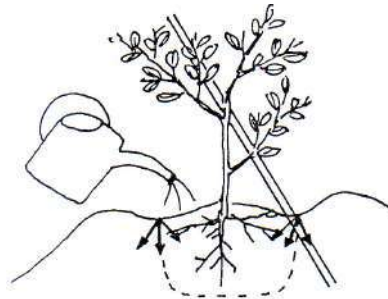
Hình 3: Cách cắt bầu khi trồng

Lúc trồng chỉ cần đào một hố lớn hơn bầu cây một ít ở giữa vòng đất, tháo bỏ túi bầu và mặt thẳng cây xuống rồi lấy ngay phần đất vừa đào lên lấp đất vừa bằng cổ rễ hoặc cao hơn 2 - 3cm, không nên lấp đất cao phủ lên mắt ghép (hình 4, 5).



Hình 4 - 5: Cách trồng cây

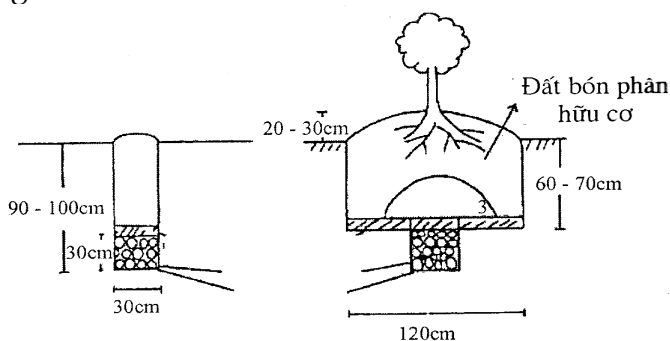
Sau khi trồng cây xong dùng cỏ mục tủ gốc (lưu ý phải cách gốc từ 10 - 15cm để tránh sâu bệnh xâm nhập), tiếp theo dùng một hoặc hai đoạn cọc tre hoặc gỗ chống giữ cho cây luôn đứng thẳng. Cọc chống cần cắm nghiêng và cách một khoảng cách nhất định với thân cây để tránh làm bộ rễ cây bị tổn thương (hình 6).



Hình 6: Cách chống cây sau khi trồng

Dùng dây vải hoặc dây cao su buộc nhẹ vào cọc. Sau khi trồng phải tưới nước ngay cho cây (kể cả trong mùa mưa). Phải tưới cây sao cho giữ được độ ẩm đất đạt 70% trở lên trong 2 tuần để cây không chết. Lượng nước tưới lần đầu khoảng 10 lít/cây, sau đó tùy thời tiết có thể cách 2 - 3 ngày tưới một lần. Trước khi tưới nên chọc hai lỗ bên gốc cây để nước ngấm dễ. Không tưới vào thân cây để tránh bị bệnh.

Trồng cây trên vườn trũng có mạch nước ngầm cao xem hình 7.



Hình 7: Cách trồng cây trên vườn trũng

**Câu hỏi 4: Khi nào cần tưới nước cho cây ăn quả và tưới theo phương pháp nào?**

**Trả lời:**

Nước rất cần cho quá trình sinh trưởng và phát triển của cây. Do vậy nên chọn điểm lập vườn bên cạnh hoặc gần nguồn nước hoặc có

thể đào giếng để có nước tưới. Thiết kế vườn trồng phải luôn gắn liền với hệ thống tưới hoặc tiêu nước.

Ngay sau khi trồng, cây con cần được tưới nước ngay để cho cây sớm hồi xanh và bén rễ. Trong thời kỳ cây non chưa ra quả, mỗi tháng phải tưới ít nhất 1 - 2 lần cho cây nếu trời không mưa.

Khi cây đã trưởng thành ra quả, nhu cầu tưới nước thay đổi tùy theo giai đoạn sinh trưởng của cây.

- Giai đoạn ra hoa, đậu quả và phát triển lộc đợt mới: Giai đoạn này nếu trời không mưa rất cần tưới để có một độ ẩm đất tối ưu cho cây. Cây thiếu nước ở giai đoạn này sẽ dẫn tới lá nhỏ và cành lộc ngắn. Thiếu nước nghiêm trọng sẽ làm lá kém phát triển, hoa nở không đầy đủ, đậu quả kém và quả rụng nhiều.

- Giai đoạn quả phát triển: Đó là khi kết thúc rụng quả sinh lý và những quả còn trên cây bắt đầu phát triển, lá của các lộc mới cũng mọc đạt kích thước đủ. Đây là lúc cây cần một lượng nước lớn nhất. Nhất thiết phải tưới cho cây nếu trời không mưa hoặc mưa không đủ nước cho cây.

- Giai đoạn quả chín: Ở giai đoạn này nếu độ ẩm đất cao sẽ làm cành lá phát triển tạo ra tác động tiêu cực đến chất lượng quả và phân hoá mầm hoa. Do vậy không nên tưới nước vào giai đoạn này. Nếu trời mưa cần thoát nước nhanh khỏi vườn.

- Sau thu hoạch: Nếu trời không mưa, khô hạn nên tưới một lượng nước nhỏ giúp cho cây phục hồi sau khi cho quả và tăng cường bón phân hoá học. Phương pháp tưới phổ biến và đơn giản là tưới rãnh. Phương pháp này được sử dụng nếu vườn có địa hình bằng phẳng và nguồn nước dồi dào. Đào những rãnh dọc theo luống cây sau đó tháo nước vào đầy rãnh để cho nước ngấm vào đất quanh tán cây. Khi toàn bộ rễ cây đã nhận đủ nước thì tháo nước khỏi rãnh. Phương pháp này tiết kiệm đầu tư nhưng lãng phí nước.

Tưới bằng ống dẫn cho từng cây xem câu hỏi - trả lời 2: về thiết kế vườn cây ăn quả.

**Câu hỏi 5: Tại sao phải tạo tán và đốn tia cành cây ăn quả, kỹ thuật thực hiện như thế nào?**

**Trả lời:**

Cây ăn quả là cây lâu năm, khỏe mạnh chúng có thể sống đến 20 - 30 năm thậm chí 50 năm và ra hoa kết quả hàng năm. Tuy nhiên, nếu không duy trì cây đúng kích thước (cả chiều cao và tán cây) vườn cây sẽ không đồng đều và rậm rạp. Trong những vườn cây rậm rạp thì sâu bệnh dễ phát sinh gây hại, chất lượng quả kém và ra quả không đều hàng năm. Do vậy, kỹ thuật tạo tán và đốn tia đúng đắn sẽ rất quan trọng để có vườn cây ăn quả khỏe mạnh, năng suất và chất lượng cao.

Tạo tán và đốn tia nhằm 3 mục đích:

*Một là:* Giúp cho ánh sáng và không khí tới

lá để nâng cao tổng số diện tích lá hữu hiệu và tăng cường quang hợp. Nếu các cành cây được phân bố và định hướng tốt chúng sẽ có một không gian đầy ánh sáng. Điều đó cải thiện tính hữu hiệu của việc sử dụng nước cũng như chuyển đổi các chất dinh dưỡng của cây. Kết quả là năng suất và chất lượng quả được nâng cao.

*Hai là:* Tạo tán và đốn tỉa đúng cách giúp cho cây có kích thước hợp lý. Nhờ vậy, có thể dễ dàng kiểm soát và quản lý các cây trong vườn, nâng cao sức sống (thể chất) của cây, tăng cường sức chống chịu với các điều kiện bất thuận cũng như duy trì một cân bằng hữu hiệu nhất giữa sinh trưởng thân lá và ra hoa quả.

*Ba là:* Vườn cây ăn quả được đốn tỉa cẩn thận ngăn nắp sẽ tạo một ấn tượng tốt đẹp về cảnh quan sinh thái cũng như tay nghề quản lý của chủ vườn.

Các tập tính nảy chồi (lộc) và sinh quả:

- Sự bật chồi: Tại các vùng nhiệt đới và á nhiệt đới, các chồi mới của cây ăn quả mọc vào mùa xuân, hè, thu và đôi khi cả trong mùa đông. Các chồi mùa xuân và mùa hè là quan trọng nhất chúng phải được phát triển đúng cách không quá mạnh mẽ.

- Tập tính sinh quả: Ở cây ăn quả trường thành, cành sinh quả phát triển chủ yếu từ chồi xuân. Các chồi xuân thường mọc từ cành thu và một ít cành hè năm trước.

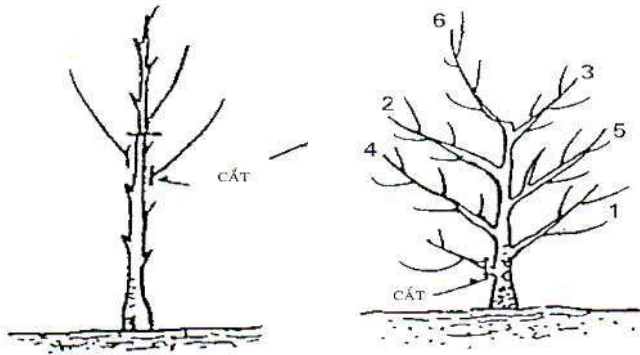


### Dáng tán và hệ thống tạo tán:

Cần tạo tán cho cây ăn quả để có dáng thích hợp, tán hình phễu hay hình cốc mở với một trung tâm mở là thích hợp với nhiều loại cây ăn quả ở nước ta.

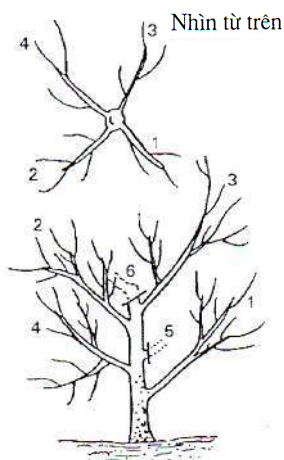
Cây ăn quả có dáng tán hình phễu dễ dàng chăm sóc cây, phun thuốc và thu hái quả, các cây trẻ cho tán mọc nhanh và ra quả sớm.

Quy trình tạo tán hình phễu được thể hiện ở các hình 1, 2, 3, 4.

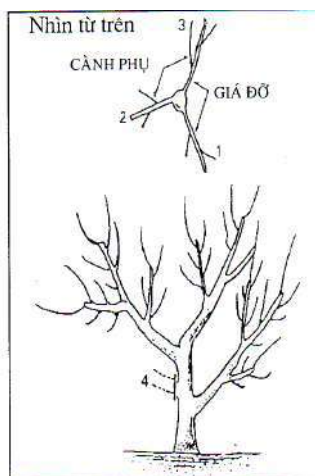


Hình 1: Cây trồng ở năm thứ nhất, khi cây mọc cao 70 - 80cm, cắt ngọn cây ở độ cao 30 - 40cm trên mặt đất và tỉa bỏ các chồi bên

Hình 2: Cây trồng ở năm thứ hai, giữ các cành 1, 2 và 3 để tạo thành 3 cành khung. Ngắt ngọn của các cành 4, 5 và 6, các cành này sẽ được cắt bỏ vào 2 năm sau



Hình 3: Cây trồng ở năm thứ ba tỉa bỏ cành 5, 6

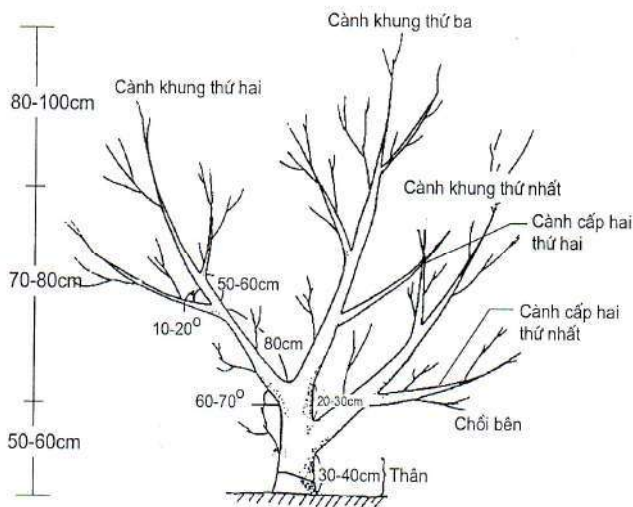


Hình 4: Cây trồng năm thứ tư, đốn bỏ cành số 4. Nhìn từ trên xuống sẽ thấy giữa các cành khung tạo ra một góc khoảng  $120^\circ$ , khoảng cách thẳng đứng giữa các cành khung là 20 - 30cm

Thời gian thực hiện đốn tỉa:

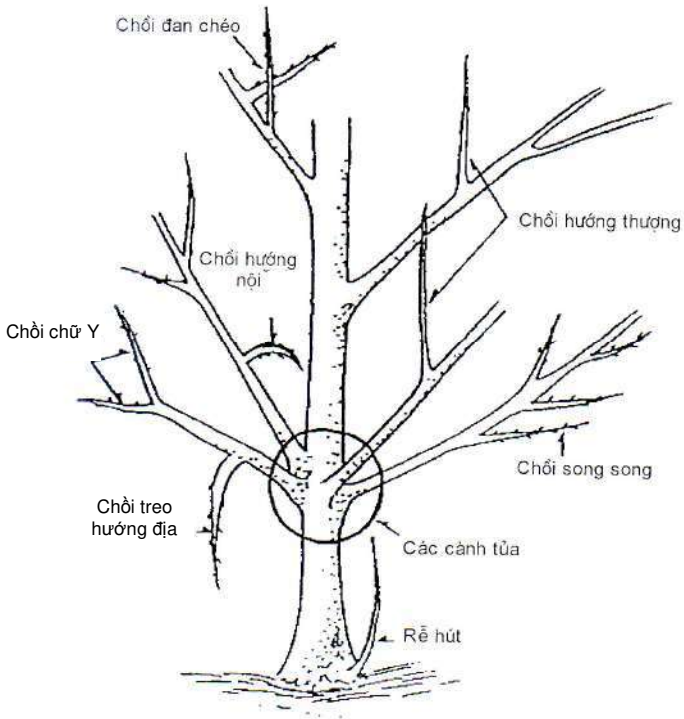
Thời gian thích hợp để thực hiện đốn tỉa là sau khi thu hoạch quả, vì lúc này trao đổi chất trong cây bị giảm sút nên không bị ảnh hưởng. Cây ăn quả trong thời kỳ này chưa ra quả nên đốn tỉa vào mùa đông (miền Bắc) hoặc mùa khô (miền Nam).

Sau 5 năm thực hiện quy trình, nhà vườn sẽ nhận được cây ăn quả có tán hình phễu với thân cây và các cành khung với các cành cấp 2 sắp xếp theo dạng tán hình phễu mở (hình 5).



Hình 5: Sắp xếp các bộ phận của một cây được tạo tán mở

Các nguyên tắc và thủ tục đốn tỉa: Không nên tỉa bỏ quá 15% tổng số chồi. Cần nghiên cứu cấu trúc của mỗi cây trước khi đốn tỉa chúng. Đốn tỉa nên bắt đầu từ ngọn cành khung thứ ba, tiếp đến là cành khung thứ hai và sau cùng là cành khung thứ nhất. Tại mỗi cành khung, đốn tỉa nên bắt đầu từ cành cấp hai sau đến các chồi bên, các cành và chồi không mong muốn. Trong hình 6 hướng dẫn cần cắt bỏ các cành không mong muốn khi đốn tỉa cho cây.



*Hình 6: Nên tỉa bỏ các cành bị bệnh hoặc bị sâu hại nặng, các cành hoặc chồi mọc không đúng hướng hoặc đúng vị trí (cành vượt mọc chen ngang hoặc hướng vào bên trong tán cây)*

**Câu hỏi 6: Xin cho biết kinh nghiệm bón phân cho cây ăn quả?**

**Trả lời:**

Tùy theo đất, giống và tình trạng dinh dưỡng

của cây mà quyết định lượng phân bón thích hợp, cần cung cấp đầy đủ đạm, lân, kali; bổ sung thêm phân hữu cơ và vi lượng để cây đạt năng suất cao (xem bảng).

Năm tuổi	Loại phân		
	Ure (g/cây/năm)	Supe lân (g/cây/năm)	Kali (g/cây/năm)
1 - 3	100 - 300	300 - 600	100
4 - 6	400 - 500	900 - 1200	200
7 - 9	600 - 800	1500 - 1800	300
Tròn 10	900 - 1600	200 - 2400	400

- Đối với cây 1 - 2 năm tuổi:

+ Phân đạm: Nên pha phân vào nước để tưới, 2 - 3 tháng tưới 1 lần.

+ Phân lân và kali: Bón một lần vào cuối mùa mưa.

+ Trong giai đoạn này nên phun phân bón lá Yogen để giúp cây nhanh phát triển và tạo tán tốt ở giai đoạn đầu, phun một trong các loại sau: Yogen 30 - 10 - 10, Yogen 21 - 21 - 21, Yogen 15 - 30 - 15 để giúp cây phát triển mạnh bộ rễ phun siêu lân hoặc Yogen 10 - 50 - 10.

- Đối với cây trưởng thành:

Chia làm 4 lần bón/năm

+ Lần 1: Trước khi cây ra hoa: bón 1/3 urê, phun Yogen siêu lân hoặc Yogen 10 - 50 - 10 giúp cây ra hoa sớm và đồng loạt.

+ Lần 2: Sau khi đậu trái 6 - 8 tuần: bón 1/3 urê + 1/2 kali, phun siêu kali hoặc 6 - 30 - 30 giúp cây cho năng suất và chất lượng cao.

+ Lần 3: Trước khi cho thu hoạch trái 1 - 2 tháng: bón 1/2 kali còn lại

+ Lần 4: Sau khi thu hoạch trái, bón toàn bộ lân và 1/3 urê.

Hàng năm còn cần bón thêm phân lân hữu cơ (hiệu Con én đỏ) của Xí nghiệp Yogen Mitsui Vina vào lần bón thứ 4 sau thu hoạch nhằm vừa cung cấp dinh dưỡng cho cây, vừa giúp đất tơi xốp, giúp bộ rễ cây phát triển tốt. Nếu bón phân chuồng nên bón phân hoai mục để giảm ô nhiễm môi trường và hạn chế được nấm bệnh (có trong phân chưa hoai).

- Cách bón:

Dựa theo tán cây để bón, từ mép tán cây, cuốc một rãnh sâu 10 - 15cm, rộng 20 - 30cm, cho phân vào, lấp đất lại và tưới nước.

**Câu hỏi 7: Xin cho biết cách chiết cây ăn quả nhanh ra rễ?**

**Trả lời:**

Cây ăn quả lâu năm nhân giống vô tính bằng cách chiết cành thường được người làm vườn ưa chuộng. Chiết cành, cây nhanh ra quả, quả ổn định về năng suất, chất lượng; đảm bảo giống cây mẹ 100% về các đặc tính sinh lý, sinh hóa.

Chọn thời vụ chiết cành: Chiết cành thường vào vụ xuân tháng 2 - 4 và vụ thu tháng 8 - 9. Vụ xuân chiết trước khi cây nhú lộc xuân. Nếu các loại cây rụng lá vào mùa đông, cần chiết sau khi lộc xuân đã trở thành lá bánh tẻ thì tỷ lệ cây ra rễ sẽ nhiều hơn.

Chọn cành và khoan vỏ: Chọn cành bánh tẻ đường kính 1,5 - 2cm, có 2 - 3 chạc (cành chẽ) ở tầng giữa tán, phơi ra ngoài ánh nắng để chiết cành sẽ nhanh ra rễ và chóng ra quả. Không chiết cành già, cành vóng, cành bị sâu bệnh sẽ lâu ra rễ, khi trồng sinh trưởng kém gây thiệt hại cho người trồng vườn. Khoan vỏ ở vị trí cách cành chẽ (vị trí cành bên, cành chạc 2 - 3) khoảng 10cm, vết khoan dài bằng 1,5 đến 2 lần đường kính cành chiết, cạo sạch lớp vỏ lụa (lớp tượng tầng sinh vỏ), để khô trong 3 - 5 ngày bó sẽ ít bị thối cành, liền vỏ.

Chọn vật liệu bó bầu: Dùng đất phù sa, bùn ao (thành phần cơ giới đất thịt nhẹ đến thịt trung bình) phơi khô đập nhỏ 50 - 70% + 50 - 30% rơm, rạ hoặc rế bèo khô chặt dài 5 - 7cm trộn đều tưới ẩm đạt độ ẩm 75 - 80% (nắm thành từng nắm không chảy nước qua kẽ ngón tay, còn nguyên dạng khi để trên mặt đất). Loại vật liệu này xốp, nhanh ra rễ, độ liên kết bầu tốt ít bị vỡ khi vận chuyển cành

chiết đi xa. Dùng giấy bóng màu đen, tạo màu tối thích hợp với điều kiện sinh lý của bộ rễ sẽ kích thích cành chiết nhanh phát rễ hơn là giấy nilon màu trắng.

Những cây có nhựa mủ khó chiết như: hồng xiêm, trứng gà, mít... cần chọn cành có đường kính to hơn và nên bôi thêm một số chất kích thích ra rễ sau: Atonic 0,1%; Orgamin 1%; Na 2,4D 100ppm; NAA 100ppm... để khô thuốc trong 10 - 15 phút sau đó mới bó bầu, cành chiết sẽ nhanh ra rễ hơn, tỷ lệ ra rễ tăng 30 - 40%.

**Câu hỏi 8: Xin được cung cấp thông tin về một số loại công cụ để tạo tán, tỉa cành và một vài kỹ năng cần lưu ý khi sử dụng?**

**Trả lời:**

*I. Các loại kéo:*

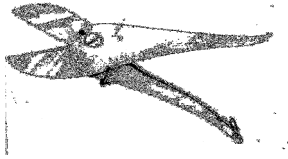
1. Kéo cắt cành một lưỡi cắt: Dùng để cắt các cành đã hóa gỗ. Khi cắt luôn để lưỡi cắt ở phía trên (H.1A)

2. Kéo cắt cành 2 lưỡi cắt: Dùng để cắt những cành non, cành nhỏ hoặc cành mới hóa gỗ đường kính nhỏ. Loại kéo này có 2 lưỡi, lưỡi trên sắc hơn lưỡi dưới. Khi cắt đặt lưỡi sắc hơn lên phía trên (H.2A).

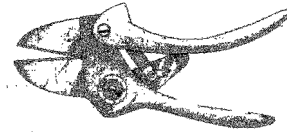
3. Kéo tỉa cây hàng rào, tỉa hoa (H.3A)

4. Kéo tỉa cây cán dài (H.4A)

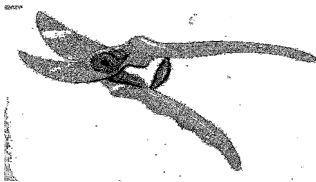




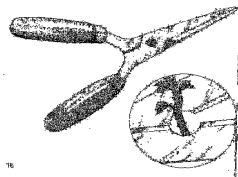
H.1A



H.2A



H.3A



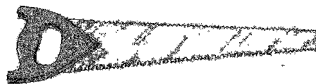
H.4A

II. Các loại cưa: Cưa là công cụ lý tưởng để cắt những cành gỗ đường kính từ 2,5cm trở lên. Cưa gồm có 4 loại chính sau:

1. Cưa làm vườn: Dùng để cắt cành hóa gỗ nhỏ (H.1B)
2. Cưa lưỡi kép: Dùng để cắt cành xanh, các mẫu nhỏ, cành gỗ chết (H.2B)
3. Cưa thợ mộc: Dùng cắt cành gỗ (H.3B)
4. Cưa điện: Dùng cắt các cành lớn, cây lớn (H.4B) không thể cưa thủ công. Khi sử dụng phải đặc biệt chú ý an toàn, nhất là cắt cành cây cao, phải có thang buộc vào cây.



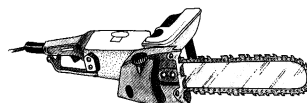
H.1B



H.2B



H.3B



H.4B

Chú ý: Sau khi cắt cành nên dùng dao cắt làm phẳng vết cắt, đồng thời thực hiện bảo dưỡng dụng cụ làm sắc lưỡi kéo bằng giấy giáp tẩm dầu lynn. Làm sắc lưỡi cưa bằng đĩa thấm dầu.

### III. Kỹ thuật cắt tỉa:

Ba điểm quan trọng cần tránh khi cắt tỉa cành:

1. Không để lại vết sây sát trên cành tỉa.
2. Không cắt sát mầm hoặc chồi cây.
3. Vết cắt không tạo mặt nghiêng để nước chảy vào mầm cây.

(xem: H.1C - 5C cưa sai, H.6C cưa đúng)



H.1C



H.2C



H.3C



H.4C



H.5C



H.6C

#### IV. Kỹ thuật cưa:

Trước hết phải cưa một vết nhẹ ở dưới cành, sau đó cưa từ trên xuống cho gần đứt cành, cuối cùng dùng tay ấn nhẹ để làm đứt gãy cành (H.1D - 3D).



H.1D



H.2D



H.3D

**Câu hỏi 9: Xin cho biết kinh nghiệm xử lý thanh long ra hoa trái vụ bằng đèn compact?**

#### **Trả lời:**

Thanh long là loại cây phản ứng với ánh sáng ngày dài, do vậy thanh long thường ra hoa vào khoảng từ tháng 5 đến tháng 8, khi độ chiếu sáng ban ngày đạt từ 12 - 13 giờ/ngày (từ 5 giờ 30 phút sáng đến 6 giờ 30 phút chiều), sau khi nở khoảng 2 - 3 ngày thì hoa tàn và kết trái và khoảng 1 tháng thì có thể thu hoạch trái. Thời gian từ tháng 9 đến tháng 4 năm sau, điều kiện thời tiết khí hậu mùa thu đông, ngày ngắn, thời gian chiếu sáng chỉ từ 9 - 10 giờ/ngày nên thanh long không thể ra hoa đậu quả được. Tuy nhiên, vào mùa chính vụ giá bán thanh long không cao nên bà con nông dân thường ít

quan tâm chăm sóc mà chủ yếu tập trung chăm sóc nhiều vào mùa trái vụ. Vào mùa trái vụ thanh long có giá cao hơn từ 10 đến 12 lần. Để tạo cho thanh long ra hoa đậu quả được trong điều kiện ngày ngắn, nông dân thường sử dụng đèn tròn dây tóc có công suất 60W và 75W thấp thêm vào ban đêm để kích cho thanh long ra hoa. Đại diện các hộ trồng thanh long ở xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận Bắc cho biết: Cứ mỗi năm bà con chong đèn 3 đợt: Đợt 1 bắt đầu từ tháng 10 - 12 với thời gian từ 10 - 12 đêm/đợt và thời lượng 8 giờ mỗi đêm. Đợt 2 (tháng 12 - 1) do trời lạnh hơn nên thời gian chong đèn sẽ kéo dài hơn, từ 15 - 20 đêm/đợt cũng với 8 giờ mỗi đêm. Đợt 3 (tháng 1 - 3) thì thời gian chong đèn ngắn lại, từ 10 - 15 đêm/đợt và thời lượng cũng 8 giờ/đợt.

Rõ ràng là hiệu quả kinh tế của việc chong đèn cho thanh long ra hoa trái vụ là rất lớn, nó mang lại thu nhập cao cho người trồng thanh long. Tuy nhiên, cứ 1 ha thanh long cần khoảng 1.000 bóng đèn loại 60W, chong trung bình 10 giờ mỗi đêm, chong liên tục trong 15 đêm.

Để giải quyết bài toán “tiết kiệm điện” trong việc chong đèn cho thanh long ra hoa trái vụ, SEDEC đã cùng với Hội Nông dân tỉnh Bình Thuận và Công ty Bóng đèn Phích nước Rạng Đông thử nghiệm ứng dụng đèn compact (loại 20W, 3U, có ánh sáng vàng) thay thế loại bóng

đèn tròn dây tóc 60W và 75W của nông dân hiện đang sử dụng để xử lý cho thanh long ra hoa trái vụ.

Các thông số kỹ thuật tại mô hình thử nghiệm như sau:

Thông số	Đèn tròn (A)	Đèn compact (B)	So sánh B và A
Số lượng đèn	100	100	Bằng nhau
Đơn giá	3.000	28.500	Cao hơn
Tuổi thọ đèn	1.000 giờ, tương đương 10 chu kỳ chiếu sáng	6.000 giờ, tương đương 60 chu kỳ chiếu sáng	Cao hơn
Công suất hệ thống	7,5 kW	2,0 kW	Giảm 73,3%
Điện năng tiêu thụ trong 1 chu kỳ	693 kWh	182 kWh	Giảm 73,8%
Độ rọi trung bình	23 lux	39 lux	Cao hơn
Số hoa thanh long trên 1 trụ	23 - 25	21 - 22	88 - 91% (không ảnh hưởng lớn đến năng suất)

(Nguồn: Công ty Bóng đèn Phích nước Rạng Đông; Báo cáo tham luận tại hội thảo năm 2007)

Như vậy, với cùng phương pháp chăm sóc và thời lượng chong đèn như nhau, năng suất thanh long thu hoạch từ vườn ứng dụng đèn compact chỉ thấp hơn khoảng 10% so với vườn sử dụng bóng đèn tròn dây tóc. Tuy giá đèn compact cao hơn nhiều so với đèn tròn nhưng tuổi thọ của đèn compact lại cao hơn đèn tròn gấp 6 lần. Đặc biệt, lượng điện năng tiêu thụ ở vườn ứng dụng đèn compact đã giảm trên 70% so với vườn sử dụng bóng đèn tròn. Đây quả là đáp án của bài toán “tiết kiệm điện” trong khi cả nước đang có thể thiếu đến 1.600 MW mỗi ngày.

***Câu hỏi 10: Làm gì khi cây hồng rụng quả non nhiều?***

***Trả lời:***

Cây hồng rụng hoa, rụng quả khá nhiều, thường có hai đợt rụng lớn: Đợt 1 ngay sau khi nở hoa vào cuối tháng 3 đến đầu tháng 4, tỷ lệ rụng hoa chiếm trên 90%. Đợt 2 rụng quả rải rác và kết thúc vào lúc quả bắt đầu chín.

Nguyên nhân chủ yếu của rụng quả đợt 1 là do thiếu dinh dưỡng và hạn kéo dài cộng với những trận mưa đợt ngọt đầu mùa, nhất là ở vùng trung du và miền núi. Muốn phòng chống hiện tượng rụng hoa, rụng quả trước hết phải chú ý thâm canh tốt để cây tích lũy được nhiều

chất dinh dưỡng nuôi quả, hạn chế được rụng hoa, rụng quả. Hàng năm nên bón cơ bản cho cây hồng vào tháng 12, tháng giêng - trước khi cây nảy lộc. Đối với những cây đã ra quả ổn định từ năm thứ 8 trở đi cần bón cho mỗi cây 30 - 50kg phân chuồng hoai trộn với 0,3 - 0,5kg N + 0,3kg P<sub>2</sub>O<sub>5</sub> + 0,5kg K<sub>2</sub>O. Hàng tháng nên tưới thêm 1 - 2 lần nước phân NPK pha loãng 100 lần cho cây hoặc phun thêm các loại phân bón qua lá. Cây sinh trưởng càng mạnh thì cần tăng cường thêm lượng phân kali vì kali là yếu tố quyết định hạn chế rụng quả. Nếu cây đậu quả non nhiều phải chú động cắt tia hợp lý. Cần phải tưới nước bổ sung và giữ ẩm đất bằng cách tủ gốc trong giai đoạn cây đậu quả và quả non. Trong thời gian này không nên cuốc xới sâu xung quanh vùng rễ để gây tổn thương cho hệ rễ cũng dẫn đến rụng quả. Có thể phun kết hợp Atonik, Komix và 2 loại thuốc trừ nấm Ridomil MZ và Oxyclorea đồng vào các thời kỳ trước, sau khi ra hoa và các thời kỳ nuôi quả đã hạn chế được hiện tượng rụng hoa, rụng quả, nâng cao số quả/chùm.

**Câu hỏi 11: Kinh nghiệm xử lý cho quýt ra quả trái vụ và phòng trừ sâu hại?**

**Trả lời:**

a) *Ước chế ra hoa quả trái vụ:*

Với diện tích gần 3,4 ha, anh Trương Nuôi ở

Tân An xã Phổ Thạnh huyện Đức Phổ (Quảng Ngãi) đã trồng trên 1.200 gốc quýt Thái Lan trên đất núi. Vụ đầu tiên anh thu hoạch trên 2,5 tấn, vụ thứ hai là 7 tấn và liên tiếp nhiều vụ sau anh thu về từ 10 - 15 tấn. Trung bình mỗi gốc quýt anh thu khoảng 20kg. Để cây quýt đạt năng suất và bán được giá cao trên thị trường, anh có “bí quyết” ỨC CHẾ CÂY CHO QUẢ TRÁI VỤ.

Anh Nuôi tiết lộ: Thường thì cây quýt cho quả 2 vụ/năm, nhưng để như thế thì năng suất không cao và giá trị thấp. Do đó, muốn bán được giá và dễ dàng trong khâu tiêu thụ thì phải cho quýt ra quả trái mùa với Nam Bộ. Đối với những cây khỏe, đủ sức thì cho cây ra quả chính vụ, còn đối với những cây yếu thì ỨC CHẾ RA HOA, bằng cách không tưới nước. Đến khi nào cây vàng, lá bắt đầu rụng thì bắt đầu cho nước vào, bón phân cấp tốc đến lúc cây ra hoa vàng rực... Làm như thế thì cây sẽ cho ra quả trái vụ, năng suất cao. Tuy nhiên, anh Nuôi cũng khuyến cáo: những vườn quýt mới trồng, cây yếu thì không nên làm theo cách đó, sẽ thất bại.

Thăm vườn quýt nhà anh, ai cũng xuýt xoa không những trái quýt to, đẹp mà còn thơm và ngọt. Anh chia sẻ: “Quýt ngọt cũng là một bí quyết đấy. Để trái quýt ngọt, trước khi thu hoạch 15 ngày, anh bổ sung các loại phân như humic, urê, kali tùy theo sản lượng quả của cây mà bón lượng phân cho phù hợp, thường thì



0,5kg urê + 0,5kg kali/gốc". Nhờ những kinh nghiệm quý báu đó, năm nào vườn quýt nhà anh cũng bội thu. Ngoài ra, anh còn bó cành nhân giống bán cho các hộ dân ở thôn Tân An và nhiều hộ dân trong huyện có nhu cầu.

*b) Đặt bẫy dụ côn trùng:*

Trong vườn quýt nhà anh Nuôi, trên mỗi cây quýt đều treo một can nhựa 5 lít, phía trên miệng khoét rỗng. Thấy tôi thắc mắc anh giải thích: Cứ đến thời điểm gần thu hoạch, các loại côn trùng như ruồi đục trái, ngài đục trái, nhện, bọ xít... thường gây hại trên cây quýt bằng cách chích lên trái làm cho trái bị vàng thối và rụng. Sau thời gian theo dõi, nghiên cứu, anh Nuôi đã tìm ra sáng kiến đặt bẫy như côn trùng. Anh cắt các can nhựa rồi bỏ thuốc diệt ruồi trộn với mật đường làm bẫy treo để tiêu diệt.

Côn trùng ngửi thấy mùi mật sẽ bay vào và rớt xuống thuốc chết. Cách làm này, vừa giữ được trái cây không bị nhiễm thuốc bảo vệ thực vật, vừa tiết kiệm chi phí. Bên cạnh đó, trong vườn quýt anh trồng xen một vài cây ổi. Nhưng trồng ổi không hái trái mà để trái chín trên cây, những trái chín này là "mồi" thu hút các loại ong đến chích nên chúng không phá hoại quýt. Nhờ đó quýt của anh rất đẹp mã, được ưa chuộng trên thị trường. Hiện nay, thị trường tiêu thụ quýt của anh đã mở rộng ra toàn tỉnh.

**Câu hỏi 12: Cam đỏ Cara Cara có thể trồng thành công ở Việt Nam không?**

**Trả lời:**

Cam Cara Cara còn có tên là Cam Navel đỏ (*Red Fresh Navel Orange*), là biến dị của giống Washington Navel tìm thấy ở Vênêxuêla. Được nhập nội vào Mỹ năm 1987. Trung Quốc nhập giống này từ Mỹ năm 1990 và hiện nay được trồng phổ biến ở Tứ Xuyên, Trùng Khánh, Hồ Bắc và Quảng Đông. Còn Ôxtrâyliia nhập giống này từ đâu và vào thời gian nào thì không rõ, có thể giống này đã được mang vào Ôxtrâyliia do cộng đồng người Hoa.

Đặc điểm chính: Quả hình thuôn, màu vàng da cam, kích thước cao × đường kính = 6,3 - 6,8 × 6,2 - 6,7cm. Khó bóc vỏ, đỉnh quả thường có quả con gọi là rốn (Navel). TSS 11,0 - 12,0%, acid 0,5 - 0,8%. Mọng nước, ngọt trung bình đến hơi chua, không hạt, thịt quả hồng đỏ do chứa nhiều lycopene. Mô gỗ ở một số cành cũng có màu hồng và những quả mọc trên những cành này thường nhỏ hơn. Giống này thích ứng rộng ở vùng nhiệt độ cao.

Ở Việt Nam giống cam Cara Cara được trồng đầu tiên ở Đức Trọng tỉnh Lâm Đồng do ông Mai Viết Phương, một Việt kiều ở Ôxtrâyliia mang về trồng.

Hiện tại, Cty THHH Phương Mai (do kỹ sư Mai Viết Phương làm giám đốc) đã trồng trong

trang trại cây ăn quả ở Đức Trọng - Lâm Đồng trên diện tích hơn 20 ha sau 8 năm đã cho thu hoạch và cung cấp cho các siêu thị tại Thành phố Hồ Chí Minh và Đà Lạt. Cái hay là giống cam tuổi thọ rất cao, đến 50 năm, nên chắc chắn về sau thu nhập ròng càng lớn vì năng suất cam đạt đỉnh khi cây giai đoạn 15 - 30 năm tuổi. Ngoài ra Công ty còn có các mắt ghép cam Cara Cara nhập từ Ôxtrâyliia có tính kháng sâu bệnh rất cao, đảm bảo tuổi thọ cây 40 - 50 năm. Thực trạng là những vùng cây ăn quả có múi không riêng gì đồng bằng sông Cửu Long mà khắp cả nước nhiều nơi bị sâu bệnh tàn phá không gượng dậy nổi. Chắc chắn sẽ không lấy đâu ra những vườn cam quýt có tuổi thọ 50 năm hoặc hơn thế, nếu vẫn cách chọn giống “ăn xổi”. Vì không ít người sẵn sàng lấy giống du nhập nước ngoài, nhân đến thế hệ F2 rồi thay tên, làm thủ tục công nhận giống mới. Những giống như thế rất khó nói có thể làm lợi cho sản xuất. Giống cam Navel đỏ này chưa qua khảo nghiệm quốc gia mới chỉ trồng thử ở một số địa phương cần tiếp tục theo dõi.

***Câu hỏi 13: Xin cho biết kinh nghiệm trồng chuyên canh cây cam sành theo cách mới của nông dân đồng bằng sông Cửu Long?***

***Trả lời:***

Ở hai huyện Tam Bình và Trà Ôn (Vĩnh Long)

trong lúc nhiều nhà vườn trồng cam lao đao vì thua lỗ kéo dài do căn bệnh vàng lá hoành hành, thì vẫn còn không ít người quyết tâm gắn bó cây cam sành theo cách riêng của mình. Ông Nguyễn Văn Đục ở ấp Mỹ Yên, xã Tân Mỹ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long là một trong số đó.

Ông Nguyễn Văn Đục nói: Cây cam sành không phải khó trồng, nhưng để đạt được năng suất cao không dễ. Quan trọng nhất là khâu thiết kế vườn, kỹ thuật chăm sóc và phải biết cách tính. Khi mới lên liếp lập vườn, ông đắp đê bao xung quanh không để nước dâng lên cao hơn so với mặt liếp hay lũ tràn vào. Trồng cây với mật độ thưa, tránh hiện tượng cây giao tán với nhau. Trước khi đặt cây xuống phải bón lót cho cây từ 5 - 10kg phân chuồng hoặc phân hữu cơ hoai mục, kết hợp bón thường xuyên thêm phân đa vi lượng. Năm đầu ông vun xới gốc liên tục để cho đất được tơi xốp, phun thuốc phòng trị sâu vè bùa và rầy chống cánh mỗi khi cây ra tược non hoặc đâm chồi mới. Khoảng tháng 7 hàng năm là ông xử lý cho ra hoa nghịch vụ.

Khi cây mới được 2 năm tuổi, ông bắt đầu xử lý cho ra hoa nghịch vụ. Vụ đầu tiên ông thu được 1 tấn trái/1.000m<sup>2</sup>; sang năm thứ hai thu được 1,5 tấn; vụ thứ ba được 2 tấn, vụ thứ tư, năm năng suất không tăng nữa mà ở mức trung bình

khoảng 2 tấn. Theo cách này, một chu kỳ cam (khoảng 6 năm tuổi tính từ lúc trồng cây) ông thu được trên 8 tấn trái ở vụ nghịch.

Ông Nguyễn Văn Đục nói: Trồng cam để trái theo phương pháp này cây sẽ mau tàn hơn, cây chỉ sinh trưởng tối đa 6 năm là đốn bỏ hết để trồng lại lứa cây khác, chi phí đầu tư tuy lớn nhưng năng suất lại rất cao. Nếu kéo dài tuổi thọ cho cây cam, cây sẽ dễ bị nhiễm bệnh, năng suất không cao, nhà vườn thường thua lỗ.

***Câu hỏi 14: Xin cho biết kinh nghiệm thâm canh cam đạt năng suất cao?***

***Trả lời:***

Kinh nghiệm nhiều nhà vườn hái hết hoa quả non của năm bói đầu tiên nhằm tập trung sức cho cây sinh trưởng, phát triển tạo ra sản phẩm cao trong những năm sau, đừng lo vườn cam của mình đậu quả ít chỉ mới sau 2 năm trồng. Đây là thời gian cần tập trung chăm sóc.

***1. Chăm sóc:***

Trong thời kỳ cây cam chưa khép tán, có thể trồng xen các loại cây họ đậu để tăng thu nhập, đồng thời giữ ẩm cho vườn cây, ngăn ngừa cỏ dại, chống xói mòn cho đất, bổ sung thêm nguồn đạm và chất hữu cơ cho đất thêm tốt. Thường xuyên làm sạch cỏ xung quanh gốc cây nhưng không làm xây xước gốc và rễ cây.

Cần bón phân đầy đủ và đúng kỹ thuật. Bón phân cho cam tùy thuộc vào tuổi cây và sản lượng hàng năm, đất đai và giống. Cây từ 1 - 3 năm sau khi trồng (cây chưa có quả - giai đoạn kiến thiết cơ bản). Mỗi năm bón 4 lần vào tháng 2, tháng 5, tháng 8 và tháng 11.

+ Đợt bón tháng 2: Bón 100% phân hữu cơ + 40% đạm + 40% kali;

+ Đợt bón tháng 5: 20% đạm + 20% kali;

+ Đợt bón tháng 8: 20% đạm + 20% kali;

+ Đợt bón tháng 11: 20% đạm + 20% kali + 100% lân + 100% vôi.

Lượng bón mỗi cây:

Năm trồng	Phân hữu cơ (kg)	Đạm sun fat (g)	Lân supe (g)	Kaliclo rua (g)	Vôi bột (kg)
Năm thứ nhất	-	350	500	500	-
Năm thứ hai	25	700	500	500	2
Năm thứ ba	-	1.000	800	800	-

Cây lớn từ 4 tuổi trở lên (giai đoạn cây có quả) mỗi năm bón 4 đợt vào các tháng:

+ Tháng 2: Thúc cành xuân và đón hoa;

+ Tháng 5: Thúc cành hè và nuôi quả;

+ Tháng 7: Thúc cành thu và tăng trọng lượng quả;

+ Tháng 11: Bón cơ bản tăng sức chống đỡ qua đông.

*Lượng bón cho mỗi cây:*

Loại phân	Tuổi cây					
	4	5	6	7	8	9
Đạm sunfat (kg)	1,2	1,8	1,9	2	2	2,5 - 3
Lân supe (kg)	1	1,2	1,2	1,5	1,7	1,7 - 2
Kali clorua (kg)	0,8	0,9	1	1,2	1,5	1,5 - 1
Vôi bột (kg)	2	-	2	-	2	-
Phân hữu cơ (kg)	30	-	50	-	50	-

+ Bón đợt tháng 2: 40% đạm + 40% kali;

+ Bón đợt tháng 5: 30% đạm + 30% kali;

+ Bón đợt tháng 7: 30% đạm + 30% kali;

+ Bón đợt tháng 11: 100% phân hữu cơ + 100% vôi + 100% lân.

Năm thứ 10 trở đi cây ổn định về sinh trưởng và năng suất, vì vậy mức bón như năm thứ 9 và tùy thuộc vào sự sinh trưởng tốt xấu mà bổ sung phân bón tăng giảm.

Cách bón: Bón theo tán cây: cuốc một rãnh rộng từ 30cm từ mép tán vào trong, sâu 30cm, phân trộn đều với nhau và rắc vào rãnh, lấp đất (mỗi lần bón kết hợp với làm cỏ và ủ lại gốc).

Các loại phân vi lượng nếu thấy cần thiết thì phun trên lá.

- Magiê: Dùng nitrat magiê 1 kg trong 100 lít nước phun ướt lá.

- *Kẽm*: Dùng 100 gam sunfat kẽm pha trong 100 lít nước phun vào thời kỳ lộc xuân.

- *Trường hợp thiếu đồng* có thể phun Boócđô 1 - 2% kết hợp trừ bệnh hoặc dùng ôxítclorua đồng 400 gam pha trong 100 lít nước.

- Các biện pháp chăm sóc khác:

+ *Cắt tỉa*

Thời kỳ cây có quả sau mỗi lần thu hoạch đều phải đốn tỉa những cành khô, cành tăm, cành vượt, cành sâu bệnh.

+ *Ngắt bỏ toàn bộ hoa* trong thời kỳ cây 1 - 3 tuổi. Thời kỳ cây cho quả, tỉa bớt hoa dị hình, những quả non ra muộn và ở vị trí không thích hợp cho việc hình thành quả (có thể tiến hành bằng cách phun các chất điều tiết sinh trưởng).

+ Ở thời kỳ sau đậu quả 1 - 2 tuần phun các chất điều tiết sinh trưởng kết hợp với các chất vi lượng để tăng tỷ lệ đậu quả và xúc tiến quá trình lớn quả, giảm số hạt làm đẹp mã cho quả.

## *2. Cắt tỉa tạo hình:*

Việc cắt tỉa tạo hình cần phải tiến hành sớm ngay từ năm đầu. Hai dạng hình được xem là có hiệu quả nhất trong việc hấp thu ánh sáng mặt trời tạo năng suất cao đó là dạng bán cầu và dạng trái tim mở. Cây trồng ở vườn thường có nhiều cành nhỏ và phân bố lung tung. Để có được các dạng hình trên chỉ chọn lấy 3 cành to mập nhất phân bố đều về 3 hướng để làm cành



khung gọi là cành cấp 1, các cành khác cắt tỉa bỏ. Khi cành cấp 1 cao khoảng 50 - 60cm thì cắt đoạn ngọn chỉ để lại đoạn cành dài 40 - 45cm. Cành cấp 1 sau khi cắt tiếp tục mọc rất nhiều cành, song mỗi cành cấp 1 cũng chỉ để lại nhiều nhất 3 cành phân bố theo hướng thẳng đứng và vươn ra ngoài tán. Những cành này gọi là cành cấp 2. Tiếp tục làm như vậy sẽ có được các cành cấp 3, cấp 4 v.v.. Chú ý là những cành mọc xiên vào trong tán phải cắt bỏ. Làm như vậy sau 3 năm ta có được cây dạng hình cầu.

Đối với dạng hình trái tim mở, cách làm gần tương tự, chỉ khác là các cành cấp 3, 4, 5 ở giữa tán được cắt tỉa cho bằng với các cành ở ngoài tán và các cành ở ngoài tán được khuyến khích phát triển trái rộng.

### *3. Phòng trừ sâu bệnh:*

Cam, quýt có nhiều sâu bệnh hại quanh năm, trong đó phải kể đến các loại sâu ăn lá, bọ xít hại hoa, hại quả non, rệp, các loại ruồi đục quả, các loại bệnh do nấm, vi khuẩn gây nên... Có thể sử dụng nhiều biện pháp để phòng trừ.

***Câu hỏi 15: Kinh nghiệm để có chanh trái vụ ở các tỉnh phía Bắc?***

### *Trả lời:*

Chanh chính vụ các tỉnh phía Bắc thu hoạch vào tháng 8, tháng 9 giá bán thấp. Nếu có chanh

trái vụ thu hoạch vào tháng 12 năm trước đến tháng 5 năm sau sẽ bán rất được giá. Xin giới thiệu kinh nghiệm cho chanh ra quả trái vụ:

- Chọn giống chanh tốt, thân ít gai, gai ngắn, quả to vừa phải (cỡ quả 15 - 20 quả/kg), vỏ mỏng, ít hạt, nhiều nước, vị chua mát, thơm dịu, quả chín vàng lõi trắng hay chín đỏ, lõi hồng (chanh đào). Chọn cây chanh có độ tuổi trên 5 năm, đã ra được trên 2 vụ quả ổn định, năng suất cao, sung sức, khỏe mạnh, không bị sâu bệnh. Vườn chanh chủ động nước, chủ động phân bón theo yêu cầu kỹ thuật.

- Cho chanh ra quả hai vụ/năm: Giai đoạn chanh đang nở hoa rộ vụ chính, cuốc sâu 30 - 40cm cách gốc cây 50 - 60cm, không tưới nước, không tưới phân, hạn chế nguồn cung cấp dinh dưỡng làm cho hoa rụng 70 - 80%, giảm 50% sản lượng quả so với để tự nhiên. Sau đó lấp đất lại, tưới nước, tưới phân, giữ ẩm bình thường.

Khi quả lớn bằng cỡ hòn bi (đường kính quả 1cm), có thể dùng kéo cắt 50 - 60% số lá, quả và lộc non hoặc dùng thuốc dấm hoa quả Trung Quốc (dung dịch Ethrel 45%), pha 1 lọ (5ml)/lít nước, phun ướt đều tán cây lúc hoa đang nở rộ hoặc phun dung dịch phân kali clorua 10%, sau 7 - 10 ngày cây chanh sẽ trút 40 - 50% lá non, lộc non, quả nhỏ.

Cuốc rãnh sâu 10cm quanh tán, bón mỗi cây 2 - 5kg kali clorua (tùy theo cây lớn hay nhỏ), đồng thời phun phân bón lá Multy - K (13:0:46) nồng độ 4% lên tán lá để đất khô trong 30 ngày tiếp theo. Sau đó tưới ẩm và chăm sóc bình thường, khoảng 30 ngày sau cây chanh tiếp tục nảy lộc, ra hoa, ra quả vào tháng 6 tháng 7, cho thu hoạch quả vào tháng 12 đến tháng 2 năm sau.

- Cho chanh ra quả 3 vụ/năm (chanh tứ thời): Khi chanh ra quả vụ 2 (tháng 6, tháng 7) tiếp tục thực hiện biện pháp kỹ thuật như phần giới thiệu cho chanh ra quả 2 vụ/năm, chanh sẽ ra hoa, quả vào tháng 8, tháng 9 và cho thu hoạch vào tháng 5 đến tháng 6 năm sau.

***Câu hỏi 16: Tại sao cam, chanh hay rụng quả, biện pháp hạn chế rụng quả?***

***Trả lời:***

Vấn đề rụng quả của cây có múi nói chung và cam, chanh nói riêng là một hiện tượng sinh lý bình thường, do cây có múi ra rất nhiều hoa, khoảng 100.000 - 200.000 hoa trên một cây trưởng thành, tuy nhiên chỉ 1 - 2% sẽ tạo quả cho thu hoạch. Ngoài những hoa, quả rụng do không được thụ phấn, thụ tinh thì rất nhiều quả non khác phải rụng bớt đi, người ta gọi là rụng quả sinh lý. Thường có 2 đợt rụng: đợt 1 xảy ra sau 3 - 4 tuần nở hoa, đợt 2 vào tháng 5 khi quả

có đường kính từ 0,5 - 2,0cm. Rụng quả sinh lý là sự rối loạn liên quan đến sự cạnh tranh hydrat cacbon, nước, hormon và các chất trao đổi chất khác giữa các quả non, tuy nhiên vấn đề này rõ nhất lại là do tác động của các stress, đặc biệt là nhiệt độ cao và thiếu nước và người ta đã chứng minh được rằng khi nhiệt độ không khí trên 40°C và ẩm độ giảm xuống dưới 40% có thể gây rụng quả hàng loạt. Ngoài ra sự thiếu hụt dinh dưỡng và phá hoại của sâu bệnh trong thời kỳ hoa, quả non cũng là nguyên nhân làm cho quả rụng nhiều hơn thường lệ.

*Biện pháp hạn chế:*

1. *Chăm sóc đúng quy trình kỹ thuật*, đặc biệt là cắt tỉa và bón phân sau thu hoạch. Có thể áp dụng quy trình chăm sóc như sau:

*Sau thu hoạch:*

Tỉa bỏ cành già cỗi, cành sâu bệnh, cành tăm trong tán. Vào đầu mùa xuân khi trời chuyển ấm, cây chuẩn bị nảy lộc, xới đất cho thông thoáng kết hợp bón phân cho mỗi cây 5 - 10kg phân hữu cơ hoai mục và 0,5 - 1,5kg (tùy độ lớn của cây) phân NPK 13 - 13 - 13 + TE Đầu Trâu. Phun phân bón lá Đầu Trâu 502 định kỳ 7 - 10 ngày/lần.

*Trước khi ra hoa (khoảng cuối tháng 1):*

Khi cây ra nụ cần bón cho mỗi cây 0,5 - 1,5kg (tùy độ lớn của cây) phân NPK 13 - 13 - 13 + TE

Đầu Trâu. Phun phân bón lá Đầu Trâu 702 định kỳ 7 - 10 ngày/lần nhằm giúp cho cây ra hoa tốt.

*Sau khi đậu quả (khoảng cuối tháng 3 đầu tháng 4):*

Sau khi số hoa trên cây đã nở hết, quả đã hình thành phun phân bón lá Đầu Trâu 902 từ 2 - 3 lần, định kỳ 7 - 10 ngày/lần để hạn chế rụng quả. Khi quả bằng đầu ngón tay út, bón cho mỗi cây 0,5 - 1,0kg phân NPK 13 - 13 - 13 + TE Đầu Trâu.

*Bón thúc nuôi quả:*

Trong thời kỳ cây mang quả (từ tháng 6 - tháng 10), bón thúc cho mỗi cây 0,5 - 1,5kg (tùy độ lớn và số quả trên cây) phân NPK 13 - 13 - 13 + TE Đầu Trâu, định kỳ 1,5 tháng/1 lần. Phun phân bón lá Đầu Trâu 2 - 3 lần trước thu hoạch từ 20 - 30 ngày nhằm tạo cho quả mọng, bóng, tăng độ ngọt.

Trong thời kỳ cây mang quả thường có nhiều chồi vượt mọc từ thân trong tán cần tỉa bỏ để không cạnh tranh dinh dưỡng với quả.

Chú ý thoát nước trên vườn khi trời mưa và tưới bổ sung khi không có mưa, luôn đảm bảo độ ẩm đất trong khoảng 65 - 70%.

*2. Thu hoạch bổ sung:*

Bằng nuôi ong hoặc kiến vào trong vườn cam. Người ta thống kê được có tới 200.000 giống động vật trong thế giới hoang dã làm nhiệm vụ truyền phấn (vectors), nhiều nhất

trong số đó là các loài côn trùng (ong mật, ong bắp cày, kiến (hymenoptera), bọ cánh cứng (coleoptera), bướm ngài và bướm cánh phượng (lepidoptera) và ruồi (diptera); một số loài động vật có xương sống như chim, dơi, đặc biệt là chim ruồi (hummingbirds), chim trời (sunbirds), chim nhện (spiderhunters), chim hút mật (honeyeaters) và dơi ăn quả (fruit bats).

Thụ phấn trực tiếp bằng tay: Có thể sử dụng phấn hoa của giống khác để thụ phấn sẽ nâng cao được khả năng thụ tinh và hiệu quả chống rụng quả sẽ cao.

3. *Sử dụng chất điều hòa sinh trưởng như GA<sub>3</sub>, NAA v.v.. Những chất điều hòa sinh trưởng này có tác dụng như những hoócmon ngoại sinh tác động làm ức chế sinh tổng hợp axit abscisic (loại axit có ở tầng rời của cuống quả gây rụng quả), do vậy có tác dụng hạn chế rụng quả, nhất là trường hợp những hoa không được thụ phấn không có các hoócmon nội sinh.*

4. *Phòng trừ sâu, bệnh kịp thời, nhất là nhện và bệnh phytophthora.*

**Câu hỏi 17: Xin cho biết những giống chanh trồng phổ biến và kỹ thuật trồng chanh?**

**Trả lời:**

1. *Các giống chanh: Có nhiều giống chanh, có các giống thường gặp sau:*

a) Chanh giấy: Được ưa chuộng vì vỏ mỏng, nhiều nước, múi xanh nhạt, có vị thơm, quả hình cầu, đường kính từ 3,5 - 4,0cm, quả nặng bình quân 40g, vỏ mỏng 1 - 1,2mm, có khoảng 4 - 6 hạt. Chanh giấy được trồng thuần hay trồng xen với mít, sầu riêng, cau, bưởi...

b) Chanh nùm: Quả tròn, đầu quả có nùm ngắn. Kích thước từ 4,0 - 4,8cm, quả nặng từ 45 - 50g. Vỏ hơi dày hơn chanh giấy từ 1,5 - 1,8mm. Múi màu xanh vàng, nhiều nước, khoảng 5 - 7 hạt.

c) Chanh thơm Ấn Độ: Là giống chanh được nhập nội từ Ấn Độ. Trái tròn đẹp, vỏ xanh đậm, vị chua, nhiều nước, rất thơm. Trọng lượng trái trung bình 10 - 20g, 50 - 100 trái/kg. Thu hoạch sau trồng 12 tháng, rải vụ. Khai thác kinh doanh trên 10 năm.

d) Chanh Lima (không hạt): Là một giống trong dòng Lime, năm 1996 được nhập về từ California - Mỹ và đã thích nghi rất tốt với điều kiện khí hậu Việt Nam. Trái xanh, vỏ mỏng, chua và ít thơm, nhiều nước. Trọng lượng trái trung bình 70 - 100g, 10 - 15 trái/kg. Thu hoạch sau 1 năm trồng, rải vụ, có thể thu hoạch rải vụ. Khai thác kinh doanh trên 10 năm.

## 2. Kỹ thuật trồng:

### a) Thời vụ trồng:

- Miền Bắc trồng vào 2 vụ chính vụ xuân và vụ thu.

- Miền Trung và miền Nam có thể trồng vào mùa xuân, cuối mùa khô, đầu mùa mưa.

b) Chọn đất: Chanh có thể trồng trên nhiều loại đất khác nhau, nhưng tốt nhất là đất thịt toai xốp và nhiều mùn. Độ pH thích hợp từ 5 - 8, chanh không chịu úng nước và mặn.

c) Chuẩn bị đất trồng:

Hố được đào trước trồng 1 - 2 tháng, vùng đất thấp hố đào sâu 30 - 40cm, đất đồi đào sâu 60 - 80cm.

d) Bón phân vào hố: Phân chuồng hoai mục: 20 - 30 kg; phân lân 0,5 kg; kali 0,1kg; vôi bột 1 - 1,5 kg. Trộn đều lượng phân với đất, dùng cuốc phá thành hố sau đó rải vôi lên mặt hố và lấp đất mỏng. Tiếp đó bơm nước vào đầy hố, khoảng 10 - 15 ngày sau là trồng được.

đ) Khoảng cách trồng: Khi trồng thuần là  $2,5 \times 2,5$ m, khi trồng xen thường là  $3,5\text{m} \times 3 - 4$ m. Như vậy khi trồng thuần thì mật độ là 1.600 cây/ha. Trồng xen mật độ là 900 cây/ha.

e) Cách trồng: Trồng bằng nhánh chiết, khi đặt cây tùy nhánh chiết có nhiều cành bên hay ít mà đặt nhánh thẳng hay hơi nghiêng. Đặt nghiêng đối với cây chiết ít nhánh, giúp các đọt bên mọc lên để tạo tán. Sau khi trồng xong phải cắm cọc để buộc thân cây cho gió khỏi lay làm đổ cây. Nếu là cây ghép xoay mắt ghép về hướng gió chính, lấp đất ngang cổ rễ hoặc cao hơn 1 - 2cm, tránh làm vỡ bầu hay lấp đất quá sâu.



Năm đầu nên trồng xen đậu đỏ, lạc hay các loại rau khác.

f) Bón phân thúc: Thay đổi tùy theo tính chất đất, năng suất...

\* Bón 20 - 30kg phân chuồng + 1 - 2kg tro/hố/năm (bón 1 - 2 lần/năm).

Riêng phân hóa học được sử dụng bình quân như sau (cho mỗi cây):

\* Năm thứ nhất: 0,5 - 1,0kg sulfat đạm (nếu dùng urê bón 0,25 - 0,5kg) + 0,3 - 0,5kg NPK (16 - 16 - 8).

\* Năm thứ hai: 1,0 - 2,0kg sulfat đạm (nếu dùng urê bón 0,5 - 1,0kg) + 0,3 - 0,5kg NPK (16 - 16 - 8).

\* Năm thứ ba trở đi: 2,0 - 2,4kg sulfat đạm (nếu dùng urê bón 1,0 - 1,2kg) + 0,5kg NPK (16 - 16 - 8) + 1kg vôi. Do thu quả rải rác nên chia phân ra bón từ 4 - 5 lần/năm.

3. *Tạo quả trái vụ*: Có thể cho ra quả trái vụ bằng cách xiết nước. Ngưng tưới nước, tưới phân, hạn chế nguồn cung cấp dinh dưỡng cho cây khoảng 3 - 4 tuần, sau đó bón phân và tưới nước trở lại, cây sẽ cảm ứng và cho hoa quả sớm hơn thường lệ.

4. *Chống hiện tượng cách niên*: Cần bón phân đầy đủ để tránh cây bị kiệt sức, vào những năm được mùa cần tăng thêm phân. Cần chủ động tỉa bớt quả nhất là những cành phải nuôi nhiều quả; cắt bỏ những cành bên trong tán; tăng lượng phân ở thời kỳ sau thu hoạch.

5. *Sâu bệnh hại và biện pháp phòng trừ*: Nhìn chung, các loại sâu bệnh trên cam, quýt, bưởi và chanh giống nhau. Riêng chanh cần chú ý hơn các đối tượng sau:

\* Bệnh ghè: Do nấm *Elsinoe fawcettii* gây ra.

Thường xuyên vệ sinh vườn cây, cắt tỉa và thu gom các bộ phận bị bệnh đem tiêu hủy. Phun ngừa khi cây ra đọt non hoặc khi hoa rụng cánh 2/3 bằng thuốc gốc đồng như Copper Zinc 85 WP, Coc 85 WP với liều lượng 20 - 30g/8 lít. Phun thuốc Benlate 50 WP, Derosal 60 WP, Polyram 80 DF, Kumulus 80 WP, Top plus 70 WP với nồng độ 0,2 - 0,5%, phun 7 - 10 ngày/lần.

\* Bệnh thán thư: Do nấm *Colletotrichum gloeosporioides* gây ra. Nấm làm hại lá, hoa và quả, làm rụng quả non. Cần cắt tỉa và tiêu hủy các lá, cành, trái bị bệnh, vệ sinh vườn, tỉa tán thoáng, tránh để vườn ẩm thấp. Không nên tưới nước lên tán cây khi cây bị bệnh. Phun thuốc khi thấy bệnh xuất hiện bằng các loại thuốc sau: Mancozeb 80 WP, Copper B 75 WP, Benomyl 50 WP, Antracol 70 WP, Bavistin 50 FL, Daconil 75 WP, Ridomil MZ 72 WP... liều lượng 15 - 30 g (cc)/8 lít, phun 7 - 10 ngày/lần, nên thay đổi thuốc sau vài lần phun để tránh sự quen thuốc của mầm bệnh.

\* Bệnh thối gốc chảy nhựa: Do nấm *Phytophthora* spp gây ra. Không nên tủ cỏ sát gốc vào mùa mưa. Dùng Copper Zinc 85 WP,

Mancozeb 80 WP, Dithane M45 80 WP, Champion 77 WP pha đặc phết vào vết bệnh 7 ngày/lần. Hoặc để ngừa bệnh phết 2 lần/năm vào đầu và cuối mùa mưa. Phun thuốc khi bệnh gây hại cho cây Curzate M8 80 WP, Manzate 80 WP, Ridomil 72 WP, Metalaxyl 25 WP, Aliette 80 WP với liều lượng 20 - 30g/8 lít, phun 7 - 10 ngày/lần.

\* Nhóm rệp sáp (rệp sáp, rệp bông, rệp dính): Nên sử dụng phối hợp thuốc hóa học (loại thuốc hóa học gốc lân hữu cơ tỏ ra có hiệu quả đối với rệp sáp khi không sử dụng liên tục một loại nhất định) với dầu khoáng (dầu khoáng DC - Tronc Plus, SK 99 - Enpray; có thể sử dụng ở liều lượng 0,5%) kết hợp diệt trừ kiến lửa.

6. *Thu hái*: Khoảng 4 tháng sau khi hoa nở thì có thể thu hoạch được. Thu khi quả có vỏ căng, bóng. Thu hái nhẹ nhàng, tránh rụng lá, gãy cành.

***Câu hỏi 18: Xin cho biết kinh nghiệm để buri cho trái nhiều đợt trong năm ở Nam Bộ?***

***Trả lời:***

Ở Nam Bộ trong điều kiện bình thường vào đầu mùa mưa (khoảng tháng 4, tháng 5 âm lịch) sau một thời gian dài sống trong điều kiện mùa khô cây buri đã phân hoá mầm hoa, khi có mưa xuống cây buri sẽ ra hoa rộ và sau đó

khoảng 7 - 8 tháng bưởi sẽ cho thu hoạch trái. Mặc dù cây ra hoa vào đầu mùa mưa, nhưng sau này vì một tác động nào đó mà cây bưởi lại ra đợt non thì đồng thời cây bưởi lại ra hoa trên những đợt mới này. Phát hiện được điều này, anh Hai Việt (chủ nhiệm Câu lạc bộ Khuyến nông xã Vĩnh Kim, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang) đã tìm được cách cho cây bưởi ra nhiều đợt trái để có trái bán quanh năm, không bị “dội hàng” lúc thu hoạch bưởi chính vụ.

Anh cho biết cây bưởi thường ra hoa kết trái vào đầu mùa mưa, thế nhưng trong một cây không phải tất cả các cành đều ra hoa ra trái đồng loạt giống nhau mà bên cạnh những cành ra trái thì vẫn có những cành không ra trái. Nếu muốn những cành này ra trái thì chỉ việc dùng kéo cắt bớt đoạn ngọn (cắt ở vị trí có độ lớn cỡ ngón tay, không nên cắt vào sâu quá). Sau khi cắt dùng cào có răng bằng sắt cào từ gần gốc ra phía ngoài cho đến hết tán cây (cào sâu khoảng 1 - 1,5cm) sau đó cứ mỗi cây (10 - 12 năm tuổi) rải bón 0,5kg DAP và 0,5kg urê. Rải phân xong tưới nước hàng ngày cho phân tan và ngấm dần xuống đất. Sau khi cắt cành, bón phân 20 - 25 ngày thì những cành bưởi sẽ đâm đợt mới và ra hoa. Với cách làm này cây bưởi có thể ra vài đợt trái mỗi năm.

**Câu hỏi 19: Bí quyết để bưởi cho trái sớm ở Nam Bộ?**

**Trả lời:**

Thường thì vào đầu mùa mưa cây bưởi ra đọt và bông đồng loạt, rồi cho trái bán rộ vào dịp gần Tết âm lịch. Muốn bưởi cho trái sớm thì phải xử lý như sau:

Khi mùa mưa kết thúc, rút cạn nước mương, sau đó cắt nước cho đất mặt vườn khô nứt chân chim thì dùng cào có răng ngắn bằng sắt xới xung quanh gốc (xới cách gốc khoảng 0,5m, rộng ra đến hết tán lá và xới sâu khoảng 2cm). Sau khi xới để cho đất khô, khoảng 7 - 10 ngày sau thì rải bón cho mỗi cây 500g phân urê và 500g supe lân (cây 4 - 5 năm tuổi). Bón phân xong hốt bùn mương rải lên phía trên một lớp dày khoảng 1 - 2cm. Khi lớp bùn này khô nứt chân chim thì tưới nước cho cây hàng ngày để giữ ẩm cho đất. Sau khi bón phân khoảng 20 - 25 ngày thì cây đồng loạt ra đọt non và ra bông.

Khi trái lớn cỡ ngón tay cái bón tiếp phân lần 2, mỗi cây 300g urê, 300g supe lân và 300g kali. Sau lần bón này định kỳ khoảng 30 - 40 ngày lại bón cho cây một đọt (tùy theo thực trạng của cây tốt hay xấu) về liều lượng bón tương tự như lần bón thứ 2. Làm cách này cây sẽ cho trái bán vào khoảng tháng 4, tháng 5 âm lịch.

**Câu hỏi 20: Xin cho biết cách điều chỉnh vị trí ra hoa của cây bưởi để đạt năng suất cao?**

**Trả lời:**

Ông Lê Văn Hoa ở ấp Tân Phú, xã Sơn Định, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre trồng bưởi từ năm 1998 và đã có kinh nghiệm điều chỉnh vị trí ra hoa của bưởi để có thu nhập cao và kinh nghiệm này đã được phổ biến rộng rãi, đạt giải trong cuộc thi “Sáng tạo kỹ thuật nhà nông toàn quốc” của Hội Nông dân Việt Nam năm 2004 - 2005.

Ông Hoa có diện tích vườn là 5.000m<sup>2</sup>, trồng bưởi da xanh ruột hồng là giống bưởi đặc sản. Quan sát thấy mẫu mã, kích cỡ, phẩm chất trái giữa các đợt và hình thái cây bưởi có sự khác nhau theo vị trí ra hoa, ra quả trên cùng một cây bưởi. Ông thấy:

- Đối với những cây có đa số trái ngoài cành và ít trái trên các nhánh nhện trong thân, quan sát thấy:

+ Mẫu mã, kích cỡ, phẩm chất trái không đều và hướng giảm dần giữa các trái đậu ngoài cành và trên các nhánh nhện trong thân (cành trên thân chính).

+ Trái trên các nhánh nhện có kích cỡ đồng đều, màu vỏ trái xanh, kích cỡ trái lớn hơn, chất lượng cao hơn với trái ngoài cành.

+ Đa số vỏ trái ngoài cành thường bị nám do ảnh hưởng của ánh nắng chiếu trực tiếp, dễ bị nhiễm bệnh và các nhánh có mang trái có dấu hiệu suy kiệt, chậm sinh ra đọt mới.

+ Tại các vị trí thân cây có mang trái ngoài cành, vỏ cây có dấu hiệu già cỗi, rám nắng và rất ít tạo ra chồi mới.

- Đối với những cây có đa số trái trên các nhánh nhện:

+ Mẫu mã, kích cỡ trái và phẩm chất trái đạt yêu cầu, chiếm tỷ lệ cao hơn so với các cây nêu trên.

+ Trong thời gian mang trái cây vẫn ra đọt mới, thân cây vẫn tạo ra những chồi mới, hình thái cây không có dấu hiệu suy kiệt.

+ Thời gian thu hoạch trái có rút ngắn hơn, số lượng trái và giá trị sinh lợi từ các cây có trái, trên các nhánh nhện đạt cao hơn.

Để cây chỉ cho trái trên các nhánh nhện, ông đã quyết định thực hiện thí điểm:

- Tia bỏ hết các trái ngoài cành, chỉ giữ lại các trái trên các nhánh nhện nhưng sản lượng thu hoạch giảm hẳn.

- Giải pháp xử lý ra hoa trên nhánh nhện của một số cây:

+ Phun thuốc kích thích ra hoa lên các nhánh nhện.

+ Tia bỏ lá trên các nhánh nhện.

Kết quả ghi nhận như sau:

+ Nếu phun thuốc kích thích ra hoa thời gian để cây tạo hoa kéo dài, số lượng nhánh nhện ra hoa chiếm tỷ lệ khoảng từ 60 - 70%.

+ Nếu tia bỏ lá thời gian cây tạo hoa rút ngắn hơn, lượng nhánh nhện ra hoa đạt 100%, số lượng trái sau thu hoạch lớn hơn so với cây phun thuốc kích thích. Giải pháp tia bỏ lá trên các nhánh nhện sản lượng sau thu hoạch tăng đáng kể số lượng trái đạt yêu cầu.

Trong quá trình đó ông đã điều chỉnh các chế độ chăm sóc, khắc phục một số hạn chế, tạo chọn cành nhện để cho trái, điều chỉnh số lượng trái theo sức cây...

Kinh nghiệm rút ra là:

- Điều trước tiên chăm sóc cho các cây tốt đều, bón phân hữu cơ kèm theo phân vô cơ để cây đủ sức nuôi trái.

- Khi quan sát trên đọt cây, thấy lá già độ khoảng 2 tuần nữa là cây ra đọt tiếp, ước lượng số lượng trái và lựa chọn các nhánh nhện thích hợp để bố trí trái rải đều trong thân.

- Bón thêm khoảng 0,2kg phân NPK/cây, theo độ rộng của tán.

- Tưới nước ẩm để cây hấp thu tốt phân từ 3 - 5 ngày. Sau đó chọn các nhánh nhện ngắn khoảng 30cm, đủ lớn và gần gốc để tia bỏ hết lá. 1 - 2 tuần sau, các nhánh nhện vừa được tia bỏ lá sẽ ra mầm lá và mầm hoa, các nhánh nhện



cho trái, trái rất nhanh lớn và to, đạt được năng suất và giữ được chất lượng bưởi da xanh ruột hồng. Biện pháp này đã được phổ biến rộng rãi đến bà con nông dân, kết quả đạt được cũng tương tự như ông Hoa thực hiện.

***Câu hỏi 21: Kinh nghiệm trồng cam Canh, bưởi Diễn làm cảnh?***

***Trả lời:***

Có một mặt hàng cây cảnh độc đáo được nhiều người ưa chuộng, đó là các chậu cam Canh, bưởi Diễn. Nổi bật trên nền lá xanh, cây đang ra nụ và hoa trắng là những chùm cam Canh đỏ thắm sai lúc liu trông rất bắt mắt. Chen lẫn với những chậu cam Canh là những chậu bưởi Diễn thân chỉ nhỉnh hơn cổ tay người lớn mà mang trên cành hơn chục quả chín vàng tỏa hương thơm man mác.

Năm 2009, do mưa nhiều, lũ to, nhiều vùng trồng đào, trồng quất bị ngập úng nên đào, quất chết nhiều, giá đắt mà không đẹp nên người dân chuyển sang chơi cam, bưởi cảnh “nhất cử lưỡng tiện” vừa chơi vừa có quả “cây nhà lá vườn” để hái dãi bạn bè. Các chậu cam Canh, bưởi Diễn có giá dao động từ 1,5 triệu đến 4 triệu đồng/cây tùy theo độ lớn, dáng đẹp, quả nhiều hay ít, đặc biệt có cây bưởi Diễn “tứ đại đồng đường”, vừa có lộc non, nụ, hoa, quả nhỏ

và gần 2 chục quả chín đã được bán với giá 6 triệu đồng. So với đào thế, quất cảnh thì hoàn toàn không đắt.

Trong vài năm gần đây xu thế chơi cây cảnh, đặc biệt là các giống cây ăn quả đặc sản được trồng làm cảnh như cam Canh, bưởi Diễn được nhiều người thích chơi nên tiêu thụ mạnh trong dịp Tết.

Để sản xuất cam Canh, bưởi Diễn làm cảnh trang trí ngày tết, kinh nghiệm của Công ty đầu tư phát triển rau, hoa quả - Viện Nghiên cứu rau quả là: Phải trồng cây cam Canh, bưởi Diễn ít nhất là 2 năm tuổi (gọi là cây phôi; cây phôi được trồng trên luống rộng 1,5m; khoảng cách cây trên luống từ 1,2 - 1,5m; rãnh luống rộng 50 - 60cm), chăm sóc bình thường như cây trồng lấy quả, nhưng được cắt tỉa tạo dáng kỹ hơn. Cuối tháng 10 đầu tháng 11 tiến hành đào cây, giống như đào quất để cho cây phân hóa mầm hoa, nghĩa là dùng xẻng hoặc mai đào rãnh xung quanh cách gốc cây 50 - 55cm, rộng chừng 20 - 25cm, sâu 30 - 35cm để chặn rễ. Sau đào cây khoảng 1 - 1,5 tháng lá cây đã bị vàng, nhìn hơi héo nhưng không bị rụng thì lấp đất trở lại kết hợp với bón phân tưới nước cho cây hồi phục và ra hoa vào cuối tháng 2 đầu tháng 3. Dùng phân NPK 15:15:15 bón mỗi cây 50g, bón khoảng 3 lần, mỗi lần cách nhau 10 ngày. Khi cây đã đậu quả và quả to có đường kính 2 - 2,5cm

(vào khoảng cuối tháng 6) thì đánh cho vào chậu chăm sóc. Việc chăm sóc cây trong chậu chủ yếu là tưới nước phân pha loãng và phun thuốc phòng trừ sâu, bệnh. Vẫn dùng phân NPK tỷ lệ 15:15:15 với lượng 50g/cây để pha với nước tưới, mỗi lần tưới cách nhau 10 - 15 ngày, tùy theo tình hình sinh trưởng của cây mà khoảng cách tưới thưa hơn. Dùng tưới phân trước khi quả chín từ 2 - 2,5 tháng.

Cây cam Canh hoặc bưởi Diễn muốn dùng lại cho năm kế tiếp thì sau tết khoảng mùng 10 tháng giêng âm lịch phải cho ra khỏi chậu và trồng lại lên luống, chăm sóc trở lại như trên thì cây mới có thể tiếp tục ra hoa ngay trong năm đó, còn không thì phải dùng cây phôi tạo từ 2 năm trước.

***Câu hỏi 22: Xin cho biết thông tin về giống bưởi Đoan Hùng lai, cách trồng có khác với bưởi Đoan Hùng không?***

***Trả lời:***

Phú Thọ từ lâu nức tiếng với đặc sản bưởi Đoan Hùng nhưng gần đây nhiều vườn bưởi gốc đang bị thoái hoá, chất lượng quả xuống cấp mà biểu hiện thấy rõ nhất là trọng lượng quả nhỏ và múi hay bị khô.

Giống bưởi lai do TS. Nguyễn Văn Hoan (Đại học Nông nghiệp Hà Nội) lấy phấn hoa đực của

bưởi Mêhicô thụ vào hoa cái là giống bưởi Đoan Hùng. Cách đây 19 năm, ông Hân được chuyển giao 100 cây bưởi Đoan Hùng lai. Giống bưởi mới này có ngoại hình khác hoàn toàn với bưởi Đoan Hùng. Trong khi bưởi gốc vùng đất Tổ dạng cây đứng cao, thu hái phải dùng thang thì bưởi lai phân cành nhiều, dạng cây thấp, lá màu sẫm, lá chét nhỏ hơn. Giống bưởi mới này cũng chống chịu bệnh vàng lá gân xanh tốt hơn bưởi Đoan Hùng. Bưởi lai ra hoa muộn hơn bưởi Đoan Hùng cỡ 15 ngày nhưng thời gian nuôi quả trên cây dài hơn tới 30 ngày.

Về trọng lượng quả bưởi lai cũng lớn hơn, đa số đều cỡ 1 - 1,1kg/quả, khi chín vỏ bưởi màu vàng đậm như bưởi Diễn, trông khá đẹp mắt. Một đặc điểm lý thú nữa là khi cây khoảng 10 tuổi trở xuống nhiều quả bưởi lai cho tếp màu xanh nhưng khi cây đã đạt độ tuổi trưởng thành tếp bưởi đều đồng loạt màu vàng ngà.

Theo kinh nghiệm của ông Hân, trồng bưởi phải để sang năm thứ ba mới để quả ở các cành la và vặt hết quả ở các cành ngọn. Bí quyết để cây đậu quả đều là phải biết xem nụ hoa hình thành vào thời gian nào của năm rồi sang năm, trước thời điểm hình thành nụ cỡ 100 ngày phải xới gốc, đánh rãnh để cây rụng 1/3 lá rồi bón phân, kích thích hoa ra. Cây ăn quả thường ra sai năm nay sang năm lại mất mùa vì bị kiệt sức. Để khắc phục tình trạng này, cần phải đếm

xem cây ra bao nhiêu quả, sai hay không mà tính toán lượng phân chuồng và phân vi sinh nhiều hay ít để bón hồi sức. Thời điểm bón thường trước khi thu hái quả khoảng 15 ngày. Giống bưởi này đặc biệt ở chỗ khi quả để khô quắt, vỏ có thể bóc được bằng tay, xếp múi ra đĩa, sau rửa nước lã không thể sạch hết được mùi thơm. Một đặc tính quý nữa của giống bưởi lai là chịu gió cấp 5, cấp 6 tốt mà rất ít khi rụng quả. Chính vì những đặc điểm quý cũng như giá trị kinh tế rất cao so với nhiều cây ăn quả khác, hiện nay ở trong vùng đã có nhiều hộ trồng giống bưởi Đoan Hùng lai như ông Nguyễn Minh Sơn có 50 cây, ông Nguyễn Tiến Vạn 70 cây, nhiều hộ trồng vài ba chục cây.

Giống bưởi này đang trong giai đoạn trồng thử cần phải theo dõi đánh giá.

***Câu hỏi 23: Bưởi Diễn Hà Nội có thể trồng trên đất trung du đồi núi không?***

***Trả lời:***

Làng Mỗ là một trong những nơi xa trung tâm nhất của thị xã Sông Công (Thái Nguyên) phần lớn là vùng gò đồi được bao phủ bởi những cây tạp mọc tự nhiên. Nơi đây ông Nguyễn Quang Yên đã đưa bưởi Diễn về trồng.

Mặc dù mới là vụ quả đầu tiên nhưng bưởi rất sai và màu quả khá đẹp. Ông Yên vốn là một

nông dân quê gốc ở Hoài Đức - Hà Nội, gần 30 năm đi hái bưởi thuê, mua buôn bưởi ở khắp các khu vườn bưởi Diễn ở Hà Nội rồi ngược lên vùng trung du Phú Thọ hái bưởi Đoan Hùng. Chính quãng thời gian gắn bó với những cây bưởi đã khiến ông Yên có một vốn kiến thức về cách chăm sóc, cũng như nhận biết được sự thích nghi của bưởi trên từng loại đất, vùng đồi. Trước tiên ông tiến hành phát quang khu đồi vừa mua lại của một người dân địa phương, sau đó xới tung đất ở mức độ vừa phải để không bị rửa trôi. Rồi thuê người đào hố, trồng bưởi.

Thành quả sau gần 4 năm chăm bẵm sống cùng cây bưởi lúc nào ông Yên cũng lo lắng bởi những đợt sương mù vùng núi hại bưởi. Thế nhưng cây đã không phụ công người. Đúng tròn 4 năm, những cánh hoa trắng xinh đã hé nở... để rồi đến ngày những lứa quả đầu tiên cho thu hoạch.

Không hề giấu giếm bí quyết trồng bưởi, ông Yên luôn đích thân giúp đỡ nhiều gia đình mạnh dạn đầu tư cùng trồng bưởi Diễn.

Bưởi Diễn trồng ở trung du miền núi là có hiệu quả kinh tế rõ rệt, nhưng chất lượng có còn giữ được như giống nguyên sản hay không cho đến nay chưa có công trình khoa học nào nghiên cứu về vấn đề trên.

**Câu hỏi 24: Xin cho biết thông tin về bưởi Thanh Trà - đặc sản vườn Huế?**

**Trả lời:**

Theo sử sách triều Nguyễn hơn 200 năm trước, trong nhiều cửa ngon vật lạ tiến cung triều Nguyễn, cùng với gạo de An Cựu, nhãn Kim Long, chè Tuần..., bưởi Thanh Trà của làng Nguyệt Biều đã góp mặt như là đặc sản vườn nổi tiếng của vùng đất Phú Xuân.

Ngày nay bưởi Thanh Trà đã trở thành biểu trưng của văn hoá ẩm thực Cố đô Huế. Vùng bưởi Thanh Trà có diện tích khoảng 1.000 ha, được trồng chủ yếu trên đất phù sa được bồi dọc theo sông Hương, sông Bồ, sông Ô Lâu, thuộc các xã: Thuỷ Biều, Hương Long, Kim Long (thành phố Huế); Hương Hồ, Hương Thọ, Hương An, Hương Vân, thị trấn Hương Trà (huyện Hương Trà); Dương Hoà, Thuỷ Bằng, Thuỷ Vân (huyện Hương Thủy); Phong Thu, Phong An, Phong Sơn, Phong Hoà và thị trấn Phong Điền (huyện Phong Điền).

Bưởi Thanh Trà có đặc điểm là: cây sinh trưởng khỏe, tán cây hình bán cầu, cao tới 8 - 15m, đường kính tán tới 9m, ra hoa vào tháng 1 - 2, thu hoạch vào tháng 8 - 9, năng suất trung bình từ 200 - 300 quả/cây, có cây tới 600 quả. Quả hình quả lê, trọng lượng trung bình từ 650 - 800g ( $674 \pm 113g$ ), cao quả  $10,9 \pm 0,7cm$ , đường kính

quả  $9,7 \pm 0,5$ cm, vỏ quả khi chín màu vàng tươi pha xanh, cùi trắng, dày trung bình  $1,2 \pm 0,2$ cm, có từ 12 - 14 múi, vách múi dày, dễ tách, tép múi màu trắng xanh, mọng nước, vị ngọt, độ Brix từ  $10,8 \pm 0,9\%$ , số hạt dao động từ 20 - 130 hạt/quả, tỷ lệ phần ăn được từ 44 - 54% khối lượng quả.

**Câu hỏi 25: Xin cho biết nguồn gốc của giống bưởi chín muộn ĐHM?**

**Trả lời:**

Đây là giống bưởi chín muộn nhất trong tất cả các giống bưởi hiện có ở Việt Nam, thường cho thu quả vào dịp trong và sau Tết Nguyên đán. Bưởi ĐHM được tuyển chọn từ một dạng bưởi địa phương có nguồn gốc từ bưởi Đoàn Hùng (Phú Thọ). Quả khi chín có màu vàng đậm bắt mắt, khối lượng 0,8 - 1,1kg/quả, tỷ lệ phần ăn được rất cao, chiếm tới 67% khối lượng quả. Tép bưởi to, ráo, có màu vàng, ăn ngọt đậm và thơm. Đây là giống bưởi dễ trồng, khả năng thích ứng rộng, có thể trồng được trên nhiều loại đất, vùng sinh thái khác nhau.

Bưởi ĐHM sớm ra quả, nếu sử dụng cành chiết thì cây bắt đầu cho quả từ năm thứ 3, trong khi trồng bằng cây ghép sẽ cho quả sớm 1 năm, tức là năm thứ 2 sau trồng. Tuy nhiên, theo các nhà khoa học thì bà con chỉ nên bắt đầu thu quả từ năm thứ 3 trở đi thì cây mới cho



năng suất cao, chất lượng quả tốt. Bưởi ĐHM ra quả đều, sai quả, không có hiện tượng cách năm như các giống bưởi khác, trung bình một cây có thể cho thu hoạch tới 150 - 180 quả, ít bị nhiễm các loại bệnh nguy hiểm trên cam, quýt như bệnh vàng lá greening. Quả có khả năng bảo quản tươi được thời gian dài. Với điều kiện trong phòng có thể bảo quản dễ dàng tới 60 - 70 ngày sau thu hái. Nếu để bán vào dịp tháng giêng, tháng hai âm lịch thì giá bán sẽ rất cao.

Bưởi ĐHM có thể trồng được trên nhiều loại đất nhưng thích hợp nhất là loại đất phù sa ven sông Đáy của các huyện thuộc tỉnh Hà Tây cũ. Nếu trồng đúng kỹ thuật, mỗi sào trồng 20 cây sẽ cho thu nhập trên 20 triệu đồng, tính ra 1 ha trồng bưởi sẽ cho thu nhập 550 - 600 triệu đồng/năm. Giống bưởi này mới được lai tạo đang được trồng thử ở địa phương.

***Câu hỏi 26: Xin cho biết kinh nghiệm để bưởi Phúc Trạch hồi sinh trúng mùa?***

***Trả lời:***

Sau gần chục năm mất mùa liên tiếp do thời tiết bất thuận, năm 2008 bưởi Phúc Trạch lại được mùa lớn. Đây là dấu hiệu có quả trở lại của bưởi Phúc Trạch sau nhiều năm gặp thời tiết bất thuận. Mấy năm liên mất mùa nên nhiều người chán nản, bỏ không đầu tư, chăm sóc,

thậm chí có nhà chán bưởi đã đồn bỏ để trồng cây dó trầm nên bưởi sinh trưởng kém, sâu bệnh nhiều, quả nhỏ, mã xấu là điều dễ hiểu.

TS. Đỗ Đình Ca - Trưởng bộ môn Cây ăn quả, Viện Nghiên cứu rau quả, người đã nhiều năm lăn lộn với vùng bưởi Phúc Trạch, trong các đề tài nghiên cứu khoa học giải thích: Khả năng thụ phấn thấp và những diễn biến bất thường của nhiệt độ trong thời kỳ rụng quả non là nguyên nhân chính làm bưởi Phúc Trạch mất mùa.

Xuất phát từ đó, các nhà khoa học đã bố trí nhiều công thức thí nghiệm, xây dựng các mô hình thâm canh tổng hợp như: đầu tư đầy đủ phân bón, bón đúng lúc, bón đủ và cân đối lượng phân; tưới gốc và tưới nước giữ ẩm; cắt tỉa tạo tán sau thu hoạch; phòng trừ sâu bệnh kịp thời, đặc biệt là diệt ruồi vàng hại quả, đối tượng lần đầu tiên xuất hiện và gây hại nặng trên các vườn bưởi ở Hương Khê; trồng cây chắn gió tạo độ ẩm cho môi trường sinh thái vườn giúp cho cây dễ thụ phấn và hạn chế ảnh hưởng của hiện tượng gió Lào sớm; thụ phấn bổ sung bằng phấn khác cây và bằng hạt phấn của giống bưởi chua được trồng xen trong vườn nhằm tăng khả năng thụ phấn, thụ tinh của quả bưởi, giúp quả dễ đậu hơn, đồng đều hơn, mã quả đẹp hơn... Kết quả là: hầu hết các vườn thực hiện chế độ thâm canh tổng hợp có áp dụng các tiến bộ kỹ thuật mới

và các hộ gia đình học tập làm theo đều sai quả, quả to, mã quả đẹp, bán được giá cao, cho thu nhập khá trong khi các vườn không được chăm sóc hầu như thất thu.

Ông Phạm Xuân Hiến ở xóm Phú Lễ, xã Hương Trạch tham gia mô hình thí nghiệm “ảnh hưởng thụ phấn bổ sung đến năng suất và phẩm chất bưởi Phúc Trạch” cho biết: Vườn nhà ông có 70 cây, tuổi từ 10 - 12 năm. Mấy năm trước đậu quả kém hoặc không đậu quả. Hai năm liền nhờ áp dụng chế độ thâm canh và thụ phấn bổ sung nên tất cả các cây đều đậu sai, quả to, đẹp.

Gia đình anh Phạm Văn Ân và chị Nguyễn Thị Lương ở xóm 5, xã Hương Trạch tham gia mô hình “Thâm canh tổng hợp theo hướng GAP” cho biết: Nhờ ghép bưởi chua để tăng cường phấn cho bưởi Phúc Trạch nên tỷ lệ đậu cao, quả đẹp. Gặp lão nông “tri điền, tri cây” Nguyễn Văn Thiết ở xóm 1, xã Hương Đô tham gia mô hình thụ phấn bổ sung, ông khoe: Nghe theo các nhà khoa học muốn bưởi ra hoa đều phải chăm sóc đầy đủ, cắt tỉa thường xuyên, phòng trừ sâu bệnh kịp thời, thụ phấn bổ sung và hái tỉa bớt quả cho quả mau lớn, lớn đều là các bí quyết mà tôi đã học được và làm thành thạo.

Ông là người tìm ra phương pháp bắc giàn giáo để thụ phấn cho bưởi và hướng dẫn kỹ thuật

cho nhiều hộ trong thôn, xã làm thành công. Vườn nhà ông năm 2007 chỉ được 1.000 quả, năm 2008 có 10.000 quả, tăng gấp 10 lần, dự kiến thu trên 150 triệu đồng.

***Câu hỏi 27: Xin cho biết cách phân biệt hai giống bưởi Đoan Hùng?***

***Trả lời:***

Huyện Đoan Hùng - Phú Thọ có hai giống bưởi đặc sản đạt là giống Sứu Chí Đám và bưởi Bằng Luân. Bưởi Sứu Chí Đám, sinh trưởng và phát triển phù hợp trên đất phù sa sông Lô, sông Cháy, được nhân ra từ cây bưởi ngon của nhà lão nông có tên là Sứu cách đây trên 200 năm. Do chất lượng nổi trội nên giống bưởi đã phát triển ra các xã lân cận. Bưởi Sứu Chí Đám sau 5 năm trồng đã cho quả có chất lượng tốt, cây 15 tuổi có năng suất từ 100 - 150 quả. Quả có chất lượng cao, trọng lượng trung bình 1 kg/quả, dạng quả cầu lồi, khi chín có màu vàng xanh, trục quả rộng, múi dễ tách, thịt quả màu trắng phớt hồng, mềm, mọng nước, ngọt mát, hương vị đậm. Bảo quản sau 5 - 6 tháng giữ được chất lượng quả tốt.

Bưởi Bằng Luân có 2 dạng hình: Bưởi trồng trên đất phù sa cổ cồn (vùng Khả Linh) có dạng lá nhỏ, quả nhỏ có hình cầu dẹt; bưởi trồng trên đất đỏ có tầng dày, độ phì khá, thuộc

xã Bằng Luân, Quế Lâm, Bằng Doãn có dạng hình lá to, quả to, tròn đều. Bưởi Bằng Luân có phẩm chất tốt, thích ứng rộng, cho năng suất cao, cây 15 tuổi có chiều cao 6 - 7m, tán rộng 6,5 - 7,5m, năng suất trung bình từ 300 - 400 quả/cây, trọng lượng trung bình 900 - 950g/quả, dạng quả hình cầu, khi chín có màu vàng rom, màu thịt quả trắng, trục quả đặc, dễ tách múi, tép mềm mọng nước có màu trắng xanh, ngọt đậm, vị thơm. Có thể bảo quản bằng phương pháp truyền thống từ 3 - 5 tháng vẫn giữ nguyên phẩm chất. Bưởi Bằng Luân có cách đây 200 đến 300 năm là giống có nhiều nhất ở Đèo Hùng.

Để khôi phục giống bưởi đặc sản Đèo Hùng, tỉnh Phú Thọ đã lập dự án đầu tư nghiên cứu phục tráng giống bưởi đặc sản. Dự án đã tuyển chọn được 9 cá thể ưu tú nhất, nhân được 75 cây đầu dòng sạch bệnh và đã sản xuất được 10.000 cây con bằng phương pháp ghép.

***Câu hỏi 28: Kinh nghiệm để quả bưởi lớn đều?***

***Trả lời:***

Ở các tỉnh phía Bắc, bưởi thường ra hoa vào nửa cuối tháng 2 và đầu tháng 3. Tuy nhiên những năm thời tiết bất thường như rét đậm kéo dài hoa có thể ra muộn hơn, hoặc nắng nóng nhiều đến hết tháng 12 năm trước đến nửa đầu tháng 1 năm sau thì hoa ra sớm và

hình thành hai đợt hoa rõ rệt: đợt đầu từ giữa tháng 12 đến hết tháng 12 và đợt 2 vào cuối tháng 2 đến đầu tháng 3 như thường lệ. Đợt đầu chỉ đậu quả nếu thời tiết tiếp tục nóng đến hết tháng 1, còn thường là không đậu quả do gặp thời tiết lạnh tháng 1 (tháng lạnh nhất trong năm). Thời gian nở hoa của bưởi thường kéo dài tới 30 ngày. Những hoa nở trước thường không đậu quả và ngay trên một chùm hoa thì những hoa phía gốc chùm nở trước, hoa phía ngọn chùm nở sau và chỉ có hoa thứ 2, thứ 3 và hoa ở đỉnh ngọn có khả năng đậu quả, còn các hoa khác dù nở trước cũng không có khả năng đậu quả. Muốn cho bưởi đậu quả nhiều và kích cỡ quả cũng như chất lượng quả đồng đều cần phải nắm được tập tính ra hoa của bưởi, áp dụng các biện pháp chăm sóc vườn cây trước và sau thu hoạch như quy trình hướng dẫn, đồng thời có thể áp dụng một số biện pháp khác như thụ phấn bổ sung.

- Chăm sóc: Chủ động tưới ẩm, bón phân khoáng cho bưởi trước khi nở hoa 25 - 30 ngày. Bón thúc cho đa số các giống bưởi thời gian từ 15/1 - 30/1. Bón mỗi cây 30 - 50kg phân chuồng hoai mục + 0,2 - 1kg đạm ure + 0,2 - 1kg kali clorua + 1 - 2kg lân supe hoặc mỗi cây 1 - 5kg phân hỗn hợp NPK (13:13:13). Tùy theo độ tuổi, năng suất vụ trước, tình hình sinh trưởng hiện tại của cây, biểu hiện của màu sắc tán lá mà

quyết định liều lượng bón cụ thể cho từng cây. Bón thành 4 hốc theo hình chiếu của tán cây, bón sâu 20cm.

- Bón thúc quả 2 lần cho giống bưởi chín sớm tháng 9 - 10, 3 lần cho giống bưởi chín muộn tháng 12 đến tháng 1 năm sau. Lúc quả to bằng nút bình tông (đường kính quả 2 - 2,5cm) và các lần sau đó 2 - 4 tháng. Lượng bón mỗi cây 0,5 - 1kg đạm ure + 1 - 2kg kali clorua. Đảm bảo độ ẩm cho đất để rễ cây hút phân được thuận lợi.

- Phun sản phẩm Vườn sinh thái cho bưởi 4 - 5 lần: Hai lần trước khi nở hoa, 2 - 3 lần khi quả to bằng nút bình tông. Mỗi lần cách nhau 10 - 15 ngày. Sản phẩm Vườn sinh thái giúp quả lớn nhanh, độ đồng đều cao, mã quả đẹp, chất lượng, năng suất tăng 20 - 30%. Có thể dùng một số sản phẩm khác như: K - Humate; Atonic; K - H 502/503; K - H 701/702... chất lượng và năng suất bưởi cũng được cải thiện.

### ***Câu hỏi 29: Kinh nghiệm bảo quản bưởi?***

#### ***Trả lời:***

Các giống bưởi ngon thường thu hoạch rộ trong thời gian ngắn. Để có quả bưởi dự trữ nhiều ngày dùng làm đồ thờ cúng, tế lễ hay món ăn tráng miệng hàng ngày, xin giới thiệu kinh nghiệm bảo quản quả bưởi như sau:

Trước hết, chọn những quả bưởi có hình dáng đẹp, không sâu, bệnh, đủ độ chín sinh lý. Dùng dao hay kéo sắc cắt cuống quả dài 0,5cm, lấy vôi tôi chấm vào vết cắt có tác dụng khử trùng, chống thối.

- Bảo quản quả bưởi làm đồ thờ, tế lễ: Yêu cầu mã quả bưởi phải giữ được đẹp, bảo quản lượng quả ít dùng thùng cát tông hay thùng phuy 200 lít, cho một lớp cát khô, nhỏ dày 10 - 15cm, xếp 1 lớp quả bưởi lên trên, cứ một lớp cát dày 5 - 7cm lại xếp một lớp bưởi cho đến khi đầy thùng, lớp cát trên cùng dày 20cm. Nếu bảo quản lượng quả bưởi nhiều nên kê gạch ở một góc nhà hay gian nhà nơi khô ráo, sau đó cho 1 lớp cát lại xếp 1 lớp quả bưởi, các bước làm như giới thiệu ở phần trên. Cách này quả bưởi có thể giữ tươi lâu được 1,5 - 2 tháng sau thu hoạch.

- Bảo quản quả bưởi dùng để ăn dần, cách này đơn giản, chỉ cần làm giàn bằng tre hay gỗ nhiều tầng, mỗi tầng cách nhau 25 - 30cm, xếp quả bưởi vào kín từng tầng, để giàn bảo quản nơi khô ráo, tránh ánh nắng trực tiếp. Cách này bảo quản bưởi Đoan Hùng, bưởi Diễn tới 3 - 4 tháng sau thu hoạch, tuy vỏ ngoài quả bưởi đã héo nhăn nheo nhưng lõi bưởi vẫn mọng nước, tép bưởi không nát, ăn ngọt đậm đà hơn lúc mới thu hoạch, giá bán lại tăng gấp 1,5 - 2 lần lúc thu hoạch.



**Câu hỏi 30: Bưởi bị thối gốc chảy nhựa khiến lá bị vàng, cây sinh trưởng kém, năng suất giảm, bệnh nặng làm cây khô chết. Xin cho biết nguyên nhân và cách chữa chạy?**

**Trả lời:**

Bệnh này do một loại nấm có tên khoa học là *Phytophthora citrophthora* gây ra. Đây là loại nấm thủy sinh ở trong các chân đất thấp, trũng.

Dưới đây là một số triệu chứng giúp nhận dạng bệnh:

+ Triệu chứng bệnh trên gốc cây: Phần vỏ cây xuất hiện vùng bị đen và có dạng ngâm nước, có nhựa chảy ra từ vết bệnh của vỏ, phần gỗ nằm dưới vùng vỏ bị bệnh bị biến màu nâu nhạt. Bệnh nặng phần thân cây gần gốc cũng biến đen và chảy nhựa. Các rễ to của cây bệnh bị thối và chuyển từ màu trắng sang nâu đậm; bệnh từ rễ to lan sang rễ cấp hai rồi đến cấp một khiến cây sinh trưởng yếu, lá biến vàng, rụng sớm, cây khô chết.

+ Quả bị bệnh lúc đầu có vỏ biến sang màu nâu, vùng bệnh hình tròn hoặc hơi tròn, sau phát triển kín cả bề mặt quả. Quả bị bệnh có mùi hắc và bị thối rụng, gặp trời mưa trên bề mặt quả bị thối xuất hiện các đám sợi nấm màu trắng.

*Biện pháp phòng trừ:*

- Nếu lập vườn ở những vùng thấp, trũng hay bị ngập úng phải lên liếp và có hệ thống tưới tiêu.

- Tiến hành đốn tỉa hàng năm để vườn thông thoáng, tán lá gốc cây không bị ẩm thấp. Sau khi thu hoạch quét dung dịch Boócđô 1 - 2% cho gốc và thân cây cách gốc 40 - 50cm, thu nhặt các tàn dư cây bệnh (bộ phận bị bệnh, quả bị bệnh) tập trung đốt.

- Chữa cho cây bị bệnh như sau: Dùng dao sắc cắt nạo sạch vết bệnh trên gốc cây và phần bề mặt gỗ dưới vết bệnh; sau đó quét dung dịch Boócđô 3% hoặc Alliet phun vào phần gốc đã được xử lý. Tiêm dung dịch Agripfos vào vùng rễ quanh gốc cây.

***Câu hỏi 31: Tại sao vườn cam Canh của nhà tôi đang sinh trưởng tốt, ra quả đều hàng năm bỗng nhiên một số cây bị vàng lá và chết? Xin cho biết nguyên nhân và cách khắc phục?***

***Trả lời:***

Nếu cam được chăm sóc tốt, bón đủ phân, đất đủ ẩm không bị úng nước mà cây bị vàng lá rồi chết thì có thể cây đã mắc bệnh vàng lá greening (VLG). Triệu chứng bệnh như sau:

Trên lá: Gân chính của lá biến vàng, phiến lá cũng bị lốm đốm vàng, lá bệnh trở lên cứng và dày hơn, các gân phụ bị sần sùi, lá non cũng biến vàng và nhỏ lại và hay bị rụng sớm để lại nhiều cành tăm khô héo.

Cây cam mắc bệnh vàng lá cho quả nhỏ và có hình dạng không bình thường, có vị đắng và chua, khi bổ quả thấy hạt bị lép và tâm bị vẹo.

Bệnh VLG là do vi khuẩn gây ra và lây lan từ cây bệnh sang cây khỏe qua rầy chổng cánh. Ngoài ra, bệnh còn lây lan qua mắt ghép và cành chiết lấy từ cây bị bệnh.

*Biện pháp phòng trừ:*

- Chỉ dùng cây sạch bệnh hoặc mắt ghép sạch bệnh để trồng mới hoặc cải tạo vườn tạp. Địa chỉ cung cấp giống sạch bệnh:

+ Phía Bắc: Viện Bảo vệ thực vật (Địa chỉ: Đông Ngạc, Từ Liêm, Hà Nội, Điện thoại: 04.38389724), Viện Nghiên cứu rau quả (Địa chỉ: Thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội, Điện thoại: 04.8276254).

+ Phía Nam: Viện cây ăn quả miền Nam (Địa chỉ: Long Định, Châu Thành, Tiền Giang, Điện thoại: 07.33893129).

- Lập các vườn cam mới cách ly với vườn cũ và trồng cây chắn gió (keo tai tượng) quanh vườn.

- Phát hiện sớm rầy chổng cánh trên các đợt lộc xuân, lộc hè và lộc thu để phun thuốc diệt trừ kịp thời. Rầy chổng cánh là loại rầy nhỏ hơn rầy nâu, khi đậu phần cuối cánh nhô cao hơn đầu (vì vậy có tên là rầy chổng cánh). Rầy chổng cánh thường tụ tập trích hút nhựa cây trên các lộc xuân, lộc hè và lộc thu. Do vậy trừ rầy cho các đợt lộc này là cần thiết và quan trọng.

Thời điểm phun thuốc tốt nhất là khi lộc non mới nhú cho đến khi lộc dài 1 - 2cm. Mỗi đợt phun phải phun cho tất cả cây ăn quả có múi trong vườn. Nên vận động bà con trong xóm, ấp để cùng phun thuốc đồng loạt trên mọi vườn cây cam, quýt, chanh trong khu vực. Sử dụng một trong các loại thuốc sau đây để phun: Confidor 100 SL, Admire 50 SC, Trebon, Sherpa theo hướng dẫn trên nhãn.

Chú ý: Đôi khi cam, quýt trồng trên các đất thiếu kẽm, magiê thì lộc và lá non cũng bị vàng nhưng gân vẫn xanh không bị vàng như trên lá nhiễm bệnh greening. Để khắc phục bệnh thiếu kẽm, magiê cần phun phân vi lượng có kẽm, magiê cho lá.

**Câu hỏi 32: Nhiều loại quả khi chín bị thối, bỏ ra thấy có sâu trắng giống như con dòi. Xin cho biết tên sâu hại và cách phòng trừ?**

**Trả lời:**

Tên sâu hại là ruồi đục quả phương đông RĐQ (gọi tắt là ruồi đục quả). Ruồi hại ổi, xoài, đu đủ, lê, táo, cam, quýt, bưởi và nhiều loại quả khác.

Ruồi trưởng thành dài khoảng 8mm, lớn hơn ruồi nhà. Phần ức của ruồi đục quả có các vạch màu vàng và nâu đậm, con dòi dài 7 - 11mm. Ruồi đục quả thường chỉ tấn công quả từ lúc bắt đầu chín cho đến lúc thu hoạch. Ruồi đục

quả là đối tượng kiểm dịch đối với các nước nhập khẩu quả ăn tươi. Biện pháp phòng trừ:

- Thu hoạch quả kịp thời.

- Vệ sinh vườn thường xuyên, thu dọn hết quả rụng trên vườn và đem chôn sâu dưới đất.

- Từ 30 - 40 ngày trước khi thu hoạch dùng túi giấy chuyên dùng để bao quả. Tham khảo túi bao quả theo địa chỉ sau: Ông Nguyễn Văn Tâm, Chủ tịch Hội Làm vườn Đồng Tháp. Số 452/23, Quốc lộ 30, xã Mỹ Tân, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Điện thoại: 067.3855.661, 0919.279.398.

- Vườn có tán cây cao khó dùng túi bao quả thì phun phòng trước khi thu hoạch 30 ngày bằng hỗn hợp 5% bả protein + 1% Pyninex 20EC, lượng phun 50 ml/cây, phun vào nơi có nhiều lá. Định kỳ phun tuần/lần đến khi thu hoạch quả. Tham khảo bả protein theo địa chỉ: TS. Trần Văn Khánh, Trưởng Bộ môn côn trùng, Viện Bảo vệ thực vật, Chèm, Từ Liêm, Hà Nội. Điện thoại di động: 0987.998.956.

***Câu hỏi 33: Tôi sống ở vùng núi cao, nghe nói Lào Cai khảo nghiệm thành công một số giống cây ăn quả ôn đới, xin cho biết cụ thể?***

***Trả lời:***

Trung tâm Giống nông lâm nghiệp tỉnh Lào Cai tiếp nhận 53 giống cây ăn quả ôn đới do

vùng “Aquitaine” Cộng hoà Pháp cung cấp, gồm: 14 giống nho, 11 giống đào, 8 giống táo, 8 giống mận, 2 giống kiwi, 5 giống sori và 5 giống lê. Số giống cây ăn quả này được đưa về trồng tại Bắc Hà và Sa Pa, nơi có tiểu vùng khí hậu núi cao, giá lạnh quanh năm. Các chuyên gia Pháp đã tiến hành khảo sát thực địa, lấy mẫu thổ nhưỡng, tính số giờ lạnh, giờ nắng, lượng mưa, nhiệt độ trung bình năm... của Sa Pa và Bắc Hà. Ở xã Sa Pa và Trại rau quả Bắc Hà, qua 4 năm trồng khảo nghiệm 14 giống nho, Trung tâm giống nông lâm nghiệp Lào Cai đã lựa chọn được 4 giống có triển vọng phù hợp. Trong đó hai giống nho ăn quả tươi là giống “Cardinal” chín sớm và giống “Muscat Alexandrie” chín muộn. Hai giống này khá miễn cảm với bệnh mốc sương nhưng chất lượng tốt. Hai giống còn lại là giống dùng để chế biến công nghiệp là giống “Vilard” và giống “Ugni Blanc”.

Đối với tập đoàn giống cây ăn quả, lựa chọn được hai giống có khả năng thích nghi với điều kiện khí hậu của vùng núi cao Lào Cai, đó là giống đào “Maycerst”. Giống đào này có năng suất cao, màu sắc đẹp hấp dẫn, thịt quả cứng, chất lượng ngon, đặc biệt là chín sớm vào cuối tháng 4 đầu tháng 5 nên bán được giá cao. Ngoài ra còn chọn được giống táo “Fuji Tape” phù hợp với khu vực Sa Pa, do giống táo này

sinh trưởng tốt, chống chịu được sâu bệnh, màu sắc quả đẹp, thịt cứng, dễ vận chuyển đi xa.

Các giống nói trên sinh trưởng tốt, chống chịu được sâu bệnh, chất lượng quả ngon, có thể chuyển giao cho người dân sống ở vùng cao trồng thành cây “hàng hoá” cho thu nhập cao.

**Câu hỏi 34: Xin cho biết kinh nghiệm ghép cải tạo giống hồng ở Lục Ngạn?**

**Trả lời:**

Trong khuôn khổ chương trình của dự án hợp tác với ACIAR (Ôxtrâyliá), mới đây Viện Nghiên cứu Rau quả đã phối hợp với Hội làm vườn huyện Lục Ngạn triển khai mô hình ghép cải tạo giống hồng ăn quả tại 2 xã Thanh Hải và Tân Quang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Kỹ thuật ghép cải tạo giống hồng: Ghép đoạn cành giống hồng giòn “Fuyu” và “Jiro” trên gốc ghép là giống hồng Nhân Hậu địa phương đã già cỗi hoặc bị sâu bệnh và các giống hồng chát, hồng địa phương cho năng suất, chất lượng kém để có một vườn hồng giống mới cho năng suất, chất lượng cao hơn, đáp ứng thị hiếu người tiêu dùng, bán được giá, cho thu nhập nhiều hơn.

Giống hồng giòn “Fuyu” có nguồn gốc từ Nhật Bản, được Viện Nghiên cứu Rau quả nhập nội, trồng thử nghiệm thành công ở một số tỉnh

miền núi phía Bắc nước ta như Mộc Châu (Sơn La), Bắc Hà, Sa Pa (Lào Cai), Đà Bắc (Hòa Bình)... Giống hồng này có dạng quả dẹt, hơi vuông, khi chín có màu vàng cam, thịt quả màu vàng sáng, ăn giòn, không chát, bảo quản được lâu. Thời gian ra hoa vào cuối tháng 3, thu hoạch từ cuối tháng 9 đến đầu tháng 10. Hồng "Fuyu" thuộc nhóm không chát PCNA được trồng phổ biến ở nhiều nước có khí hậu ôn đới và á nhiệt đới, dùng ăn tươi và làm nguyên liệu chế biến. Giống có nhiều ưu điểm như chịu rét, chịu hạn tốt, có khả năng chống chịu sương muối và gió mùa. Ngoài quả to, mẫu mã đẹp, hồng giòn có thời gian chín kéo dài 15 ngày, khi chín, quả có thể để thêm 10 ngày nữa mà vẫn giữ được độ cứng nên rất thuận tiện cho việc vận chuyển đi xa. Nông dân tham gia mô hình được cung cấp mắt ghép và một số vật tư thiết yếu miễn phí, được hướng dẫn kỹ thuật ghép và chăm sóc.

Quy trình ghép cải tạo có thể thực hiện như sau:

*Ghép trực tiếp:* Cành ghép này chỉ áp dụng cho những cây còn nhỏ dưới 6 năm tuổi, gồm các bước:

- Tỉa thưa, chỉ để lại những cành bánh tẻ, xanh tốt có đường kính nhỏ hơn 1cm. Tỉa bỏ tất cả các cành trong tán, các cành già, cành sâu bệnh. Số cành còn lại để ghép tối đa 100 cành được phân bố đều.



- Ghép: Sử dụng ghép đoạn cành có từ 2 - 3 mắt, cành ghép cũng phải là những cành bánh tẻ, đủ tiêu chuẩn. Dây ghép sử dụng dây nylon mỏng 0,04mm để mầm ghép có thể xuyên thủng không cần phải cỏi. Khi ghép xong cần phun ngay thuốc trừ kiến vào cành vừa ghép để phòng kiến cắn phá dây nylon.

- Chăm sóc sau khi ghép: Cây sau khi ghép được chăm sóc bón phân, tưới nước theo đúng quy trình, đặc biệt là phải tưới nước thường xuyên và tỉa bỏ mầm mới mọc từ cành và thân để cành ghép nhanh tiếp hợp và bật mầm.

- Khi mầm ghép bật cao, lá bắt đầu chuyển từ màu xanh nõn chuối sang màu xanh lục có thể bổ sung dinh dưỡng bằng phân bón lá.

- Phun thuốc phòng trừ sâu bệnh định kỳ và kịp thời khi phát hiện thấy sâu, bệnh xuất hiện.

Thông thường nếu ghép vào tháng 4, tháng 5 thì cành có đủ thời gian thành thực và phân hóa mầm hoa, sang năm tiếp theo ra hoa quả bình thường.

*Ghép trên các chồi của cây cưa đốn*

Áp dụng cho những cây to nhiều tuổi hoặc già cỗi, các bước thực hiện như sau:

Đốn, cắt cây tới cành cấp 2 hoặc đến cành cấp 1 nếu như cây quá cao (chiều cao cây khi đốn còn khoảng 1,2 - 1,5m). Xử lý thuốc chống nấm trên các vết cắt đầu cành hoặc thân.

Bón phân, tưới nước thường xuyên cho cây sau khi đốn. Tốt nhất là bón phân cho cây trước khi đốn ít nhất 1 tuần.

Tia định chồi: Sau khi đốn thân và cành mọc rất nhiều chồi. Khi chồi mới cao từ 15 - 20cm, tia bớt các chồi yếu, chồi mọc phía trong tán, chỉ để lại chồi khỏe, phân đều về các hướng. Thường chỉ để 2 - 3 chồi trên một cành cấp 2 hoặc cấp 1.

Chăm sóc chồi mới: Để chồi mới nhanh thành thực đạt tiêu chuẩn ghép (cành đã hóa gỗ cứng, dài trên 40cm, đường kính từ 0,6 - 1cm) cần bón phân thúc, tưới nước thường xuyên. Sử dụng phân bón lá và chất điều hòa sinh trưởng sẽ làm cho cành sinh trưởng khỏe và nhanh thành thực. Phòng trừ sâu bệnh kịp thời, nhất là các loại sâu gặm vỏ, các bệnh nấm phát sinh từ trên đầu cành các vết cắt.

Ghép và chăm sóc sau khi ghép tương tự như ghép trực tiếp trên cây nhỏ. Các hóa chất và chất điều hòa sinh trưởng có thể sử dụng là: Thiourê, GA<sub>3</sub>, Paclobutrazol, Cloratkali, các chế phẩm dùng cho cây ăn quả.

**Câu hỏi 35: Xin cho biết hai giống lê Đài Loan nhập nội đã trồng thành công ở Hà Giang?**

**Trả lời:**

Trung tâm Giống cây trồng và gia súc Phó Bảng (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Hà Giang) đã phối hợp với các chuyên gia Đài Loan tiến hành nhập nội và trồng khảo nghiệm thành công một số giống lê của Đài Loan. Năm giống lê nhập nội của Đài Loan ký hiệu từ ĐV1 tới ĐV5 được ghép trên cây mắc cọt làm gốc ghép và trồng so sánh với giống lê đường Hà Giang làm đối chứng. Cả 5 giống nhập nội đều cho quả sớm, sai quả hơn. Năng suất năm thứ 4 đạt 15 - 62kg/cây trong khi giống lê đường địa phương trồng làm đối chứng chưa ra quả. Trong 5 giống khảo nghiệm có 2 giống ĐV1 và ĐV2 có nhiều ưu điểm nổi trội hơn cả được khuyến cáo đưa vào sản xuất thử trên diện rộng.

\* Giống ĐV1: Cây sinh trưởng khỏe, phân cành rộng, lá to, cuống lá dài, năng suất cao (sau 4 năm trồng cho năng suất  $50\text{kg} \times 400\text{cây} = 20$  tấn/ha). Khối lượng quả bình quân từ 400 - 500g. Quả hình tròn hơi dẹt phân bố đều trên các cành, thời gian chín từ 10/7 đến 5/8. Vỏ quả màu phớt hồng, thịt quả mịn màu trắng, ăn ngọt và thơm.

\* Giống ĐV2: Cây sinh trưởng khỏe, phân cành rộng, lá xanh đậm, cuống lá ngắn. Vỏ mỏng, chín màu vàng da cam rất đẹp, thịt quả mịn, màu trắng, ăn giòn và ngọt, có mùi thơm đặc trưng rất hấp dẫn. Khối lượng quả bình quân đạt 400 - 500g. Thời gian chín từ 15/7 đến 10/8. Năng suất quả năm thứ 4:  $45\text{kg} \times 400\text{cây} = 18$  tấn/ha. Hầu hết các giống lê này khi gọt vỏ

không bị đen như các giống lê địa phương nên rất được ưa chuộng.

Sau 3 năm trồng các giống lê Đài Loan đều cho năng suất khá cao, 8 - 10 tấn/ha, cho thu nhập 50 - 60 triệu đồng/ha. Các giống lê Đài Loan nhập nội tỏ ra thích hợp với điều kiện khí hậu, thời tiết, đất đai ở đây, là cây dễ trồng, sớm cho thu hoạch.

***Câu hỏi 36: Có thể cho táo ra quả trái vụ được không?***

***Trả lời:***

Để có thu nhập cao, một số nhà vườn ở Tiền Giang đã tìm cách điều khiển cho táo ra quả sai vụ.

Cách làm như sau:

Khoảng đầu tháng 11 âm lịch của cây, sau đó dùng cuốc moi hết đất xung quanh gốc ra (đường kính khoảng 2m) và sâu khoảng 20 - 30cm, kéo đất ra xung quanh để phơi. Sau khi phơi đất 3 - 4 ngày, bón cho mỗi gốc (3 - 5 năm tuổi) khoảng 40 - 50kg phân chuồng mục, 0,5 - 1kg phân lân Long Thành, 0,5kg phân urê và 20cc Komix (riêng urê và Komix thì pha chung vào một thùng nước rồi tưới xung quanh gốc). Bón phân xong lấp đất trở lại, vét bùn mương rải lên trên mặt một lớp dày 3 - 5cm, khi lớp bùn khô nứt thì cứ 3 - 4 ngày lại tưới

khoảng một lần để giữ ẩm cho đất. Sau khi tưới khoảng một tuần lễ thì cây ra tược (chồi) non.

Khi tược non mọc dài khoảng một mét thì bón phân đợt hai, với lượng 0,5kg DAP, 0,2kg urê và 0,2kg kali/một gốc. Khi trái táo lớn cỡ hạt đậu xanh thì bón đợt ba, với 0,5kg NPK (loại 16:16:8) và 0,5kg NPK một gốc. Sau đó, định kỳ một tháng bón thêm một đợt (lượng phân giống như đợt ba) cho đến khi thu hoạch trái. Làm cách này cây táo sẽ cho thu hoạch trái vào đầu tháng tư âm lịch và năng suất sẽ không thua gì táo chính vụ. Do lúc này táo còn ít, lại ít bị "đụng hàng" với những loại trái cây khác, táo sẽ bán được giá rất cao (có khi gấp 2 lần so với chính vụ).

***Câu hỏi 37: Quả nho hay bị nứt khi bắt đầu chín, xin cho biết nguyên nhân và cách khắc phục?***

***Trả lời:***

Nho nứt quả là hiện tượng xảy ra khá phổ biến. Hiện tượng này thường xuất hiện khi quả bắt đầu chín, kéo dài cho đến khi thu hoạch. Nếu gặp thời tiết thay đổi bất thường như có mưa lớn, ban đêm có nhiều sương... thì tỷ lệ quả bị nứt càng lớn.

Nguyên nhân thì có nhiều nhưng chủ yếu là do phun quá nhiều chất kích thích sinh trưởng hoặc bón quá nhiều phân đạm khiến quả nho

phát triển to hơn bình thường làm giảm hàm lượng canxi tích lũy trong quả; khi đang ra quả do tưới nhiều nước hoặc gặp trời mưa cây hấp thụ nhiều nước, phần ruột phát triển nhanh hơn phần vỏ dẫn đến quả bị nứt vỏ; canxi là thành phần quan trọng để tăng cường độ cứng của vách tế bào, tạo độ dai, chắc cho vỏ quả nhưng vào mùa mưa cây thoát hơi nước kém nên lượng canxi được hấp thụ và tích lũy trong quả thấp.

Để khắc phục hiện tượng này làm như sau:

- Sau khi cắt cành, bón 2 - 3 kg phân nitrat canxi cho 1.000m<sup>2</sup> giúp cho bộ rễ phát triển theo chiều sâu, rộng, hấp thụ được dinh dưỡng tốt hơn.

- Khi nho bắt đầu hình thành hoa thì bón 2 - 3 kg phân nitrat canxi cho 1.000m<sup>2</sup> giúp chùm hoa rắn chắc, tăng khả năng đậu quả. Sau khi quả đậu bón tiếp 2 - 3kg nitrat canxi giúp làm cho ruột quả chắc, tăng độ cứng, độ dai của vỏ quả, làm giảm thiểu hiện tượng nứt và rụng quả non. Vào giai đoạn quả nho đang lớn nhanh, phun nitrat canxi từ 2 - 3 lần, cách nhau 10 - 15 ngày/lần giúp tăng trọng lượng quả, tăng độ cứng, độ dai của vỏ quả.

Trong quá trình trồng và chăm sóc cần đảm bảo đầy đủ tất cả các yêu cầu kỹ thuật trong quy trình trồng nho để cây sinh trưởng, phát triển khỏe,

sai hoa, nhiều quả, hạn chế nứt quả và chất lượng tốt.

**Câu hỏi 38: Xin cho biết kinh nghiệm trồng mít để có nhiều quả?**

**Trả lời:**

- Về giống: Mít ở nước ta có các nhóm chính là mít mật, mít dai, mít tố nữ dùng để ăn tươi hay làm nguyên liệu chế biến thành các sản phẩm mít sấy, mít chiên chân không, kẹo mít, rượu mít, mít đóng hộp, nước uống v.v.. Tùy theo mục đích sử dụng mà bà con chọn giống trồng cho phù hợp. Nếu trồng với diện tích lớn thành hàng hóa thì nên liên hệ hoặc ký hợp đồng liên kết với các đơn vị tiêu thụ như Cty Cổ phần VINAMIT để được tư vấn về giống, kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hái... Hiện nay các tỉnh phía Nam đang trồng nhiều giống mít được chọn tạo trong nước hoặc nhập nội cho năng suất cao, chất lượng tốt, đáp ứng nhu cầu nguyên liệu chế biến như: mít Nghệ CS M99 - I, mít Thái, mít Mã Lai...

- Về kỹ thuật nhân giống: Có thể trồng mít bằng cây giống được nhân bằng hạt, giâm rễ, giâm cành, chiết cành, cây ghép và nuôi cấy mô. Trồng bằng hạt dễ làm, cây chậm ra trái, dễ phân ly nên ít khi chọn được giống tốt cho trái sai, phẩm chất ngon. Cách thông dụng là trồng

bằng cây ghép, cây chiết hoặc giâm hom từ rễ, từ cành cây vừa sớm cho quả, thời gian cho quả kéo dài, vừa giữ được đặc tính tốt của cây mẹ (năng suất trái cao, chất lượng trái tốt). Nhược điểm của cách nhân giống này là khó thành công nếu không nắm được bí quyết nhân giống.

- Giâm rễ, giâm cành: Lấy rễ hoặc cành bánh tẻ lá đã ổn định có đường kính 2 - 3cm cắt thành từng đoạn 15 - 20cm, nhúng gốc vào thuốc chống nấm (Benlet C, Aliette...0,15%) rồi cắm nghiêng sâu 10 - 15cm trên mặt luống cát sạch, chừa lại phần ngọn 3 - 5cm (dùng vôi đánh dấu cho khỏi nhầm). Hàng ngày tưới nước giữ ẩm trong nhà có mái che cho tới khi cây ra rễ, mọc chồi cao 10cm thì đem giâm vào bầu, chăm sóc một thời gian nữa rồi đem trồng.

- Chiết cành: Chọn cành tương đối già, đường kính 2 - 3cm, dùng dao sắc khoanh 2 đường cách nhau 4 - 5cm, bóc hết phần vỏ. Dùng vải sạch lau kỹ phần gỗ đã bóc vỏ, để khô nhựa 2 - 3 ngày rồi tiến hành bó bầu như cách chiết các loại cây ăn quả khác. Có thể sử dụng thêm các chất kích thích ra rễ hiện đang có bán trên thị trường cho cả các trường hợp chiết cành, giâm hom cành, hom rễ...

- Ghép cây: Dùng hạt mít mật, mít rừng gieo làm gốc ghép cho mít dai. Tiến hành ghép khi cây gốc ghép được 5 - 6 tháng, cao 30 - 40cm, lá đã ổn định. Có thể ghép mắt kiểu cửa sổ hoặc



ghép áp, trong đó tỷ lệ thành công của ghép áp cao hơn. Thời vụ cho chiết, giâm hom, ghép cây tốt nhất là tháng 3 - 4 (vụ xuân) và tháng 8 - 9 (vụ thu) khi nhựa trong cây ổn định. Bí quyết thành công của các phương pháp nhân giống mít là giâm, ghép phải làm nhanh ngay sau khi cắt; với chiết cần để nhựa khô 2 - 3 ngày mới bó bầu nếu không sẽ bị nhiễm khuẩn mà chết khô cành.

- Trồng và chăm sóc: Theo kinh nghiệm của nhiều người, muốn cho cây mít sai quả phải trồng trên đất tốt, giàu dinh dưỡng, giàu mùn, đất có tầng canh tác sâu trên 1m, tốt nhất là đất thịt pha sét, dễ thoát nước, tránh úng ngập. Bón nhiều phân, tủ gốc giữ ẩm, mùa khô tưới 2 - 3 ngày/lần. Hàng năm bón bổ sung phân cho cây, nhất là những cây sai quả sau khi thu hoạch xong. Khi cây cao 1m tiến hành tỉa cành, tạo tán. Sau mỗi vụ thu hoạch cần tỉa cành 1 lần bằng cách chặt bỏ các cành mọc rậm trong tán, cành sâu bệnh, cành vượt, các chồi mọc thành búi ở thân cây... nhằm tập trung dinh dưỡng nuôi cây, nuôi quả đồng thời hạn chế sự tác động chất phytohormon (có tên là xytokinin được hình thành từ rễ) làm trẻ hóa tế bào, cân đối tỷ lệ C/N trong cây nhằm kích thích cho cây phân hóa mầm hoa, ra hoa và kết trái. Đây là cơ sở khoa học của kinh nghiệm “mít chặt cành, chanh chạm rễ” của ông cha ta.

**Câu hỏi 39: Xin cho biết kinh nghiệm để khế ngọt ra quả quanh năm?**

**Trả lời:**

Khế ngọt từ 3 năm trở đi đã cho quả khá nhiều. Muốn cây khế ngọt ra quả quanh năm cần áp dụng một số biện pháp kỹ thuật sau:

- Chọn thời gian tác động: Sau khi thu hái hết lứa quả cuối cùng dọn vệ sinh quanh gốc, xới xáo nhỏ cỏ đốn tỉa bỏ hết các cành con, cành còi cọc, cành mọc sát đất. Bón phân hồi sức cho cây bằng 10 - 15kg phân chuồng hoai mục, 1kg phân NPK. Tưới nước giữ ẩm thường xuyên.

- Điều kiện thứ hai quyết định đến ra quả quanh năm của khế là cắt bỏ phần ngọn non của các cành khế đang phát triển chừng 20cm. Cắt bỏ tất cả các cành trên cây càng tốt. Làm như vậy khế bị đau tức sẽ ra nhiều lộc ở các kẽ lá và các chum hoa nhỏ li ti cũng sẽ mọc ra để cho quả. Khi hoa đã ra ta tiếp tục thúc phân và tưới nước cho cây để nuôi quả.

*Chú ý:* Đối với cây to cao, nhiều cành lá ta chỉ chọn bẻ những cành to thấp, những cành nhỏ hơn bỏ lại rồi lại bẻ cho đợt tiếp theo.

**Câu hỏi 40: Xin cho biết kinh nghiệm trồng chuối ngự Đại Hoàng?**

**Trả lời:**

Chuối ngự Đại Hoàng (gọi tắt là chuối ngự Nam).

Giống này trước đây được cung tiến lên vua nên có tên là chuối ngự Đại Hoàng. Đây là giống chuối quý, khi chín có màu vàng da cam, cuống quả có màu xanh, đầu ruồi nhỏ, có 3 chiếc tua vuron dài cong cong rất đẹp. Vỏ quả mỏng, thịt vàng, ăn ngọt và thơm.

Yêu cầu đất đai: Chuối ngự Đại Hoàng ưa đất phù sa ven sông giàu dinh dưỡng, có đủ độ ẩm đất và độ ẩm không khí thích hợp, đất thịt pha sét, dễ thoát nước. Chuối ưa nơi có mực nước ngầm cao, phải lên liếp trước khi trồng sao cho mặt liếp cách mực nước cao nhất từ 60 - 100cm.

*Cây giống:*

- Dạng chồi: Chọn cây con mập, khỏe được tách ra từ cây mẹ khỏe mạnh, không sâu bệnh, cao 0,8 - 1m. Cắt sạch rễ và 2/3 lá. Kinh nghiệm của bà con ở Đại Hoàng là trồng những cây chuối chên (chuối chưa ra lá) là tốt nhất.

- Dạng củ: Có thể dùng nguyên củ hay chẻ ra thành nhiều mảnh. Xử lý củ chuối trước khi trồng bằng cách gọt sạch rễ, ngâm trong nước nóng 52°C khoảng 10 - 15 phút để diệt tuyến trùng rồi nhúng qua dung dịch Benlat C hay Bordeaux 2%.

- Cây giống nuôi cấy mô: Đây là biện pháp tốt nhất, cây con đồng đều, khỏe mạnh. Chọn cây cao trên 30cm, có 6 - 8 lá ổn định.

Thời vụ: Chuối ngự có thể cho thu hoạch quanh năm nên có thể trồng lúc nào cũng được.

Cách trồng: Đặt mặt bầu đất hay phần tiếp giáp với thân giả thấp hơn mặt đất từ 10 - 15cm, lấp kỹ nhưng không để nước đọng trong hố.

Tia chồi, định cây: Mỗi khóm chỉ để 1 cây mẹ lấy buồng và 2 cây con khỏe mạnh phân đều về các phía thay thế, còn lại cắt bỏ hết. Việc tia định cây tiến hành sau trồng khoảng 5 tháng và chỉ làm vào những ngày khô ráo, tránh để đọng nước làm chồi con bị thối lây sang cây mẹ.

Khi hoa đã ra đủ số lượng nải theo yêu cầu (chỉ nên để 5 - 6 nải/buồng) thì bẻ bắp vào buổi trưa để mau khô nhựa. Dùng túi nilon trắng có đục lỗ bao toàn bộ buồng chuối nhằm tránh sâu bệnh gây hại và giữ cho mã quả đẹp hơn. Chuối ngự thân cao, yếu, giòn, dễ gãy đổ nên khi có buồng cần có cột chống.

Thu hoạch: Khi thấy quả đã tròn cạnh, già thì thu, dỡ bỏ túi nilon, rửa sạch bụi đất, để cả buồng cho ráo nước rồi treo ngược quày, giấm trong lò kín độ 2 - 3 hôm thì chuối chín vàng.

**Câu hỏi 41: Kinh nghiệm giám chuối tiêu để chín dịp tết Nguyên đán?**

**Trả lời:**

1. Chọn chuối già

Chuối tiêu già vỏ màu xanh nhạt, gờ cạnh

tròn hơn khi quả non. Cắt đôi quả chuối thấy ruột quả màu trắng ngà đến vàng ngà, khi bẻ đôi quả chuối thấy có tơ nhựa, nếm thấy vị chát. Ở các tỉnh phía Nam, thời gian từ khi trở buồng đến lúc chuối già là 80 - 85 ngày, ở miền Bắc khoảng 90 - 95 ngày tùy mùa nóng lạnh.

### *2. Thu hái*

Cắt cả buồng chuối bằng dao sắc, cẩn thận không để dập buồng, dập quả và không để bầm. Đặt chuối lên nền nhà 2 - 3 ngày cho ráo nhựa. Sau đó dùng dao sắc cắt ra từng nải, rửa sạch mủ rồi phun thuốc diệt nấm, thời gian cách ly tối thiểu là 7 ngày sau khi phun thuốc. Các loại thuốc có thể sử dụng là Topsin - M 70WP; Daconil 40WP; Benlate 40WP... pha nồng độ 0,3% phun hay nhúng cả buồng hay nải vào dung dịch, để ráo.

### *3. Giấm chuối*

Giấm chuối bằng đất đèn: Chuối được giấm ở kho khô ráo, sạch sẽ, thoáng khí. Các buồng chuối được xếp dựng đứng trên sàn nhà. Mỗi buồng chuối cho 2 gói đất đèn, mỗi gói chừng 15 - 20g gói trong giấy báo. Các lô xếp buồng chuối rộng khoảng 2m, chiều dài lô tùy kích thước kho và số lượng buồng chuối. Giữa hai lô có lối đi. Phía trên và xung quanh lô phủ bằng 2 - 3 lớp bao tải dứa hay giấy báo để giữ khí và

nhiệt do đất đèn tỏa ra. Sau 12 giờ giấm mở lớp đậy để chuối lên mã tự nhiên cho đến khi chín hẳn.

Nếu có sẵn phòng giấm nhỏ và kín người ta làm như sau: Xếp các buồng cao 3 - 4 tầng chồng lên nhau, các buồng ở tầng 2 - 3 - 4 nên móc vào các móc treo trên trần để giảm sự đè nén lên các buồng ở phía dưới gây thối quả. Xếp buồng chuối đến đâu cho các gói đất đèn đến đó.

Nếu không có đất đèn có thể thay bằng nhang (huong). Trung bình mỗi buồng cần 1 - 3 nén nhang. Nhang được đốt thành từng bó và bố trí đều trong buồng giấm. Xếp chuối xong đậy cửa kín lại. Sau 24 giờ lấy chuối ra khỏi buồng cho lên mã tự nhiên đến khi chín hẳn. Thời gian lên mã 3 - 4 ngày tùy thời tiết.

Khi trời lạnh cần tăng nhiệt độ cho phòng giấm bằng cách trải 1 lớp trấu hay mùn cưa trên nền phòng. Khi trời hanh khô cần để chậu nước hay bao tải gai nhúng nước trên sàn để tăng độ ẩm không khí, giúp chuối lên mã đẹp hơn. Như vậy, cách giấm này cần thời gian 4 - 5 ngày là chuối tiêu lên mã quả bán được.

Dùng thuốc giấm hoa quả do Trung Quốc sản xuất (dung dịch Ethrel 46%), khi tác dụng với nước chất Ethrel giải phóng ra Etylen kích thích quá trình chín của quả chuối. Có thể bôi trực tiếp thuốc giấm hoa quả vào cuống của

buồng chuối đã ráo nhựa hoặc hòa 1 lọ 5ml với 1,5 - 2lít nước, nhúng cả buồng hay nải chuối vào dung dịch thuốc sau đó để ráo nước, đem ủ ấm 22 - 25°C rồi đem ra ngoài tự nhiên 3 - 4 ngày là quả chuối ra mã đem bán được.

**Câu hỏi 42: Kinh nghiệm xử lý dứa Cayen ra hoa trái vụ?**

**Trả lời:**

Các biện pháp rải vụ thu hoạch bao gồm: trồng nhiều giống dứa khác nhau, nhiều loại chồi (có kích thước và khối lượng) khác nhau vào các tháng khác nhau; dùng các loại hoá chất để xử lý cho dứa ra hoa theo ý muốn như ethrel, ethephon, đất đèn ( $\text{CaC}_2$ ) hoặc NAA và các muối của chúng... dưới đây xin giới thiệu kinh nghiệm xử lý dứa ra hoa trái vụ bằng hoá chất:

*1. Chọn tuổi cây đúng*

Chọn cây có tuổi từ 10 - 12 tháng sau trồng, tương ứng với chiều cao từ 80 - 90cm và có 38 - 40 lá hoạt động.

*2. Thời gian xử lý trong ngày*

Đối với đất đèn (khí đá) thì nên xử lý vào ban đêm từ sau 19 giờ đến 23 giờ thì tỷ lệ cây ra hoa cao hơn nhiều so với xử lý ban ngày vì

ban đêm các khí khổng trên lá mới mở hoàn toàn nên việc hấp thụ axetylen tốt hơn. Đối với ethrel hoặc ethephon có thể xử lý cả ban đêm và ban ngày (vào buổi sáng sớm hoặc chiều mát). Cả 2 loại hoá chất đất đèn và ethrel đều phải xử lý lại lần 2 sau lần 1 từ 2 - 3 ngày mới cho hiệu quả cao.

### *3. Thời vụ xử lý*

Có thể xử lý dưa ra hoa trái vụ từ tháng 4 đến tháng 11, tuy nhiên với các tỉnh phía Bắc thì tỷ lệ ra hoa cao nhất ở các tháng 4, 5 và tháng 10 (từ 87 - 96%); các tháng 7, 8 do bị mưa nhiều, cây sinh trưởng mạnh nên tỷ lệ ra hoa thường đạt thấp (72 - 73%). Những tháng này cần tăng nồng độ cao hơn từ 1,5 đến 2 lần so với các tháng 4,5. Với các tỉnh phía Nam, các tháng 9, 10 là các tháng mưa nhiều, cây sinh trưởng mạnh, khó xử lý bà con cần lưu ý tăng nồng độ như đã nói ở trên.

### *4. Hoá chất xử lý*

Với đất đèn khô nên xử lý với khối lượng 1 - 1,5g/cây (loại tốt); với đất đèn đã pha thành dung dịch nồng độ 1 - 1,5% rót vào nõn cây 50ml/nõn. Để có hiệu quả cao khi sử dụng, nên pha dung dịch đất đèn như sau: Dùng can nhựa có dung tích 20 lít chứa 10 lít nước sạch rồi đổ vào 100 - 150g đất đèn loại tốt, đậy gần kín,



lắc nhẹ trong vòng 5 - 10 phút cho đất đèn tan hết, đổ vào bình bơm có phễu lọc, tháo vòi đồng ở đầu phun rồi xịt vào nõn dứa. Chú ý: Không đổ đầy nước trong can, để hở nắp tránh can bị phồng, nổ gây nguy hiểm do áp suất của axetylen sinh ra khi pha chế. Với ethrel: Có thể sử dụng loại ethrel 40% (40g/lít) của Trung Quốc hiện đang bán nhiều ở các địa phương để phun hoặc rót vào nõn dứa. Thuốc được sản xuất tại nhà máy hoá chất Quảng Tây (Trung Quốc) đóng chai nhựa 500ml, 20 lít/can hoặc 200 lít/phuy. Dùng 10 - 15ml thuốc pha trong 10 lít nước rót cho 200 cây, mỗi cây 40 - 50ml (2 - 2,5 lít thuốc pha trong 2.000 lít nước phun đều cho 1 ha dứa). Có thể pha thêm 2% đạm urê (20kg/ha) vào dung dịch ethrel thì tỷ lệ ra hoa càng cao. Kinh nghiệm cho thấy rằng nếu mua đúng loại thuốc ethrel đảm bảo chất lượng, làm đúng quy trình thì xử lý bằng ethrel rẻ hơn nhiều so với xử lý bằng đất đèn mà lại dễ làm hơn.

*Lưu ý:* Trước khi xử lý 2 tháng ngừng bón phân, đặc biệt là phân đạm.

**Câu hỏi 43:** Xin cho biết các biện pháp trồng dứa theo kiểu mới?

**Trả lời:**

Hiện nay, canh tác dứa của nông dân quá dày

về mật độ - khoảng cách trồng, cũng như việc xử lý cây giống - đất, trước khi trồng chưa được chú trọng. Do đó đã tạo điều kiện cho đối tượng rệp sáp ngày càng gây hại nghiêm trọng hơn và tỷ lệ dưa bị nhiễm bệnh đốm đầu lá (wilt) gia tăng, thiệt hại càng lớn, ảnh hưởng nhiều đến năng suất. Sau đây là tiêu chuẩn và các biện pháp kỹ thuật mới:

### *1. Tiêu chuẩn chọn vườn lấy giống*

Là khâu rất quan trọng quyết định năng suất và phẩm chất của dưa.

- Chọn vườn đúng giống, có chất lượng ngon, cây giống đồng đều, khỏe mạnh, không nhiễm bệnh hoặc triệu chứng bị bệnh đốm đầu lá (mập, xanh đậm, phiến lá dày, rộng), trọng lượng 180 - 200g/chồi.

- Chồi (chồi nách, chồi cuống, chồi ngọn), có độ đồng đều cao, khỏe mạnh, không nhiễm bệnh hoặc triệu chứng bị bệnh đốm đầu lá. Nếu là chồi cuống đem giâm thì không để quá già, trọng lượng từ 180 - 200g/chồi.

- Quản lý bệnh héo đốm đầu lá/héo rũ/bệnh wilt theo các nguyên tắc như sau:

+ Nếu ít hơn 3% cây có triệu chứng bệnh thì nhổ bỏ cây bệnh và tiêu hủy.

+ Nếu hơn 3% cây có triệu chứng bệnh thì tiến hành phun thuốc phòng trừ rệp sáp.

+ Nếu hơn 10% cây có triệu chứng bệnh thì

không sử dụng khu ruộng đó làm nguồn giống cho vụ kế tiếp.

## 2. Xử lý giống

Là biện pháp tiêu diệt mầm rệp sáp rất hữu hiệu, hạn chế sự phát sinh và phát triển của rệp sáp, hạn chế/giảm nhiều chi phí quản lý rệp sáp trong canh tác.

- Chuẩn bị dung dịch Basudin 10H (10%) với dầu khoáng (5%) hoặc dung dịch nước rửa chén Mỹ Hảo (10%), ngâm cây giống trong dung dịch trên trong vòng 10 - 15 phút và sau đó để chống ngược ít nhất 15 phút. Sau đó đem đi trồng.

## 3. Biện pháp xử lý đất canh tác dưa

- Làm đất cày xới, loại bỏ cỏ dại và tàn dư thực vật (đào hố, để cây khô và đốt; trong điều kiện phát triển trong tương lai, nên sử dụng máy nghiền tàn dư thực vật và sử dụng làm phân xanh để bón).

- Loại bỏ cỏ dại ở các mương giữa các liếp, nhằm ngăn chặn sự di chuyển của kiến từ liếp này sang liếp kia.

- Xử lý đất, rải thuốc bảo vệ thực vật gốc lân như Basudin 10H (0,5 - 0,7kg/1.000m<sup>2</sup>) và 100kg vôi/1.000m<sup>2</sup>, tưới ướt nhẹ và dùng vải nhựa phủ lên liếp khoảng 2 - 3 ngày. Nhằm tiêu diệt nguồn rệp sáp còn tồn đọng trong vườn.

4. Chọn mật độ thích hợp để dễ quản lý chăm sóc và đạt năng suất cao:

Từ năm 2005, chúng tôi đưa ra mật độ khoảng cách - trồng: 40x40x60cm (hàng cách hàng 40cm, trong cùng một hàng cây cách cây 40cm, bố trí hàng ba và hàng ba này cách hàng ba kia là 60cm), bảo đảm mật số 6.000 cây giống/1.000 m<sup>2</sup>. Trong thời gian qua, ghi nhận rằng cây sinh trưởng tốt, khá đều và đẹp.

Với ưu điểm hơn:

- Dễ chăm sóc như làm cỏ, bón phân hay xử lý ra hoa.

- Dễ phát hiện và quản lý rệp sáp hay các đối tượng dịch hại khác.

- Khoảng cách giữa các cây (40cm), phù hợp để cây sinh trưởng và độ đồng đều cao.

- Lối đi phù hợp: Tiết kiệm được diện tích đất.

- Thế hệ dứa thứ 2: Chồi to mập.

- Với mật độ này thích hợp hơn kiểu cũ với hàng kép 2.

**Câu hỏi 44: Vì sao cây gấc không đậu quả?**

**Trả lời:**

Gấc là cây không kén đất, có thể trồng được trên nhiều loại đất, trừ đất quá chua hay quá mặn nhưng phải thoát nước tốt. Gấc là cây thân leo, rễ chùm phát triển. Gấc thường bắt đầu ra hoa, đậu quả từ tháng 3 đến tháng 9 dương lịch,

thu quả từ tháng 12 đến tháng 1, tháng 2 năm sau. Bắt đầu từ tháng 10 trở đi gốc ngừng sinh trưởng, vàng lá và lụi dần cho đến trước tết âm lịch. Kinh nghiệm của nông dân là vào gần cuối năm thì cắt đốn thân gốc, chừa lại 50 - 60cm, bón phân, tủ gốc giữ ẩm để chuẩn bị cho một vụ gốc mới sang năm.

Gốc không đậu quả là do trồng phải cây gốc đực. Nếu quan sát kỹ vào thời kỳ gốc nở hoa sẽ thấy hoa gốc cái có bầu nhụy và 3 nhị cái nhô cao, còn các hoa đực thì có nhiều nhị đực và túi phấn nhỏ mà không có bầu nhụy nên rất dễ phân biệt. Cây gốc có rất nhiều hoa nhưng rời rụng hết thì đích thị là cây gốc đực. Bà con nên phá bỏ và trồng lại cho vụ tới.

Nên trồng gốc trên đất ở chân tường hoặc góc sân... là tốt nhất, gốc có thể leo cao và phủ kín tường và mái của một căn nhà 5 tầng. Để cho chắc ăn, bà con nên tìm đến gia đình nào có cây gốc sai quả xin lấy một vài đoạn hom thân (bánh tẻ hoặc hơi già) dài 40 - 50cm, có ít nhất 2 - 3 mầm mắt còn nguyên vẹn đem trồng trực tiếp hoặc giâm cho lên mầm sang xuân trồng chắc chắn sẽ có cây gốc cái sai quả.

Trong mỗi quả gốc thường có tới 3 - 4 hạt đực (nhỏ và mỏng hơn hạt cái). Khi gieo ươm cần chú ý đánh dấu để nếu trồng nhiều thì khoảng 5 - 6 cây nên trồng thêm một cây gốc đực để có đủ phấn cho gốc sai quả.

**Câu hỏi 45: Xin cho biết kinh nghiệm trồng gấc từ dây gấc?**

**Trả lời:**

Gấc là một loại cây bán hoang dại, thân leo và chu kỳ gieo trồng đến thu hoạch là 9 tháng - 1 năm. Hiện nay, gấc đã được sử dụng trong công nghiệp dược phẩm, chiết xuất dầu gấc với thành phần vitamin A và E v.v.. Cây gấc bắt đầu có vị thế đặc biệt và trở thành cây xoá nghèo.

Một gốc gấc cho thu hoạch bình quân 15 - 20 quả, trong điều kiện trồng vo. Nếu trồng có chăm sóc, định hướng, 1 gốc cho thu hàng tạ quả, sau thu quả, cắt dây để lại gốc, đến vụ gấc lại bắt mầm lên cây mới, cây vụ sau khỏe và cho năng suất cao hơn vụ trước.

Gấc là loại cây trồng có sức chống chịu tuyệt vời, chưa thấy sâu bệnh hại, chim chuột ít phá, thân lá gấc có mùi hôi nên trâu bò ít phá.

Gấc không kén đất và chỉ cần một khoảng đất nhỏ đã có thể trồng được một gốc, một gốc có tuổi thọ 15 - 20 năm. Một số vùng trồng gấc xen vải, trồng tận dụng, hoặc trồng ở ruộng cao, bạc màu, làm cọc tre, chằng dây thép cho dây gấc leo, thu nhập cao gấp 2 - 3 lần trồng lúa.

Gấc trồng từ dây là chủ yếu, nếu trồng từ hạt thì hạt phải được đồ chín.

Cách trồng từ dây: Chọn giống gấc tốt, loại gấc nếp quả đỏ tươi khi chín, trọng lượng quả

đạt 1 - 1,5kg, hàm lượng tinh dầu khá cao, được các cơ sở thu mua chế biến dầu gấc ưa thích. Lấy một đoạn dây dài khoảng 40 - 50cm, có thể cuộn lại như kiểu trồng sắn dây, hoặc tận dụng có thể trồng giâm như dây khoai lang, đào hồ, bón lót phân chuồng, phân rác mục... đặt dây, lấp đất để hở 2 - 3 đốt, tưới ẩm và đậy để bảo vệ, khi nào mầm gấc bắn lên, gấc bò thì mắc giàn cho gấc leo. Một gốc gấc chăm sóc tốt và cân đối cần diện tích leo giàn khoảng 5 - 6m<sup>2</sup>, tận dụng bờ rào, mái các công trình phụ cũng có thể trồng được gấc.

Khi gấc leo giàn bón cho mỗi hốc 1 - 1,5kg NPK, để đẩy nhanh quá trình bám giàn, không nên để gấc quá tốt dây, vì dây tốt quả sẽ ra ít.

***Câu hỏi 46: Xin cho biết kinh nghiệm diệt sâu đục cành hồng xiêm?***

***Trả lời:***

Hồng xiêm là loại cây ăn quả được trồng khá nhiều ở nước ta, ở các tỉnh Nam Bộ gọi là cây sậpô.

Trong các đối tượng sâu bệnh gây hại trên cây hồng xiêm thì sâu đục cành là đối tượng thường gây hại nhiều và rất khó phòng trị vì chúng nằm sâu bên trong cành, trong thân cây, thuốc hoá học không thể thấm được vào bên trong cành, trong cây mỗi khi phun thuốc. Sâu đục từ trên

ngọn xuống, khi còn nhỏ chúng chỉ đục ở lớp vỏ ngoài của cây, càng lớn chúng càng đục ăn sâu hơn vào phần gỗ, làm cho cành bị suy yếu, lá bị vàng, ít quả, quả bị rụng nhiều... Nếu không diệt trừ kịp thời, để sâu đục vào đến tim cành thì cành sẽ bị chết, nếu sâu đục xuống đến gốc thì sẽ bị chết cả cây. Kinh nghiệm diệt sâu đục cành trên cây hồng xiêm như sau:

Thường xuyên kiểm tra vườn (3 - 5 ngày một lần) để phát hiện sớm khi sâu còn nhỏ tuổi (thông qua lớp phân của sâu nhìn giống như mùn چرا đùn từ trong cây ra ngoài dính trên cành, rớt xuống đất), gây hại chưa đáng kể (vì sâu mới đục được một đoạn ngắn ở lớp vỏ ngoài của cây). Do đặc điểm của loại sâu này là trên đường đục từ ngọn xuống cứ cách vài phân là chúng lại đục một lỗ thông ra phía ngoài để đùn phân ra và có lẽ cũng là để làm lỗ cho sâu thở, tìm trên cành xem lỗ đục nào ở vị trí thấp nhất trên đoạn cành bị đục (con sâu bao giờ cũng nằm kế chỗ lỗ đục đó). Sau khi tìm được lỗ đục chỉ việc lấy mũi dao nhọn, khoi tách nhẹ một đoạn ngắn vỏ ở phía dưới chỗ có lỗ đục một chút là bắt được con sâu chứ không cần phải đào bới hết lớp vỏ dọc theo chiều dài đường đục của sâu. Làm như vậy không những diệt sớm sâu khi sâu chưa kịp đục sâu vào bên trong cành, trong thân gây hại nhiều cho cây, mà chỗ bóc tách lớp vỏ cây để



tìm sâu cũng rất ngắn, cây đỡ mất sức, chỗ bị tách mất lớp vỏ cũng nhanh liền da hơn.

**Câu hỏi 47: Xin cho biết kinh nghiệm dân gian giấm quả hồng xiêm?**

**Trả lời:**

Muốn giấm quả hồng xiêm đạt chất lượng cao trước tiên phải biết thu hái quả hồng xiêm đúng lúc, đúng cách:

1) Dựa vào mùa vụ. Nếu quả ra vụ 1 vào mùa xuân hè nhiệt độ cao, quả lớn nhanh thường chín sau khi đậu quả được 4 tháng; quả vụ 2 ra vào mùa thu đông nhiệt độ thấp, quả chậm lớn, thường chín sau khi đậu quả 6 tháng.

2) Thu hái dựa vào quan sát ngoại hình của quả. Quả già vỏ quả nhẵn bóng, ít gai trấu hơn quả non; màu sắc vỏ quả già nâu nhạt, quả non màu nâu thẫm hơn; hình dáng quả già nẩy đều, căng tròn khắp bề mặt quả. Tai ở cuống quả thường khô vênh lên ở phần chóp còn tai cuống quả non màu tươi bám chặt lấy phần quả.

Cách giấm: Sau khi hái quả, ngâm quả chìm trong nước vôi trong 2 - 3% (hoà 2 - 3 lạng vôi cục hay 4 - 5 lạng vôi tôi với 10 lít nước để lắng 3 - 5 phút chắt lấy nước trong) thời gian khoảng 1 - 1,5 giờ cho quả ra hết nhựa mủ màu trắng, chát. Để quả khô tự nhiên trong bóng râm. Mùa hè giấm bằng cách cho quả vào chum, vại sành

đậy kỹ phía trên bằng lá chuối khô, trong chum, vại có đốt hương trầm tạo mùi thơm đặc trưng cho quả; mùa xuân trời lạnh giấm bằng thúng, mủng tre lót vải, lá khô xung quanh có đốt hương trầm, phủ kín bằng lớp vải dày giữ ấm. Sau khi giấm 1 - 2 ngày trong mùa hè và 4 - 5 ngày ở mùa xuân, mở nắp đậy xem xét, lấy tay nắn nhẹ thấy quả núng tay là chín, ăn vừa độ cần đưa ra ngoài tránh giấm lâu quả chín nẫu ăn chua vị rượu, giảm chất lượng.

***Câu hỏi 48: Xin cho biết thông tin về cây ổi Bo, một giống ổi nổi tiếng ở đồng bằng sông Hồng?***

***Trả lời:***

Ổi Bo là giống ổi ngon đặc biệt của làng Bo, xã Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình. Về nguồn gốc qua tìm hiểu được biết ổi Bo có nguồn gốc từ rất lâu đời, ít nhất cũng cách đây 300 năm. Về đặc điểm nhận biết ổi Bo có hai dạng hình:

- Dạng hình 1: Dạng cam, là loại quả tròn giống trái cam.

- Dạng hình 2: Dạng lê, là loại quả có đầu nùm hơi dài hoặc nùm chuông.

Khi quả ương vỏ quả có màu xanh bóng, đẹp mã, màu sắc vỏ quả khi chín chuyển từ màu xanh sang màu vàng trắng sáng. Vỏ quả có những đường gân nhỏ nổi gờ lên chạy dọc từ nùm xuống thân quả, phân bố gân đều, rốn quả

nhỏ, dày. Khi bổ ra phần cùi dày có màu trắng pha xanh, ruột nhỏ hình tròn vê đều, rất ít hạt. Quả còn ương ăn rất giòn, khi chín quả xộp mềm, không nhũn. Ổi Bo có hương thơm rất đặc trưng, không thể lẫn với các loại ổi khác. Nhưng hiện nay giống ổi Bo trồng trong sản xuất đã thoái hóa. Nguyên nhân do ổi là cây tự thụ phấn dẫn đến biến dị không giữ được những đặc tính tốt như bố, mẹ và cũng có thể do chăm sóc kém.

Năng suất bình quân cây từ 4 năm tuổi trở lên đạt 100 kg/cây/năm. Thu nhập từ một vườn ổi luôn có giá trị cao hơn so với các loài cây khác như: khế, nhãn, vải, hồng... Ở Thái Bình, các khu vực bán ổi chủ yếu tập trung tại ba địa điểm lớn: cầu Tân Đệ; chợ Bo, chợ Bồ Xuyên và dọc tuyến đường 10 từ chân cầu Bo mới đến cầu Sa Cát. Ổi Bo chính vụ chỉ chín vào tháng 7 đến cuối tháng 9 là kết thúc.

Việc làm cấp bách hiện nay là bảo tồn, giữ gìn và phát triển ổi Bo tại làng Bo để ổi Bo trở thành một loại quả có thương hiệu.

***Câu hỏi 49: Xin cho biết kinh nghiệm cho ổi ra quả trái vụ?***

***Trả lời:***

Muốn ổi ra quả trái vụ, trước tiên phải làm

cho hoa, quả chính vụ thui chột, không đậu, sau đó kích thích ổi ra hoa đồng loạt.

Với cây ổi có tán thấp có thể vặt hết quả con vừa đậu và 30% số lá bánh tẻ trên cây. Ngay sau khi xử lý phải bón phân và tưới nước cho ổi phục hồi. Phun kích phát tố hoa trái 2 lần, mỗi lần cách nhau 10 ngày. Sau 20 - 30 ngày ổi sẽ ra hoa.

***Câu hỏi 50: Xin cho biết kinh nghiệm trồng ổi ruột hồng ở An Giang?***

***Trả lời:***

Ông Hứa Văn Thành, ở ấp Phú Hiệp, xã An Phú, huyện Tịnh Biên (An Giang) chuyển đổi 1,5 ha đất vườn tạp trên núi chuyển sang trồng chuyên canh ổi ruột hồng, mỗi năm thu nhập hàng trăm triệu đồng.

Hiện nay, ông có 1,5 ha ổi ruột hồng và ổi su 9 năm tuổi, trong đó ổi ruột hồng chiếm 70% diện tích. Giống ổi ruột hồng có nguồn gốc từ Bến Tre. Lúc đầu một năm vườn ổi chỉ cho trái hai lần, sau này ông xử lý cho ra trái quanh năm. Khi ổi ra trái bằng đầu ngón tay cái ông dùng bọc ni lông (có khoét lỗ sẵn cho thoát hơi) bọc trái ổi. Làm như vậy ổi không bị các loại sâu, rầy mò đục, chích hút. Sau khi thu hoạch xong ông lấy bùn non đổ vào gốc ổi kết hợp bón phân bò, tía cành và 20 ngày sau phun

thuốc dưỡng nên cây ổi luôn khỏe. Trung bình, một cây cho khoảng 20 - 25 kg trái/năm, còn các loại ổi khác 10 - 12 kg/năm. Nguồn nước tưới vườn ổi, ông Bảy Thịnh xây một hệ thống đập hứng trực tiếp từ con suối Ô Tà Bon của núi Dài chảy xuống.

***Câu hỏi 51: Có cách nào làm cho cây ổi “trẻ lâu” và cho năng suất cao?***

***Trả lời:***

Cây ổi phát triển thân lá, cành nhánh rất nhanh, sau khi trồng vài năm cây ổi đã cao vống, rất khó chăm sóc, thu hái và cho năng suất rất thấp. Để khắc phục tình trạng này, xin mách bà con cách “trẻ hóa vườn ổi”.

Cách làm như sau: Vào đầu mùa mưa, mỗi cây để lại 1 nhánh cấp 1 là những nhánh mọc trực tiếp từ thân chính ra để làm “nhánh thờ”, số nhánh cấp 1 còn lại cưa bỏ phần ngọn, chỉ để lại khoảng 1m tính từ thân chính, nếu muốn cây thấp hơn thì cưa thấp xuống nữa.

Tiếp sau, dùng cuốc xới nhẹ xung quanh gốc (cách gốc 0,5m) rải bón mỗi gốc 10 - 15 kg phân hữu cơ mục, 300g phân NPK (loại 20 - 20 - 15), vét mương bồi lên trên 1 lớp bùn mỏng, khi lớp bùn khô nứt thì tưới nước giữ ẩm thường xuyên để cây ra rễ và chồi mới.

Khi chồi mới có 4 - 5 cặp lá thì cưa bỏ nốt nhánh cấp 1 đã để lại lúc đầu. Tia bỏ chồi nhỏ, chỉ giữ lại mỗi nhánh cấp 1 từ 4 - 5 chồi to khỏe, phân bố đều xung quanh. Bấm ngọn chồi, để lại mỗi chồi 3 - 4 cặp lá. Sau 1 thời gian ở nách cặp lá trên cùng sẽ mọc ra 2 chồi mới. Tiếp tục bấm ngọn ở những chồi mới như đã làm ở những chồi trên, những chồi mới sẽ cho ra 1 cặp hoa (sau này sẽ là cặp trái) và 1 cặp chồi mới nữa... (sau khi xới đất 2 - 3 tháng, chồi sẽ cho ra cặp hoa đầu tiên). Cứ tiếp tục như vậy, sau 1 thời gian cây sẽ có 1 tán mới hình nấm và cho rất nhiều trái (nếu chăm sóc tốt, 1 chồi có thể cho 2 cặp trái).

Trong quá trình chăm sóc thường xuyên tia bỏ những lá già, cành tăm... ở bên trong tán để vườn ổi luôn thông thoáng, sâu bệnh ít. Mùa khô dùng cỏ rác, rơm rạ, lá khô... tủ xung quanh gốc và tưới giữ ẩm thường xuyên, cây sẽ cho nhiều trái, trái mau lớn. Mùa mưa thu gom vật liệu che phủ gốc để gốc không bị ẩm ướt, hạn chế dịch hại cho cây.

Sau lần bón phân lúc cưa nhánh xới đất, khoảng 1,5 - 2 tháng bón tiếp lần hai, sau đó định kỳ khoảng 20 - 25 ngày bón thêm 1 lần để nuôi trái, kích thích ra chồi, ra hoa, ra rễ mới. Lượng phân bón cho mỗi lần khoảng 150 - 200g phân NPK (loại 20 - 20 - 15). Lượng phân bón tăng dần theo tuổi cây.

Vào đầu mùa mưa của những năm kế tiếp, tiếp tục cắt tỉa những cành nhánh vươn quá dài, giữ cho cây sau cao hơn cây trước khoảng 0,5m là vừa. Sau khi cắt tỉa tiếp tục lặp lại những công việc như đã nêu trên. Khi nào cây quá cao lại áp dụng cách đốn đầu như trên. Thường xuyên kiểm tra vườn ổi phát hiện sớm sâu bệnh và áp dụng biện pháp phòng trị kịp thời, nhất là sâu đục trái, dòi đục trái, rệp sáp, bệnh thối trái...

***Câu hỏi 52: Xin cho biết kinh nghiệm trồng đu đủ F1?***

***Trả lời:***

Đu đủ là một loại rau, quả sạch. Sản phẩm đu đủ được nhiều người ưa chuộng, luôn bán chạy ở thị trường nội địa. Trồng đu đủ cho thu nhập cao. Trung bình trồng 1 sào cho năng suất 1,5 - 2 tấn quả/năm, thu nhập 3 - 4 triệu đồng/năm. Xin giới thiệu kinh nghiệm trồng đu đủ năng suất cao ở Hiệp Hoà, Bắc Giang.

*1. Giống và thời vụ*

- Các giống đu đủ: Hiện nay chủ yếu bà con nông dân trồng giống đu đủ lai F1 nhập nội từ các nước và vùng lãnh thổ: Đài Loan (Trung Quốc), Thái Lan, Trung Quốc. Các giống này đều ưa chân đất cát pha, đất đồi thấp, đất thịt

nhẹ, thoát nước, có độ pH 6 - 7. Giống đu đủ lai F1 sinh trưởng khỏe, tỷ lệ cây cho quả cao (85 - 90% số cây), năng suất cao, chất lượng tốt nhưng hạt không dùng làm giống cho vụ sau.

- Thời vụ: Thường trồng vào hai vụ chính trong năm:

+ Vụ thu: Gieo hạt tháng 8 - 9, trồng vào tháng 9 - 10, qua mùa đông giá rét, cây thấp, lùn, mập, bộ rễ phát triển tốt, có khả năng chống đổ cao, bền cây.

+ Vụ xuân: Gieo hạt vào tháng 2, trồng tháng 3 - 4, cây sinh trưởng khỏe, phát triển chiều cao, nhanh cho thu hoạch, khả năng chống đổ kém, năng suất thấp hơn trồng vụ thu.

## 2. Vườn ươm

Chọn đất cát pha, thịt nhẹ, nơi thoát nước, nên gieo hạt trong bầu nilon có kích thước 5 - 7cm x 10 - 15cm, có đục lỗ thoát nước ở đáy. Giá thể làm bằng đất phù sa, bùn ải phơi khô đập nhỏ hay đất thịt nhẹ giàu mùn 70% + 30% phân chuồng hoai mục ủ với 2% super lân Lâm Thao.

Hạt đu đủ ngâm với nước sạch trong 4 - 6 giờ, ủ ấm ở nhiệt độ 30 - 32°C đến nứt nanh, tra mỗi bầu một hạt lấp sâu 2 - 3cm, tưới bảo đảm độ ẩm 65 - 70%. Vườn ươm cần được che mưa to, nắng rát trong 10 - 15 ngày đầu sau khi gieo. Khi đu đủ mọc cao 12 - 15cm, có 4 - 6 lá thật (khoảng 15 - 25 ngày) là đủ tiêu chuẩn xuất



vườn đem trồng ra ruộng, vườn sản xuất. Trong thời gian ở vườn ươm chú ý đề phòng sâu xám hại cây con, dùng thuốc Vibasu 10H hoặc Vibam 5H, rắc cho mỗi bầu 3 - 4 hạt sau khi gieo hạt. Bệnh lở cổ rễ, bệnh thối rễ cây con dùng thuốc Anvil 10EC hoặc Tilt - Super 300WG phun phòng 2 lần, cách nhau 7 - 10 ngày (khi có 1 - 2 lá thật và 3 - 4 lá). Nồng độ và liều lượng theo hướng dẫn trên bao bì.

### 3. Trồng và chăm sóc

- Mật độ và khoảng cách: Đu đủ là cây rất sợ ngập nước. Nếu trồng ở ruộng thì phải lên luống cao 50 - 60cm, rộng 80 - 100cm, thiết kế hệ thống rãnh thoát nước nhanh vào mùa mưa. Trồng trên đồi, bãi có độ dốc dưới 12<sup>0</sup>, có tầng đất dày trên 60cm, thoát nước vào mùa mưa. Trồng với khoảng cách 2 × 3m. Hàng sòng bố trí theo hướng Đông - Tây, các cây trên hai hàng con liền kề nhau trồng theo hình nanh sấu để tận dụng tốt ánh sáng mặt trời, nâng cao hiệu quả quang hợp của bộ lá, tăng năng suất cây trồng.

- Phân bón và cách bón phân: Bón lót trước khi trồng cho mỗi hốc 20 - 30kg phân chuồng hoai mục ủ kỹ với 2% super lân, nếu đất hơi chua (pH < 6) cần bón vôi bột với lượng 20 - 30kg/sào khi làm đất. Trộn đều phân với đất trước khi trồng, trồng cây đu đủ giống vào giữa

hố sau khi đã xé bỏ nilon làm bầu. Lấp đất vừa đến cổ rễ, dùng tay ấn chặt đất xung quanh (cách gốc 10cm để tránh vỡ bầu). Tưới đảm bảo độ ẩm đạt 70 - 80% trong 15 - 20 ngày đầu, cây sẽ có tỷ lệ sống cao.

Sau khi cây bén rễ hồi xanh (khoảng 10 - 20 ngày sau trồng) cần tưới phân khoáng với tỷ lệ 1 phần đạm urê + 1/2 kali clorua + 1 super lân, pha loãng với nước sạch. Lượng khoảng 0,1 - 0,2kg phân các loại/gốc, tưới cách gốc 10 - 30cm (theo hình chiếu của tán cây), khoảng 10 - 15 ngày tưới 1 lần kết hợp với nhặt cỏ quanh gốc.

Khi đu đủ có nụ đến có trái bằng quả bóng bàn cần bón phân khoáng với tỷ lệ 1 đạm: 1 kali. Giai đoạn quả lớn đến chín cần bón với tỷ lệ 1 đạm: 2 kali để tăng cường chất lượng quả. Lượng bón tùy vào tình hình sinh trưởng của cây, bón với lượng từ 0,2 - 0,5kg phân các loại/hốc/lần. Khoảng 20 - 30 ngày bón 1 lần, nên bón làm 4 hốc cách đều xung quanh tán, các hốc luân phiên nhau giữa các lần bón, vị trí bón theo hình chiếu tán cây. Bón phân kết hợp với tưới ẩm và nhổ sạch cỏ dại. Chú ý cây đu đủ có bộ rễ kém phát triển và hay bị bệnh lở cổ rễ nên khi chăm sóc hạn chế vun cao vào gốc, xới sâu làm tổn thương đến rễ, cây sẽ bị chột, làm giảm năng suất, chất lượng quả.

Để đạt năng suất, chất lượng cao và ổn định cần phải tưới đủ ẩm và phòng trừ tốt một số

loại sâu bệnh như các loại rầy, rệp, các loại bệnh thối rễ, vàng lá do virus, héo xanh v.v..

#### *4. Thu hoạch*

- Nếu dùng để làm rau, chế biến thực phẩm (làm mứt, kẹo) thì thu hoạch khi quả lớn đầy sức (sau khi đậu quả 3 - 4 tháng).

- Nếu dùng để ăn chín thì nên thu khi quả vàng 1/3 - 1/2 quả để vận chuyển đi xa đỡ dập vỡ.

Dùng dao sắc cắt cuống gần sát quả (để đoạn cuống dài 1 - 2cm), cho khô nhựa, lấy vôi tôi bôi vào cuống quả, hạn chế thối quả khi bảo quản, vận chuyển.

***Câu hỏi 53: Xin cho biết kinh nghiệm “cải lão hoàn đồng” cho cây đu đủ?***

#### ***Trả lời:***

Mới đây, Công ty TNHH Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao Sơn Thái (100% vốn của Đài Loan) đã nghiên cứu và áp dụng thành công kỹ thuật cắt đốn nhằm trẻ hóa cây đu đủ sau 2 vụ thu hoạch, kéo dài thời gian thu quả thêm từ 1 đến 2 năm nữa.

GS. Woo Nang Chang (người Đài Loan - Trung Quốc) cho biết: Bình thường đu đủ chỉ trồng 2 năm là kết thúc một chu kỳ, sau đó đào bỏ cải tạo đất 1 - 2 năm rồi mới trồng lại với các lý do sau đây:

- Cây dễ bị bệnh thối rễ gây chết cây hàng loạt nếu trồng ở những vùng đất thấp, ẩm độ cao mà không lên liếp hay đắp mô.

- Đu đủ rất mẫn cảm với các bệnh virus như xoắn ngọn, khảm lá làm cho cây sinh trưởng kém, năng suất giảm, quả nhỏ không lớn được, chất lượng quả kém, thậm chí bị đấng không ăn được nếu cây bị nhiễm bệnh nặng. Mặt khác các bệnh này rất dễ lây lan thông qua các vectơ truyền bệnh là các loại côn trùng chích hút như bọ phấn, rệp...

- Sau 2 năm cây cao rất khó cho việc chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại và thu hoạch.

Bằng kỹ thuật mới, như cắt ngang thân cách mặt đất từ 50 - 80cm. Sau khoảng 20 ngày các chồi bên mọc lên. Tia bẻ bớt các chồi nhỏ, yếu, chỉ giữ lại 2 chồi bên khỏe mạnh nhất nằm về 2 phía đối diện rồi tiếp tục chăm sóc bình thường như bón phân, tưới nước, phòng trừ sâu bệnh hại... sử dụng thêm các loại phân bón qua lá. Sau 3 tháng cây tiếp tục ra hoa, 4 tháng sau cây cho thu hoạch quả. Với kỹ thuật mới này có thể kéo dài thời gian thu hoạch đu đủ từ 1 đến 2 năm nữa với năng suất của cả 2 chồi cũng đạt từ 30 kg quả/năm trở lên, chất lượng quả vẫn tốt.

**Câu hỏi 54: Muốn đu đủ thấp cây thì phải làm như thế nào?**

**Trả lời:**

Có 2 phương pháp hạ thấp chiều cao cây đu đủ như sau:

1. Phương pháp ghép đu đủ để hạ thấp chiều cao cây.

- Mát ghép: Có 3 loại mát ghép được chọn ghép cho đu đủ tốt nhất là: Mát ghép lấy từ chồi ngọn của cây con; mát ghép lấy từ đốt thân bên dưới chồi ngọn cây con có chứa từ 2 - 3 mầm lá và mát ghép lấy từ cây mẹ đã cho trái. Sau khi cây đã cho trái, người ta dùng các chất điều hoà sinh trưởng như GA3 hay GA3 + BA phun lên thân giúp cho cây phát triển nhiều chồi non để khai thác mát ghép.

- Cách ghép: Ngâm hạt trong nước ấm từ 10 - 12 giờ, để ráo, sau đó gieo hạt trong bầu đất có kích cỡ 10 × 15cm để làm cây gốc ghép. Có thể chọn các giống đu đủ thuần của từng địa phương có khả năng thích ứng tốt với điều kiện đất đai, khí hậu và khả năng kháng bệnh cao làm gốc ghép. Khi cây con có đường kính khoảng 7 - 10mm là có thể tiến hành ghép được. Dùng dao lam cắt ngang thân cây gốc ghép, chừa lại khoảng 5 - 7cm, sau đó chế dục thân gốc ghép khoảng 1,5 - 2cm. Cắt vát chồi ghép theo 3 loại chồi như đã nêu trên rồi ghép vào thân gốc ghép chế đôi theo kiểu ghép nêm. Có thể dùng dây ghép chuyên dụng tự huỷ hoặc dùng kẹp giữ chặt chồi ghép và gốc ghép, để cây nơi thoáng mát, không tưới nước cho đến khi thấy chồi phát triển ở nách lá là cây đã tiếp hợp và sống. Tháo kẹp ra và tưới nước vừa đủ độ ẩm cho cây nhanh phát triển. Tiếp tục chăm

sóc bằng cách tưới thêm phân thúc, phòng trừ sâu bệnh cho cây đến khi có khoảng 5 - 6 lá, cao khoảng 40 - 50cm, bộ lá ổn định thì đem trồng.

*2. Phương pháp uốn cong cây để hạ thấp chiều cao cây.*

Các cây con được trồng trên luống cao 30 - 40cm, rộng từ 1 - 1,2m. Khi cây con cao khoảng 30cm thì bắt đầu tiến hành uốn cong cây, làm cho phần thân gần gốc tạo thành một góc khoảng  $30^\circ$  so với mặt luống. Chú ý: Uốn cong từ từ, tránh làm gãy cây, xước vỏ. Dùng cọc và dây mềm để buộc cố định cho đến khi cây phát triển ổn định. Với phương pháp này có thể làm cho cây có dạng thấp, ít tốn công chăm sóc, thu hái và đặc biệt có thể tăng mật độ trồng nên năng suất và lợi nhuận sẽ tăng theo.

***Câu hỏi 55: Xin hỏi kinh nghiệm để đu đủ sai quả và lâu cỗi?***

***Trả lời:***

1) Chọn giống trồng: Nên chọn các giống đu đủ lai F1 (Hồng Phi, Trạng Nguyên của Đài Loan) cho năng suất cao, quả đồng đều, chất lượng tốt. Đu đủ gồm nhiều giống, mỗi giống đều có 3 loại cây: Đực, cái, lưỡng tính do đó khi trồng vườn lớn nên trồng thêm một số cây đực theo tỷ lệ từ 1/25 - 1/30 để tăng cường sự

thụ phần chéo, cây sẽ sai hơn, quả sẽ to hơn cây tự thụ phần.

2) Chọn và làm đất trồng: Chọn đất nhiều mùn, tơi xốp, cấu tượng tốt, cao ráo, dễ thoát nước, lên líp cao hoặc đắp ụ với những nơi đất thấp vì bộ rễ đu đủ ăn nổi, "kỵ nước" dễ bị thối và chết nếu bị úng ngập sau 3 - 4 ngày. Không được trồng đu đủ liên tục nhiều vụ trên một diện tích vì dễ bị bệnh xoăn lá virus chưa có thuốc chữa. Nên luân canh với các cây trồng khác ít nhất 2 - 3 năm mới được trồng đu đủ lại.

3) Chăm sóc: Đu đủ là cây ưa nắng do đó cần trồng với khoảng cách và mật độ thích hợp (2 - 2,5m × 3m). Không nên dùng phân hoá học, kỵ nhất là phân đạm để bón cho đu đủ vì cây dễ bị lốp (tốt lá, xấu quả), rất hấp dẫn côn trùng, gây ngộ độc cho người tiêu dùng do dư lượng nitrat ( $\text{NO}_3$ ) trong quả cao gây đắng chát, dễ dẫn đến ung thư. Nên bón nhiều phân chuồng, phân vi sinh, phân có nguồn gốc từ thực vật, động vật (bột ngô, đậu tương ngâm chua, bột xương cá, bã mắm, khô dầu...) sau mỗi đợt thu quả thường xuyên cung cấp đủ nước cho quả mau lớn, lớn đều. Nếu để cây bị hạn quả sẽ bị méo mó, lá bị xoăn, ngọn bị rụt, năng suất, chất lượng giảm sút. Khống chế chiều cao cây dưới 2m bằng cách cắt ngọn, trát bùn rom hoặc bọc nilon để kích thích cây ra các ngọn mới. Chọn để lại 2 - 3 ngọn chồi mới khỏe mạnh phân đều về các hướng.

**Câu hỏi 56: Xin cho biết cách khắc phục khi cây đu đủ bị ngập úng?**

**Trả lời:**

Do đặc điểm của cây đu đủ là ngoài một số rễ cố định, đu đủ không có rễ cái. Rễ cố định có tác dụng giữ cho cây vững chắc, có vai trò thay cho rễ cái, rễ thường không ăn sâu lắm, sâu nhất chỉ khoảng 0,8 - 1m, còn lại hầu hết là rễ hút, rễ hút được rải đều dày đặc ở tầng mặt đất từ 10 - 30cm, rễ hút rất nhỏ, trên rễ mang rất nhiều lông hút làm nhiệm vụ hút nước, hút chất dinh dưỡng cung cấp cho cây, rễ đu đủ rất mềm, giòn và rất yếu. Do vậy khi bị ngập úng rễ rất dễ bị thối. Nếu cây bị úng nước kéo dài có thể bị chết. Đất trồng đu đủ mà thừa nước, cần áp dụng một số biện pháp sau đây:

Đào mương rộng, để có đủ đất đắp lên luống cao cách mực nước ngầm cao nhất khoảng 60 - 70cm, thiết kế mặt luống hình mũi luyên, xây dựng hệ thống thoát nước, không để nước đọng trong vườn khi có mưa lớn và kéo dài. Ở những nơi thường bị ảnh hưởng lũ lụt hàng năm phải lên luống thật cao, không để đu đủ ngập úng trong mùa lũ lụt, xây dựng tường rào, bờ bao xung quanh vườn để chủ động bơm nước ra khỏi vườn khi cần thiết. Không nên đi lại nhiều trong vườn trồng đu đủ đang bị ngập nước. Một số nơi thường bị úng ngập hàng năm,



một số nhà vườn có kinh nghiệm ươm cây đu đủ trên bầu, trên sọt khi nước lũ rút, đất khô thì bắt đầu trồng nơi cố định, đu đủ sẽ cho thu hoạch gần một năm, khi lũ về thì phá bỏ, rồi trồng lại khi nước rút.

Đu đủ là một trong những cây sợ úng nước nhất trong các loại cây ăn trái. Vì vậy trước khi trồng cần có biện pháp khắc phục như trên.

***Câu hỏi 57: Xin cho biết kinh nghiệm tạo dáng đu đủ lùn?***

***Trả lời:***

Đu đủ là cây trồng cho thu hoạch trong vòng một năm. Là giống cây ưa ẩm nhưng kém chịu úng nên phải trồng trên nền đất cao ráo để thoát nước. Để có được cây đu đủ lùn, cây to, quả sai ta làm như sau:

- Thời điểm trồng: Ở các tỉnh phía Bắc gieo hạt tháng 9 trồng cây vào tháng 10 âm lịch. Đây là lúc thời tiết từ thu chuyển dần sang đông. Khi trồng cây đu đủ vào những tháng này cây sẽ sinh trưởng chậm lại mà không vuron cao.

- Không đào hố, đặt bầu nằm ngang. Đây là cách làm cho đu đủ lùn lại. Đặt bầu nằm ngang cây phải có một thời gian mới lên được dáng thẳng của nó.

Lưu ý: Không trồng ở nơi có nắng, không trồng quá dày, đặt bầu nằm ngang sau đó cho

đất, phân chuồng, phân NPK phủ kín bầu. Khi cây lên cao khoảng 15cm ta tiếp tục cho đất phủ kín gốc cây.

**Câu hỏi 58: Xin cho biết kinh nghiệm trồng giống dưa hấu mới Kim Mỹ Nhân?**

**Trả lời:**

Kim Mỹ Nhân 1963 là giống dưa hấu lai F1. Cây sinh trưởng và phát triển khỏe, trái dài, nặng trung bình 3 - 4 kg/quả, năng suất bình quân 900 kg/sào Bắc Bộ, vỏ mỏng, cứng nên thích hợp cho bảo quản và vận chuyển đi xa. Vỏ có màu vàng chanh rất bắt mắt, ruột đỏ tươi, ăn ngọt mát, độ đường trung bình 13 - 14%. Giống có thể trồng được nhiều vụ trong năm: Vụ xuân hè gieo cuối tháng 2 đầu tháng 3, thu cuối tháng 5 đầu tháng 6; vụ hè gieo tháng 5 đầu tháng 6, thu cuối tháng 7, đầu tháng 8; vụ trái thu đông gieo cuối tháng 8 đầu tháng 9, thu hoạch cuối tháng 10, đầu tháng 11.

Ông Đồng Văn Đổ, người đạt giải ba hội thi trồng dưa hấu phấn khởi cho biết: Ông trồng 2 sào giống Kim Mỹ Nhân, mỗi sào trồng 360 - 400 cây, dự kiến thu 1,8 tấn/2 sào. So với giống dưa đen thì giống dưa vàng bán được giá hơn.

Với kinh nghiệm trồng giống dưa mới này, ông Đổ khuyến cáo: Kỹ thuật chăm sóc giống Kim Mỹ Nhân không khác gì các giống hiện có.

Tuy nhiên cần biết thụ phấn bổ sung đúng lúc, tuyển trái kịp thời và xử lý đất sau mỗi vụ trồng bằng 40kg vôi bột và 1kg sunphat đồng cho mỗi sào để hạn chế bệnh thối rễ, hư trái, nứt thân chảy mủ và bệnh chết nhát cây là bảo đảm cho thu nhập cao.

**Câu hỏi 59: Để trồng dưa hấu thành công cần lưu ý đến kỹ thuật gì?**

**Trả lời:**

Dưa hấu là một trong những loại quả miền nhiệt đới có thể trồng khắp các tỉnh thành trong cả nước và có thể trồng nhiều vụ trong năm. Sản lượng dưa hấu hàng năm trên thế giới khoảng 40 triệu tấn với diện tích 2,5 triệu ha. Tại nước ta, cả nước hiện có khoảng 16.000 ha dưa hấu, sản lượng 300.000 tấn/năm.

Có một số lưu ý khi trồng dưa hấu như sau:

- Về đất đai: Trồng dưa hấu trên đất phù sa cổ pha cát, đất cát ven biển, đất phù sa ven biển, phù sa ven sông, đất cù lao.... là thích hợp nhất, cây sinh trưởng phát triển cho năng suất cao và phẩm chất tốt.

- Về giống: Hiện nay giống dưa hấu Kim Mỹ Nhân vỏ vàng ruột đỏ trồng trái vụ đang được giá cao. Ngoài ra các giống dưa Mỹ, dưa Đài Loan, cho năng suất cao và phẩm chất tốt, trồng được nhiều vụ và khả năng kháng bệnh tốt hơn dưa ta.

- Về biện pháp kỹ thuật: Nhiều biện pháp thâm canh, kinh nghiệm tốt xuất phát từ người dân đã được tổng kết và đưa vào quy trình khuyến cáo như kỹ thuật làm bầu, làm luống mái dốc, thụ phấn nhân tạo bổ sung, úp nụ, tuyền trái, dùng túi trấu khô để kê trái.... Các biện pháp kỹ thuật mới như ghép dưa trên gốc bầu để phòng chống bệnh héo xanh, héo rũ, bệnh thối rễ, nứt thân cũng đang được nghiên cứu.

**Câu hỏi 60: Xin cho biết kinh nghiệm trồng dưa hấu không hạt bằng phương pháp cải tiến?**

**Trả lời:**

Trong những năm gần đây chúng ta đã trồng thử nghiệm thành công một giống dưa hấu không hạt có tên Mặt Trời Đỏ với nhiều ưu điểm vượt trội so với các giống dưa có hạt khác.

Bình quân mỗi ha dưa hấu không hạt cho lợi nhuận cao hơn các giống dưa có hạt từ 25 - 30%, được thị trường ưa chuộng. Để trồng giống dưa này cần đặc biệt chú ý một số khâu kỹ thuật cải tiến sau đây:

- Nên làm liếp hẹp để trồng hàng đơn (mặt liếp rộng 3 - 3,5m, trồng 1 hàng, cây cách cây 45 - 50cm) so với liếp rộng (4,8 - 5m trồng 2 hàng 2 bên, cây cách nhau 40cm cho bò vào ở giữa mặt liếp) theo phương pháp cũ, đảm bảo mật độ

vẫn đạt từ 800 - 900 cây/1.000m<sup>2</sup> hoặc 300 cây/sào Bắc Bộ nhưng cây sinh trưởng khỏe hơn, cho quả to và đều hơn.

- Bón lót (tính cho 1.000m<sup>2</sup>): 5 - 10m<sup>3</sup> phân chuồng, phân hữu cơ + 50 kg NPK loại 20 - 20 - 15 (mùa mưa dùng loại 16 - 16 - 8), nếu đất chua, phèn bón thêm 50 - 70kg vôi bột. Dùng Gramoxne để trừ cỏ dại trước khi trải bạt.

- Ngâm ủ hạt giống cho nứt nanh rồi đem gieo trong túi bầu, khi cây có 2 lá thật thì đem trồng. Trồng xen thêm 4 - 5% giống dưa hấu có hạt để lấy phần đục thụ phần bổ sung sau này mới cho tỷ lệ đậu quả cao.

- Sau trồng 15 ngày (cây có 5 - 6 lá) thì bấm ngọn, tỉa bỏ các nhánh phụ chỉ giữ lại 2 nhánh phụ khỏe nhất cho bò song song vuông góc với mặt luống. Khác với dưa có hạt khi trồng giống dưa không hạt nhất thiết bà con phải thụ phần bổ sung thì cây mới đậu trái. Khi cây ra nụ cái thứ 3 trên thân chính hoặc nụ cái thứ 2 trên nhánh phụ thì tiến hành thụ phần bổ sung bằng cách dùng hoa đục úp vào nhị hoa cái vào những hôm nắng ráo từ khoảng 6 - 8 giờ (mùa hè) hoặc 7 - 9 giờ (mùa thu - đông). Thời gian thụ phần bổ sung thường kéo dài khoảng 5 - 6 ngày. Trên mỗi cây chỉ nên tuyển lấy 1 trái, trường hợp không đậu trái trên thân chính thì mới lấy trái trên nhánh phụ sẽ cho độ đồng đều cao.

- Bón thúc lần 1 sau trồng 15 ngày: 25 - 30kg NPK 20 - 20 - 15 + 5kg kali; thúc lần 2 sau trồng 30 - 35 ngày: 20 - 25kg NPK 20 - 20 - 15 + 5 - 7kg kali; thúc lần 3, 4 và 5 sau trồng 45 - 50 ngày bằng cách hòa 3 - 4kg NPK để tưới/1 lần, tưới 3 - 4 lần cách nhau 3 ngày. Có thể phun hoặc tưới nitrat kali (KNO<sub>3</sub>) hoặc phun thêm các loại phân vi lượng 2 - 3 lần, mỗi lần cách nhau 2 - 3 ngày nhằm tăng độ đường cho quả. Tuyệt đối không được bón nhiều đạm hoặc sử dụng các loại thuốc kích thích sinh trưởng vào giai đoạn nuôi quả lớn làm nứt quả, giảm chất lượng quả.

**Câu hỏi 61: Xin cho biết có thể điều khiển để na ra hoa ra quả sớm hơn hoặc muộn hơn?**

**Trả lời:**

- Kỹ thuật để cho na chín sớm:

Thông thường ở các tỉnh phía Bắc cây na sẽ rụng hết lá vào tháng 12 và tháng 1 năm sau, ra quả vào tháng 5, tháng 6 và quả chín vào tháng 9. Muốn cây ra hoa sớm vào tháng 4 để thu hoạch quả sớm trước 15 tháng 8 bán được giá hơn, cần thực hiện đồng bộ các biện pháp kỹ thuật sau đây:

- Cắt tỉa cành lá: Ngay sau khi thu quả phải tỉa bỏ các cành vô hiệu là những cành la, cành võng, cành vượt, cành sâu bệnh để hạn chế sâu bệnh hại và điều chỉnh một phần bộ tán.

- Làm rụng lá sớm: Có thể sử dụng hóa chất phun để làm rụng lá, dùng 1 gam Ethopon (Ethel ®) +250 gam Ure/1lít nước để phun, hoặc tuốt hết lá vào đầu tháng 11.

- Tưới nước, bón phân: Vào đầu tháng 2 cần phải tưới nước ẩm và bón thúc phân sớm. Bón mỗi cây 3kg phân NPK 5 - 10 - 3 và khoảng 20kg phân chuồng hoai mục. Giữ ẩm liên tục, cây nảy lộc, ra hoa và kết quả vào tháng 4.

- Phun phân qua lá NPK và vi lượng: Khi cây có nụ cần phun phân bón lá 2 - 3 lần cách nhau 7 - 10 ngày để thúc hoa nở rộ, tăng tỷ lệ đậu quả.

- Bón thúc quả: Vào tháng 6 khi quả có đường kính 3 - 5cm, thấy bộ lá cây na xanh tốt thì chỉ cần bón phân kali 1 - 2 kg/cây; nếu bộ lá xanh vàng là cây bị thiếu dinh dưỡng, cần sử dụng phân hỗn hợp NPK 12 - 5 - 10 bón từ 3 - 5 kg/cây.

- Phòng trừ sâu bệnh: Chủ động và kịp thời đối với một số sâu bệnh dễ phát sinh thành dịch như bọ gù hay bọ vòi voi, rệp phấn, bọ xít muỗi, ruồi hại quả, bệnh đốm lá gây rụng lá hàng loạt.

- Bón vôi chống chua đất: đất trồng na phải có độ pH từ 7 - 8, do vậy quá trình trồng na lâu sẽ làm cho đất bị rửa trôi và độ pH đất bị giảm đi gây chua đất, cây sinh trưởng kém, hay bị bệnh thối rễ. Cần phải bón vôi hàng năm từ 20 - 30 kg/sào.

- Kỹ thuật cho na chín muộn:

Kinh nghiệm của người trồng na Thái Lan là kết hợp việc cắt tỉa và tuốt lá để cho hoa ra muộn hơn. Vào tháng 5 chọn cắt những cành non, chỉ để lại đoạn cành bánh tẻ có màu xanh nâu, sau đó tuốt hết lá. Cành này sẽ mọc chồi mới, có hoa và thu hoạch quả vào tháng 10 - 11.

***Câu hỏi 62: Có cách nào thụ phấn bổ sung cho cây na không?***

***Trả lời:***

Na thuộc loại quả phức nên hoa cũng phức hợp, nhiều nhụy cái gắn trên một cái trụ, ở phía dưới là nhiều nhị đực (có bao phấn), ngoài cùng là 3 cánh hoa.

Hoa na thuộc loại “cái chín trước” nghĩa là nhụy cái chín trước và chỉ có thể thụ phấn được trong một thời gian ngắn. Khi nhụy cái thụ phấn được thì bao phấn của cùng hoa đó chưa nở, do đó không, hay rất ít khả năng phấn có thể thụ cho nhụy cái cùng hoa.

Hạt phấn na lớn nên không thể thụ phấn nhờ gió mà phải nhờ tới côn trùng môi giới mang phấn từ hoa khác tới. Đó là con bọ Nitidulid thuộc bộ cánh cứng, bọ cánh tơ, bọ xít, dán và ruồi. Côn trùng môi giới nhiều khi ít hoặc không có nên nhụy cái không được thụ phấn và bị rụng, nếu một phần nhụy cái được thụ phấn



thì quả phức hợp có thể kết quả nhưng ít múi nên bé hoặc hình thù méo mó.

Để tăng cường thụ phấn cho na người ta thường nuôi thả con bọ thụ phấn vào vườn na hoặc thụ phấn nhân tạo bằng các dụng cụ thụ phấn như “súng”, ống thổi hoặc bút lông.

Chọn hoa để thụ phấn người ta thường chọn những hoa to mọc ở thân, cành chính phân bố đều trên cây. Hái bỏ tất cả các hoa nhỏ, những hoa phát triển không cân đối, những hoa ở ngoài chóp cành, cành nhỏ. Hoa để lấy phấn cũng chọn những hoa có 3 cánh trong đã nở tách rời nhau hoàn toàn, túi phấn của nhị đực đã chuyển sang màu đen, không lấy những hoa bao phấn chưa chín (màu trắng) hoặc bao phấn đã quá già màu đen sẫm. Nên hái vào lúc chiều mát, khoảng 4 - 5 giờ chiều.

Cho các hoa này vào túi nilon hoặc túi giấy đem về để nơi khô mát, qua đêm cho hoa nở hoàn toàn, bao phấn rời khỏi trục hoa. Bao phấn nứt và phấn màu kem rơi ra túi. Dùng kẹp bao phấn rũ vào cốc thủy tinh hay đĩa, rồi bỏ xác bao phấn cùng cuống, cánh, nhị hoa, đậy kín lại.

Thụ phấn thường tiến hành vào buổi sáng từ 8 - 10 giờ khi những hoa có 3 cánh trong đã nở, đầu nhụy đã chuyển sang màu trắng, có nhiều chất dính. Có thể dùng bút lông hay que bông chấm vào phấn rồi chấm vào đầu nhụy cái để

cho phần dính vào nhụy cái, chú ý phết đều để tránh quả bị lép do các nhụy cái không được thụ phấn hết.

Ở Chi Lăng, Lạng Sơn, người dân tự sáng chế ra dụng cụ thụ phấn cho na bằng một ống giấy cuộn tròn dài khoảng 20cm, đường kính khoảng 0,6 - 0,7cm. Trong ống giấy là một pitông bằng tre hoặc gỗ vót tròn vừa khít với đường kính trong của ống giấy. Kéo pitông xuống 1/2 hoặc 1/3 ống giấy để đổ hạt phấn vào đến đầy miệng ống. Khi thụ phấn người ta chỉ cần đưa đầu ống có phấn sát với nhụy và đẩy nhẹ pitông lên là phấn đã có thể dính vào đầu nhụy. Cứ làm liên tục hết hoa này đến hoa khác, đến khi hết phấn lại đổ tiếp phấn vào ống giấy.

Thời gian thụ phấn tốt nhất từ 8 - 10 giờ sáng, hoa nào nở trước thụ phấn trước, hoa nở sau tiếp tục thụ phấn các lần tiếp theo.

**Câu hỏi 63: Xin cho biết kinh nghiệm trồng na trên đất dốc núi đá ở Chi Lăng, Lạng Sơn?**

**Trả lời:**

Ở nước ta na được trồng ở hầu hết các địa phương trong cả nước, có nhiều vùng na lớn tập trung như: Vùng na Bà Đen, Tây Ninh (khoảng 3.060ha), Tân Thành, Châu Đức - Thành phố Vũng Tàu (800 - 900ha), vùng na Ninh Thuận, Đồng Nai (800 - 900ha), vùng na

Đông Triều - Quảng Ninh (khoảng 1.000ha), vùng na Lục Nam - Bắc Giang (khoảng 600 - 700ha)... Tuy nhiên, những vùng na lớn này không được nhiều người biết đến bằng vùng na Chi Lăng tỉnh Lạng Sơn, bởi na Chi Lăng không chỉ thơm ngon về chất lượng mà còn bởi tính đặc thù của địa hình canh tác, trồng trọt.

Vùng na Chi Lăng (chính xác hơn là vùng na Chi Lăng - Hữu Lũng (Lạng Sơn) có diện tích trên 3.000ha (Chi Lăng 2.395ha, Hữu Lũng 934ha) chủ yếu là na dai có nguồn gốc từ xã Minh Khai, huyện Hoài Đức (Hà Tây cũ) do người dân mang theo khi đi xây dựng vùng kinh tế mới ở Chi Lăng từ năm 1960. Điều đặc biệt là na chỉ trồng ở chân núi và trên sườn núi đá vôi (thậm chí cả trên đỉnh núi) nơi có các dải đất hẹp xen lẫn với đá hoặc các hốc đá có đất, độ dốc lớn, đôi khi hiểm trở. Người dân Chi Lăng cho biết na chỉ trồng ở núi đá mới cho chất lượng ngon, ngọt, còn trồng ở núi đất thì quả chua và không thơm, giá trị thấp, khó bán.

Trồng na trên đất núi đá có ưu điểm là những năm đầu không phải đầu tư chăm sóc nhiều do đất ở các hốc đá phong hóa từ đá vôi tích tụ rất nhiều mùn và khoáng chất. Tuy nhiên, sau nhiều năm trồng lượng đất cũng như dinh dưỡng bị rửa trôi xói mòn.

Theo kinh nghiệm của người trồng na, muốn duy trì vườn na trên núi đá lâu dài, cho năng suất,

chất lượng ổn định cần phải thực hiện một số biện pháp kỹ thuật chủ yếu sau:

*1. Giữ ẩm cho đất và chống xói mòn*

Mặc dù quá trình phong hóa thành đất vẫn tiếp tục diễn ra, song do địa hình dốc cộng với việc cuốc xới chăm sóc na nên sự rửa trôi, xói mòn diễn ra rất mạnh trong mùa mưa (từ cuối tháng 5 đến đầu tháng 9) và rất khô hạn trong mùa khô (từ tháng 10 đến tháng 5 năm sau). Để giữ được ẩm cho cây trong mùa khô và chống xói mòn trong mùa mưa, người dân thường tận dụng những cỏ, rác thu được trên núi tủ gốc cây quanh năm. Nhiều gia đình còn xếp đá xung quanh gốc cây để ngăn đất trôi hoặc xây những bể chứa nước trên núi với những mái hứng nước mưa bằng tấm nilon hoặc tấm lợp phibro ximăng để lấy nước tưới bổ sung cho na trong những thời kỳ khô hạn, nhất là thời kỳ nở hoa và quả non vào tháng 4, tháng 5.

*2. Hàng năm phải đốn tỉa đau để không chế độ cao, kích thích cành xuân và làm cho cây trẻ lại*

Na là cây rụng lá mùa đông, nếu để tự nhiên hoặc cắt tỉa nhẹ sau thu hoạch (cắt tỉa những cành tăm, cành sâu, bệnh, hoặc cành già cỗi...) thì quá trình rụng lá của na kéo dài ảnh hưởng tới sự bật mầm và sinh trưởng của cành xuân. Hàng năm sau thu hoạch khoảng 2 tháng

(đầu tháng 12) người dân thường đốn đầu đến tận cành cấp 2 (độ cao cây chỉ còn khoảng 2 - 2,5m) thì cành xuân bật mầm tập trung, sớm hơn và có thời gian sinh trưởng dài hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc ra hoa và đậu quả tốt. Đốn đầu còn tạo điều kiện thuận tiện cho việc chăm sóc, thu hoạch đặc biệt là công việc thụ phấn bổ sung cho hoa và trẻ hóa lại vườn na.

### *3. Bón phân phục hồi cây sau thu hoạch:*

Cây na trong quá trình nuôi quả, kéo dài tới 4 - 5 tháng, đã phải huy động một số lượng lớn các chất dinh dưỡng. Do vậy sau thu hoạch cần phải bón cho cây một lượng dinh dưỡng nhất định để bù lại lượng dinh dưỡng mang đi theo quả và để cho cây tiếp tục sinh trưởng, phân hóa mầm hoa cho vụ quả tiếp theo.

Người dân Chi Lăng thường bón sớm ngay sau thu hoạch (tháng 9) để tận dụng được lượng mưa cuối mùa hòa tan phân. Lượng phân bón cho mỗi cây tùy theo loại phân. Nếu là phân NPK Lâm Thao 5 - 10 - 3 bón mỗi cây từ 2 - 3 kg. Phân NPK Việt Nhật 15 - 15 - 15, bón mỗi cây 0,5 - 1,0kg; phân NPK Bình Điền 18 - 12 - 8 bón mỗi cây 0,5 - 1,0 kg.

Nếu thời tiết có biểu hiện hạn sớm, nên kết hợp bón phân qua đất với phân bón qua lá. Có thể sử dụng phân bón lá Thiên nông 10 - 35 - 25+E pha 1kg trong 200 lít nước hoặc phân bón

lá Boom Flower, phun ít nhất 2 lần sau khi thu hoạch khoảng 20 ngày, lần sau cách lần trước 15 ngày. Khi phun phân bón lá cho na nên phun vào lúc trời nắng nhẹ, nhiệt độ không quá 30°C và phun dưới mặt lá vì khí khổng của lá na nằm ở phía dưới mặt lá và chỉ mở khi nhiệt độ không khí dưới 30°C.

#### *4. Bón phân thúc lộc và đón hoa*

Đợt bón thúc lộc và đón hoa cần thực hiện ngay đầu tháng 2. Bón mỗi cây 3kg phân NPK Lâm Thao 5 - 10 - 3, hoặc 1kg NPK Việt Nhật 15 - 15 - 15 cùng với 15 - 20kg phân hữu cơ hoai mục (nếu không có phân hữu cơ có thể thay thế bằng phân hữu cơ vi sinh hoặc Sông Gianh với lượng 1kg/cây hoặc các loại phân hữu cơ sinh học khác). Cần giữ ẩm liên tục cho cây bằng cách tủ gốc và tưới nước bổ sung nếu có điều kiện.

#### *5. Bón phân thúc quả*

Vào tháng 6, khi quả có đường kính 3 - 5cm, thấy bộ lá na xanh tốt thì chỉ cần bón phân kali 1 - 2kg/cây. Nếu bộ lá xanh vàng tức là có biểu hiện thiếu dinh dưỡng thì sử dụng phân hỗn hợp NPK 12 - 5 - 10 bón cho mỗi cây từ 3 - 5kg tùy theo tình trạng của cây. Khi bón không cần đào rãnh xung quanh tán mà nên đào 4 hố nhỏ theo hình chiếu của tán để bón phân vào.

## 6. Bón vôi chống chua

Na là cây ưa độ pH từ trung tính đến kiềm yếu (pH từ 7 - 8) nên chỉ sinh trưởng tốt, cho năng suất cao, chất lượng cao trên đất quanh núi đá vôi. Do trồng trọt lâu năm, đất bị rửa trôi và dần bị chua làm cây na sinh trưởng kém, khó chăm sóc, hay bị bệnh thối rễ. Cần bón vôi cho na hàng năm khoảng 1 - 2kg vôi bột cho một cây. Bón vôi khi đất ẩm, rải đều vôi xung quanh gốc cây, xới nông, trộn đều vôi với đất. Chú ý chỉ bón vôi trước hoặc sau khi bón các loại phân vô cơ khác từ 10 - 15 ngày để tránh làm bung trôi các chất dinh dưỡng của các loại phân.

## 7. Thụ phấn bổ sung cho na

Để tăng tỷ lệ đậu quả, na cần được thụ phấn bổ sung. Người ta thường nuôi thả con bọ thụ phấn vào vườn na hoặc thụ phấn nhân tạo bằng các dụng cụ thụ phấn như “súng”, ống thổi hoặc bút lông.

**Câu hỏi 64: Na thường bị các loại sâu bệnh gì?  
Xin cho biết cách phòng trừ?**

**Trả lời:**

1. Cây na thường có các loại sâu hại chính gồm:

a) Bọ xít muỗi (*Helopentis theivora* Waterhouse):  
Phát sinh mạnh trong các tháng 7 - 8 và 10 - 12.  
Phòng trừ bằng thuốc hóa học, thuốc Actara

25WG, Trebon 10EC, Bulldock 25EC, hoặc Vimatrine.

*b) Ruồi hại quả (Bactrocera dorsalis Hendel):* Hại quả từ khi quả chưa lớn. Ruồi cái dùng ống đẻ trứng chọc thủng vỏ quả và đẻ trứng vào trong phần thịt quả, thời gian ủ trứng khoảng 1 - 2 ngày sau đó nở thành dòi, gây thối trong quả, tạo vết thương cho các nấm bệnh khác phát triển.

Phòng trừ bằng bẫy bả Vizubon - D hoặc Ruvacon để bẫy và diệt ruồi đục. Có thể phun bả protein của Viện Bảo vệ thực vật hoặc Viện Cây ăn quả miền Nam.

*c) Rệp sáp phân (Planococcus lilacilus Cockerell):* Chích hút hại trên lá, quả na và một số cây ăn quả khác. Phòng trị phải thường xuyên cắt bỏ những cành bị sâu bệnh, những quả, cành có rệp đeo bám. Trừ kiến là côn trùng mang rệp từ cành này sang cành khác, bằng cách dọn sạch cỏ rác nơi trú ngụ của kiến. Dùng Padan Basudin hoặc Regent bột rải xung quanh gốc để trừ kiến. Thường xuyên theo dõi phát hiện rệp sáp để tiến hành trừ bằng dầu quanh gốc để trừ kiến. Thường xuyên theo dõi phát hiện rệp sáp để tiến hành trừ bằng dầu khoáng DC - Tron Plus 0,5%, thuốc hóa học như Oneol 20 EC, Dragon 58EC, Vicondor.

*d) Bọ vòi voi hại hoa*

Bọ trưởng thành là một loại bọ cánh cứng màu nâu nhạt, đầu kéo dài ra phía trước trông



giống cái vòi, miệng nhai ở cuối vòi. Bộ đều ăn, đục phá hoa, thường nắp trong cánh hoa.

Phòng trị: Phải sử dụng thuốc xông hơi mạnh mới có thể xua đuổi được con trưởng thành và tiêu diệt ấu trùng. Các loại thuốc có thể sử dụng là: Dragon 58EC pha 10ml cho 1 bình 8 lít nước, Sapo - super 20EC pha 25ml cho 1 bình 8 lít nước, Pyrinex pha 25ml cho 1 bình 8 lít nước, phun đẫm lên hoa trước khi đa số hoa trên cây nở.

## 2. Na có các loại bệnh hại chính gồm:

a) *Bệnh thán thư*: Là bệnh phổ biến và nguy hiểm nhất đối với na. Bệnh hại cả trên lá, ngọn, hoa và quả. Trên lá, bệnh tạo thành các đốm nâu hình tròn, xung quanh viền vàng, lâu dần hóa thành các vòng đen đồng tâm chứa các bào tử nấm. Trên ngọn, bệnh làm khô búp, hoa và quả. Quả non bị bệnh thì khô đen và rụng. Quả lớn có thể bị khô đen một phần.

Biện pháp phòng trừ:

Phun phòng từ khi quả nhỏ đến trước thu hoạch 10 ngày, định kỳ 15 ngày 1 lần bằng thuốc Bendazon 50WP pha 100g cho 1 bình 8 lít; Carberazim 500FL, pha 15ml/8lít.

b) *Bệnh thối cổ rễ*: do nấm *Fusarium solani*, cây bị bệnh có biểu hiện sinh trưởng kém dần, lá vàng và rụng, quả ít và nhỏ. Nấm sống trong đất phá hại bộ rễ, hạn chế sự hấp thu nước và

dinh dưỡng cung cấp cho cây, bị hại nặng lâu ngày rễ bị hư hại hoàn toàn và cây bị chết.

Phòng trừ: Vườn cây phải luôn thoát nước, không được để đọng nước sau khi mưa. Hàng năm bón bổ sung vôi và dùng thuốc Boócđô hoặc các loại thuốc gốc đồng tưới vào gốc 2 - 3 lần sẽ ngăn ngừa được bệnh.

***Câu hỏi 65: Xin cho biết kỹ thuật trồng na dai đạt năng suất cao?***

***Trả lời:***

Có 2 khâu kỹ thuật then chốt sau:

*1) Nhân giống:*

Na được trồng chủ yếu bằng hạt. Vào giữa vụ chọn cây mẹ năng suất cao, chất lượng tốt, đã cho thu 4 - 5 vụ quả ổn định. Chọn quả mắt to, tròn đều, trọng lượng 200 - 300g/quả, để chín kỹ. Sau khi ăn, thu lấy hạt cho vào rổ nhựa mắt nhỏ, dùng tro bếp, cát to xát bỏ hết thịt quả, đãi sạch, phơi khô giòn trong nắng nhẹ 20 - 30°C (không phơi vào buổi trưa nắng to), 15 - 20 ngày sau đem gieo.

Trước khi gieo ngâm hạt trong nước sạch 12 - 24 giờ, đãi sạch, ủ hạt trong cát ẩm. 15 - 20 ngày sau hạt nứt nanh, cho vào bầu nylon thùng hai đáy kích thước 5x20cm; chất độn bầu gồm 70% đất bùn ải khô đập vụn + 29% phân chuồng

mục + 1% supe lân, hạt đặt sâu 2 - 3cm. Xếp bầu thành luống, làm giàn che mưa to, nắng rất, sương lạnh. Cây con 2 - 3 tháng tuổi cao 20 - 25cm, có 5 - 6 lá thật, thân mập thì xuất vườn.

Có thể nhân giống na bằng phương pháp nhân giống vô tính (ghép mắt, ghép áp, ghép cành). Gốc ghép dùng cây gieo bằng hạt của nó hoặc măng cầu xiêm, bình bát. Khi đường kính cây đạt 0,8 - 1cm có thể tiến hành ghép. Mắt ghép lấy trên cành đã rụng lá. Nếu gỗ đủ già mà lá chưa rụng thì cắt phiến lá để lại cuống, 2 tuần sau cuống sẽ rụng và có thể lấy mắt ghép.

## 2) Trồng và chăm sóc

Đất đòi dốc dưới  $15^{\circ}$ , tầng đất đáy dưới 1m, tốt nhất là đất dỏm com, đất đá vôi. Na ưa độ pH trung tính. Đất chua cần bón 30g vôi bột/sào Bắc Bộ/năm.

Trồng tháng 2 - 4, vụ thu trồng tháng 8 - 10. Na dai nên trồng mật độ cao, mỗi cây chiếm diện tích 2x3m, hố trồng được chuẩn bị trước 2 - 3 tháng. Cây trồng ở giữa hố, bầu đặt ngang với mặt đất (không trồng sâu gây nghẹt rễ, sinh trưởng kém), tưới nước, ấn cho chặt gốc, duy trì độ ẩm 70 - 80%.

Chăm sóc thời kỳ kiến thiết cơ bản: Trong 3 năm đầu cần bón nhiều đạm. Bón NPK tỷ lệ 2:1:1. Cứ 1 - 2 tháng bón một lần khi thời tiết mưa ẩm.

Chăm sóc thời kỳ kinh doanh: Bón làm 3 đợt trong năm, đợt 1 vào tháng 2; đợt 2 vào tháng 6; đợt 3 sau khi thu quả tháng 9.

Đốn trẻ: Na sau khi cho thu hoạch 3 vụ thì quả nhỏ dần, cây cao khó lấy quả. Cần đốn trẻ lại từ năm thứ 5 trở đi, cứ 3 năm đốn một lần. Lần đốn đầu cách mặt đất 0,5m, lần sau cách lần trước 0,2 - 0,3m.

Kích thích cây ra hoa, quả sớm: Để có na bán vào tháng 7 (giá gấp 1,5 lần chính vụ) thì từ đầu tháng 11 tiến hành phun Ethell (3 lọ thuốc rấm chuối Trung Quốc 15ml pha với 10 lít nước) lên tán lá, sau 10 - 15 ngày vặt hết lá na xanh còn lại, cây sẽ ra hoa vào đầu tháng 4.

***Câu hỏi 66: Xin cho biết bí quyết trồng măng cầu xiêm?***

***Trả lời:***

Huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang đang hoàn chỉnh dự án trồng 400ha măng cầu xiêm. Măng cầu xiêm (ghép với cây bình bát) cho thu hoạch gấp nhiều lần trồng lúa. Dưới đây là một số kinh nghiệm quý khi trồng cây măng cầu xiêm.

Cây măng cầu thường bị các loại sâu vẽ bùa, rệp sáp, rầy xanh, côn trùng đục trái, bệnh thán thư... gây hại. Đáng ngại nhất là con sên, loại côn trùng có vòi chích hút trái gần thu hoạch.

Nhà vườn phải đi thăm trái, bắt tỉ mỉ từng con vì loại này thuốc xịt không chết.

Để cây măng cầu xiêm không cao cho dễ lấy phần, thụ phần, tạo tán xòe đều thì phải ngắt đọt từ lúc chồi ghép được khoảng 40cm. Khi cây lớn không nên tỉa đọt, vì như vậy làm cây mất sức.

Bón phân cho cây măng cầu cũng phải cân đối đủ lượng NPK để cho cây cho trái to, da láng, dày đặn. Đùng để nước ngập liếp, cây dễ bị chết "nhát".

***Câu hỏi 67: Xin cho biết cách xử lý măng cầu ra hoa trái vụ?***

***Trả lời:***

Măng cầu (miền Bắc gọi là na) được trồng ở nhiều nơi. Là loại cây có tính chịu hạn cao, cần thời tiết khô, thích hợp với nhiều loại đất như đất thịt, sỏi và thậm chí đất cát cũng có thể trồng được.

Măng cầu thu hoạch trái vào tháng 6, 7. Vào thời điểm này cũng là mùa của nhiều loại trái cây khác nên giá măng cầu thường rẻ. Để giúp cho nông dân có thu nhập cao hơn, bà con có thể cho măng cầu ra hoa trái vụ.

Theo kinh nghiệm của nông dân thì chỉ nên xử lý cho măng cầu ra hoa trái vụ đối với những cây đã hơn 5 tuổi. Sau khi thu hoạch vụ

chính xong, ta tỉa cành, tạo tán, loại bỏ các cành bị sâu bệnh và trái non. Tiếp đó bón phân chuồng hoặc bón nhiều đạm và lân cho cây phục hồi sức khỏe.

Vào thời điểm tết Trung thu (rằm tháng 8), ta bắt đầu hái lá hoặc phun thuốc diệt cỏ ở nồng độ thấp cho cháy trụi toàn bộ lá. Sau đó, ngừng tưới nước khoảng 1 tuần, phun thuốc ngừa sâu bệnh, giảm bón đạm và tăng lượng lân, kali. Lượng phân bón cho một gốc cây là khoảng 10 - 15 kg phân chuồng ủ hoai, 300 - 400g NPK (20 - 20 - 15), 1kg lân, 1kg phân hữu cơ và khoảng 100g urê sữa. Và sau đó, cứ khoảng 10 - 15 ngày thì bón lại. Trung bình bón khoảng 8 - 10 đợt cho đến lúc thu hoạch.

Sau khi lá rụng, khoảng nửa tháng sau cây bắt đầu ra hoa và sau khoảng 3 tháng 10 ngày thì thu hoạch trái. Trong thời gian này cần phòng trừ rệp sáp, sâu đục trái và một số loại côn trùng gây hại khác. Nếu trên một chùm có quá nhiều trái thì phải tỉa bỏ, chỉ để lại 1, 2 trái khỏe để trái phát triển to và nhanh hơn. Khi thấy măng cầu đã nở gai, vỏ chuyển màu vàng, rãnh giữa các múi to, đầy lên thì nên thu hoạch, không nên để chín cây. Thời điểm tốt nhất để thu hoạch là vào lúc sáng sớm và nên lót lá mềm khi xếp trái vào giỏ để tránh bị dập trái khi chín.

**Câu hỏi 68: Kinh nghiệm thụ phấn bổ sung cho mãng cầu gai?**

**Trả lời:**

Mãng cầu gai (mãng cầu xiêm) là loại trái cây phổ biến ở đồng bằng sông Cửu Long. Cây có thể cho trái mà không cần thụ phấn chéo ở cây khác. Tuy nhiên khả năng tự thụ phấn của cây rất thấp do nhị đực và nhụy cái trên cùng một hoa thường chín không cùng thời gian, nhất là khi trời lạnh và khô, hay thụ phấn không hoàn toàn sẽ làm quả bị méo mó. Trong việc thụ phấn nhờ gió đối với mãng cầu gai cũng có nhiều trở ngại vì hoa mọc chúc xuống đất, cánh hoa ít khi mở rộng nên ít có cơ hội tiếp nhận hạt phấn của các hoa khác tung ra khi có gió. Khả năng thụ phấn nhờ côn trùng cũng không được thuận lợi do màu sắc và mùi vị của hoa không hấp dẫn lắm.

Muốn cho mãng cầu gai tăng tỷ lệ đậu trái bằng cách thụ phấn bổ sung: Thu hái các hoa đã chín mọc ở các cành nhỏ khi thấy hoa nở hoàn toàn, cánh hoa sắp rụng và bao phấn trở thành màu nâu đen (những hoa này ít đậu trái) từ chiều hôm trước bỏ vào trong một cái chén và rũ bỏ hạt phấn ra, sáng hôm sau khoảng 8 - 10 giờ sáng dùng một cái tăm có quấn bông gòn quét vào chén bột phấn và quét nhẹ lên nhụy hoa của những hoa mọc ở thân hoặc cành lớn

(những hoa này thường cho quả to) đã phát triển thành thực tức là quan sát phần nướu nhụy có màu ánh như mật có chứa nhiều bao phấn còn trắng (quét 2 - 3 lần cho nhụy thụ phấn hoàn toàn). Những hoa được thụ phấn bổ sung thường cho tỷ lệ đậu trái rất cao và trái không bị méo.

***Câu hỏi 69: Xin cho biết kỹ thuật ghép xoài như thế nào?***

***Trả lời:***

Cách làm như sau:

- Trên cây xoài giống mới chọn những cành có lá đọt đã chuyển từ bánh tẻ sang già cứng, có đường kính khoảng gần 1cm, sau đó cắt lấy một đoạn ngọn dài khoảng 10cm, dùng kéo cắt hết lá, tại chỗ gốc của đoạn cắt này lấy dao ghép (mỏng, cứng, sắc, nhọn) cắt vạt một đoạn dài khoảng 4 - 5cm, phía đối diện cắt vạt 1cm (tạo thành hình nêm). Sau đó dùng một băng vải nilon (có bề rộng khoảng 1cm) quấn kín hết phần ngọn của cành ghép (chỗ không cắt vạt) để bảo vệ phần ngọn không bị mất nước.

- Trên cây xoài giống cũ đang trồng trong vườn nhà, cách mặt đất khoảng 40 - 50cm dùng dao ghép rạch hai đường song song với thân chính (mỗi đường dài khoảng 4 - 5cm, cách nhau khoảng 1 - 1,5cm - tùy theo cành ghép lớn



hay nhỏ), phía trên cắt một đường ngang nối hai đường này lại với nhau tạo thành một hình chữ U ngược. Sau khi đã tạo được chữ U ngược, lấy mũi dao ghép tách mở vỏ của chữ U ngược ra rồi luồn chỗ vạt nêm của cành ghép vào (nhớ đặt mặt vạt dài khoảng 4 - 5cm trên cành ghép áp sát vào phần gỗ của gốc ghép). Sau đó dùng dây nylon quấn chỗ ghép cho vừa đủ chặt.

Ngoài cách ghép trên cũng có thể áp dụng cách ghép mắt theo kiểu chữ H. Cách làm như sau:

- Trên cây cần lấy giống, chọn cành bánh tẻ da vẫn còn xanh, có kích thước khoảng bằng ngón tay hoặc bút bi. Trên cành này chọn lấy mắt mầm tốt (cắt bỏ lá), dùng lưỡi dao ghép đặt phía dưới mắt mầm khoảng 1cm, nhấn mạnh lưỡi dao cắt xéo xuống phía dưới một chút (chỗ cắt vạt dài khoảng 1,5cm) phía trên của mắt mầm cũng cắt vạt một đường tương tự. Ở phía đối diện với mắt ghép vạt bỏ lớp vỏ ngoài của cành ghép sát đến phần gỗ, tạo thành một mặt phẳng.

- Trên cây giống cũ đang trồng trong vườn nhà, cách mặt đất khoảng 40 - 50cm, dùng mũi dao ghép rạch hai đường song song với thân chính, mỗi đường dài khoảng 6cm, cách nhau một khoảng rộng hơn bề ngang của mắt ghép một chút, tại chỗ giữa của hai đường song song này cắt một đường ngang tạo thành một hình

chữ H. Sau đó dùng mũi dao ghép tách mở lớp vỏ trên hình chữ H rồi luồn mắt ghép vào giữa hai miếng vỏ của hình chữ H, tiếp theo dùng dây nylon quấn vừa đủ chặt chỗ ghép. Ở cả hai cách ghép trên sau khi ghép khoảng 3 - 4 tuần mở dây nylon kiểm tra nếu thấy cành ghép (hoặc mắt ghép) còn sống thì khoảng hai tuần sau cưa bỏ phần trên của gốc ghép (cưa cao hơn chỗ ghép khoảng 20 - 30cm, tùy theo gốc ghép lớn hay nhỏ). Sau khi cưa một thời gian cành ghép sẽ ra tược non (trong cách ghép cành), mắt ghép sẽ nảy mầm (trong cách ghép mắt). Một gốc xoài cũ nên ghép 2 cành ghép hoặc hai mắt ghép là vừa, sau này tỉa bỏ chỉ để hai thân chính.

***Câu hỏi 70: Xin cho biết cách xử lý cho xoài ra hoa sớm ở miền Nam?***

***Trả lời:***

Trong điều kiện bình thường, xoài thường cho thu hoạch vào tháng 3, tháng 4 (âm lịch), giá thường thấp. Một số nhà vườn các tỉnh phía Nam đã tìm cách điều khiển cho xoài ra hoa sớm để có quả bán trong dịp Tết Nguyên đán, giá trị cao hơn.

Xử lý xoài ra hoa sớm khó áp dụng đối với các giống xoài cát, chỉ thực hiện đối với cây khỏe mạnh, phát triển đồng đều, không sâu bệnh,

cây đã sinh trưởng thành thực. Các biện pháp canh tác đều có tác dụng tốt cho mục đích xử lý ra hoa sớm.

- Ẩm độ đất: Một trong những điều kiện để xoài ra hoa là phải qua một thời kỳ khô hạn khoảng 20 - 30 ngày. Sau khi thu hoạch trái tiến hành cắt cành, tạo tán, loại bỏ các cành sâu bệnh, cành khuất trong tán. Vun xới quanh gốc và bón phân cho cây quanh tán ở độ sâu 15 - 20cm. Cần chú trọng phân chuồng và phân lân trong giai đoạn này.

- Đầu tháng 8 dương lịch, tiến hành cắt tia lần 2 (tia chồi vượt, chồi không đạt tiêu chuẩn) rồi hòa 1 - 2kg NPK tưới quanh gốc, đồng thời phun phân bón lá siêu lân và siêu kali 3 lần, mỗi tuần một lần. Sau tia cành, bón phân lần 2, xoài sẽ ra chồi, lá non, chờ khoảng 45 - 75 ngày cho lá già. Trước khi phun siêu kali khoảng 20 - 30 ngày không được tưới nước cho cây. Lưu ý: Siêu kali chỉ có tác dụng phá vỡ tình trạng mầm ngủ. Sau khi phun siêu kali khoảng 10 - 15 ngày thì xoài nhú bông, phải giữ ẩm thường xuyên cho cây.

- Sau khi xoài ra trái bằng đầu đũa, tiến hành phun thuốc bảo vệ thực vật để phòng trị rầy và bệnh hại (không được phun bất kỳ một loại thuốc bảo vệ thực vật nào khi xoài đang nở hoa).

***Câu hỏi 71: Vì sao cây xoài không ra trái, xin cho biết cách khắc phục?***

Gia đình tôi có một cây xoài trồng bằng hạt năm 1992. Sau 3 năm chăm sóc, đến năm thứ 4, thứ 5 cây đều sai quả, quả to, ăn ngon, chất lượng tốt. Mùa mưa bão năm 1996 do sợ bão đổ cây nên ba tôi chặt hạ cành chính (cành cho trái), chỉ giữ lại các cành phụ nhỏ hơn (chưa cho trái). Không hiểu vì sao từ đó đến nay đã hơn 10 năm cây xoài đã xanh tốt trở lại mà không đậu trái. Xin cho biết nguyên nhân và biện pháp khắc phục?

***Trả lời:***

Cây xoài gồm hai nhóm. Nhóm đơn phôi: Một hạt chỉ mọc có 1 cây duy nhất là cây hữu tính. Nhóm đa phôi: Khi nảy mầm sản sinh ra nhiều cây con gồm có 1 cây hữu tính (phát triển từ phôi hợp tử nên rất khác cây mẹ, dễ biến dị) và các cây vô tính mang các tính trạng giống cây mẹ. Vì vậy khi nhân giống bằng hạt đa phôi phải loại bỏ cây hữu tính.

Theo mô tả của bạn thì trước đây gia đình bạn đã trồng cây xoài bằng hạt đa phôi gồm ít nhất là 2 cây cùng 1 gốc, trong đó có 1 cây hữu tính và cây kia là cây vô tính. Do đặc tính của cây vô tính là sớm cho quả nên sau 3 năm trồng cây vô tính đã phát triển mạnh và liên tục cho quả và quả rất sai, quả to, chất lượng thơm ngon ngay

trong những năm đầu, còn cây hữu tính thì vẫn chưa cho hoa quả. Tuy nhiên, ba bạn đã chặt nhằm cành chính (cây vô tính) chỉ để lại cành phụ của cây hữu tính nên mặc dù các năm tiếp theo có thể ra hoa nhưng không đậu quả được.

Về các biện pháp khắc phục: Như đã nói ở trên, các cành còn lại mọc từ cây hữu tính, dễ bị biến dị, không mang những đặc tính tốt như cây mẹ do đó dù các cành này có sinh trưởng tốt cũng không nên giữ làm gì. Tuy nhiên do trồng bằng hạt nên cây xoài có nhiều ưu điểm như: Bộ rễ cọc khỏe, ăn sâu nên khả năng chống chịu gió bão rất tốt, chịu hạn tốt, chống chịu sâu bệnh tốt. Ta nên tận dụng làm gốc ghép để ghép cải tạo cho một giống xoài mới. Cách làm như sau:

- *Cưa đốn*: Ngay từ tháng 8, bạn dùng cưa cắt ngang thân cây xoài cách gốc 0,8 - 1m rồi dùng thuốc Boocđô đậm đặc (3 - 5%) hoặc sơn quét lên mặt vết cắt nhằm tránh nhiễm khuẩn cho vết thương, hạn chế mất nước cho cây. Nếu trời mưa thì dùng nilon buộc kín vết cắt lại. Nếu ở chiều cao trong khoảng 0,8 - 1,5m mà thân cây có nhiều cành cấp 1 thì cưa cắt ở những cành cấp 1 cách chỗ phân cành khoảng 40 - 50cm. Khi các chồi mới mọc lên thì tỉa bỏ bớt những chồi mọc yếu, những chồi mọc sát nhau, chỉ giữ lại mỗi thân hoặc cành cấp 1 từ 2 - 3 chồi mọc cách đều nhau về các phía làm bộ khung tán cho cây

sau này. Khoảng tháng 2, tháng 3 năm sau, khi các chồi đã cao khoảng 40 - 50cm, đường kính từ 0,8 - 1cm thì tiến hành ghép cải tạo lại.

- *Cách ghép*: Dùng kéo cắt cành cách ngọn chồi gốc ghép chừa lại khoảng 7 - 10cm. Tay trái giữ chặt chồi gốc ghép, tay phải dùng dao sắc cắt vát một đoạn dài 1,5 - 2cm. Lấy một đoạn cành của giống xoài muốn ghép có đường kính tương đương với chồi gốc ghép, có 1 - 2 mầm ngủ, dùng dao cắt vát ở gốc cành một vết tương tự như ở chồi gốc ghép, sao cho khi đặt lên gốc ghép tương tầng của cành và gốc chồi khít lên nhau. Dùng dây nylon trắng trong với dải rộng 1,5cm, dài 15cm quấn chặt từ vết ghép lên trên theo nhiều lớp chồi xen kẽ lên nhau qua hết phần ghép. Dùng túi nylon trắng, trong có đường kính 4 - 5cm, dài 20cm chụp lên toàn bộ cành và phần đã ghép rồi buộc chặt lại để tránh mất nước, cành ghép mau chóng liền sẹo. Nếu sau thời gian ghép mà cây bị hạn thì cứ 3 ngày nên tưới một lần. Ghép theo hình thức này cây chóng bật mầm. Sau 25 - 30 ngày có thể mở dây buộc kiểm tra tỷ lệ sống.

- *Chăm sóc*: Khi các chồi ghép đã nảy chồi mới thì dỡ bỏ các túi nylon. Vặt bỏ hết các chồi của cây gốc ghép nảy xung quanh các chồi ghép để tập trung dinh dưỡng nuôi chồi ghép mau lớn. Khi các chồi ghép đã cao khoảng 20cm thì gỡ bỏ dây ghép cho cây sinh trưởng

bình thường. Chú ý thường xuyên kiểm tra và phun phòng trừ các loại rệp, sâu gây hại cho chồi non. Bằng cách ghép thay giống, chỉ 2 năm sau bạn đã có 1 cây xoài mới chất lượng và sai quả như mong muốn.

**Câu hỏi 72: Xin cho biết vì sao phải bọc trái xoài và sử dụng kỹ thuật bọc trái xoài được lợi gì?**

**Trả lời:**

Trên địa bàn huyện Cao Lãnh (Đồng Tháp), kỹ thuật bao trái được áp dụng trên diện tích nhỏ từ năm 1997. Đến nay, kỹ thuật bao trái với vật liệu chuyên dùng nhập từ Đài Loan được sử dụng rộng rãi và tăng dần với nhu cầu từ 3 đến 4 triệu bao trái mỗi năm. Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn đó, năm 2009, ngành nông nghiệp huyện đã hỗ trợ kinh phí cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thái Huỳnh nhập thiết bị và nguyên vật liệu bao trái từ Đài Loan lập xưởng để sản xuất bao trái để cung ứng cho các nhà vườn. Túi bao trái với chất liệu đặc biệt nhập nội từ Đài Loan không thấm nước, có khả năng cho ánh sáng xuyên qua và duy trì màu sắc trái như trong điều kiện sản xuất bình thường để phân hủy trong môi trường ở điều kiện bình thường. Túi bao trái có thể tái sử dụng qua 2 mùa vụ tạo điều kiện sản xuất xoài theo hướng VietGAP.

Hiện nay, các nhà vườn ở huyện Cao Lãnh đã bao trái xoài trên 70% diện tích sản xuất xoài. Đặc biệt, đối với xoài cát Hòa Lộc trong mùa mưa tất cả đều có bao trái cây. Số lượng bao trái sử dụng tăng dần qua từng năm. Việc bao trái xoài có 2 lợi ích chính sau:

### *1) Về lợi ích về kinh tế*

- Bao trái tránh được sự va chạm cơ học do gió gây ra, làm giảm sự xâm nhập của nấm và vi khuẩn qua vết thương va đập; do đó, hạn chế tối đa bệnh thán thư và xì mủ trên trái làm tăng năng suất từ 40 - 55% và tăng chất lượng trái xoài sau thu hoạch, màu sắc trái đẹp, bệnh trái sau thu hoạch giảm giúp kéo dài thời gian bảo quản từ 3 - 5 ngày so với bình thường.

- Thời điểm bao trái khi trái cây đã qua giai đoạn rụng trái sinh lý (40 - 50 ngày tuổi) là hiệu quả nhất. Trước khi bao trái phải phun thuốc trừ sâu, bệnh kết hợp với tia trái.

### *2) Về lợi ích xã hội*

- Lượng thuốc trừ sâu bệnh giảm đi từ 5 - 10 kg/ha góp phần hạn chế ô nhiễm môi trường do tồn dư thuốc bảo vệ thực vật an toàn đối với sức khỏe của cộng đồng.

- Tạo tiền đề cho sản xuất xoài theo hướng VietGAP và xuất khẩu cho các thị trường có tiêu chuẩn khắt khe.



**Câu hỏi 73: Làm cách nào có thể bảo quản xoài cát Hoà Lộc tươi lâu?**

**Trả lời:**

Để có thể bảo quản xoài cát Hoà Lộc trong thời gian dài (trên 1 tháng) thì ngay từ khâu canh tác cần thực hiện một số biện pháp sau:

- Trong mùa khô cần tưới nước 2 tuần/lần kết hợp với phủ rơm ở gốc cho xoài để làm tăng năng suất, tăng hàm lượng đường tổng số, hàm lượng tinh bột.

- Phun borax từ 1 - 2g/l lúc phát hoa dài 10cm hay sử dụng chất điều hoà sinh trưởng NAA (40ppm); 2,4 - D (2ppm) lúc 1 và 4 tuần sau khi đậu trái.

- Sử dụng  $K_2CO_3$  (2gK/l) hoặc  $CaCl_2$  (2g Ca/l) có kết hợp với Tween hoặc Triton cũng tăng năng suất và chất lượng trái.

- Phun dung dịch 1mM putrescine trước khi thu hoạch một tuần hoặc nhúng trái vào dung dịch 0,5mM putrescine ngay sau khi thu hoạch giúp kéo dài thời gian tồn trữ.

- Bao trái xoài bằng bao giấy dầu ở 50 - 55 ngày tuổi.

- Thu hoạch xoài thích hợp khi xoài được 90 - 100 ngày tuổi, sau đó xử lý nhiệt ở 46,5°C trong 20 phút. Sau xử lý xoài được bao màng chitosan và đem bảo quản ở nhiệt độ 10 - 12°C, độ ẩm 80 - 90%. Quy trình này có thể được áp dụng rộng rãi để bảo quản xoài.

**Câu hỏi 74: Xin cho biết kinh nghiệm cải tạo vườn xoài ở vùng duyên hải Nam Trung Bộ?**

**Trả lời:**

Vùng duyên hải Nam Trung Bộ có gần 10.000 ha xoài, nhưng một số giống xoài trồng ở Bình Định và Khánh Hoà lại khó ra hoa, đậu quả hoặc cho quả kém. Cải tạo vườn xoài này theo quy trình tóm tắt sau:

1. *Đối với vườn xoài giống Canh nông (giống xoài ở địa phương)*

a) Tia cành, tạo tán: Cắt tia cành tăm, cành vượt, cành bị sâu bệnh bên trong tán. Thời điểm cắt tia, tạo tán tốt nhất là cuối tháng 7 (sau khi thu hoạch xong, kết hợp làm cỏ, bón phân cơ bản cho cây), tháng 9 (đầu mùa mưa) và tháng 11 (sau mùa mưa). Kết hợp với cắt tia, tạo tán cần cày xới đất theo mép tán vào tháng 11 cho đất tơi xốp.

b) Phân bón: Lượng phân bón tính cho 1ha là: 10 tấn phân chuồng + 300kg urê + 600kg NPK loại 16 - 16 - 8 + 400kg supe lân. Có thể tăng hoặc giảm lượng tùy theo tuổi cây và sản lượng thu hoạch nhưng cần duy trì cân đối tỷ lệ NPK.

Bón phân theo rãnh xung quanh tán vào các thời điểm: Phân chuồng và urê bón sau thu hoạch, cuối tháng 5 đầu tháng 6; đầu mùa mưa

(tháng 9) bón 60% phân NPK và 100% supe lân; cuối mùa mưa (tháng 11) bón 40% lượng NPK còn lại.

c) Xử lý ra hoa: Dùng Paclobutazol 1,2% hoặc  $KClO_3$  1,2% để xử lý ra hoa theo phương thức sau: Phun lần 1 từ ngày 15 tháng 11 đến ngày 20 tháng 11, phun tiếp lần 2 sau 10 ngày. Phun ướt cả mặt trên và mặt dưới lá mới có tác dụng kích thích cây phân hoá mầm và nở hoa đều.

d) Phòng trừ sâu bệnh hại: Nên phun các loại thuốc hỗn hợp sau để phòng trừ sâu bệnh hại trên xoài: Shetox + Bavistin, Omcol + Ridomil... vào các thời điểm: Trước khi cây ra lộc, trước khi phân hoá mầm hoa, khi mầm hoa được 2 - 5cm, khi quả non đã to bằng hạt ngô.

đ) Tưới nước: Trong điều kiện đất quá khô hạn, độ ẩm thấp, cần tưới nước bổ sung, đặc biệt là vào thời điểm cây nở hoa, đậu quả và nuôi quả lớn.

## 2. Đối với vườn xoài năng suất thấp

a) Ghép thay đổi giống xoài: Dùng các giống xoài Ấn Độ lai đã được bình tuyển hoặc các giống cho năng suất cao, chất lượng tốt, dễ ra hoa, đậu quả như GL1, KL2, Đá Trắng... để ghép cải tạo, thay giống cho các giống xoài địa phương năng suất thấp, chất lượng kém. Với vườn xoài trẻ (5 - 7 tuổi) thì vào tháng 11 - 12 hàng năm dùng cưa cắt ngang thân chính ở độ

cao từ 1,2 - 1,5m so với mặt đất; đến tháng 2 - 3 khi các chồi mới bật lên dài 30 - 40cm, đường kính chồi 1,5 - 2cm thì ghép thay giống bằng kỹ thuật ghép nêm nổi ngọn (ghép đoạn cành). Mỗi cây nên ghép 10 - 12 chồi. Với cây xoài còn thấp thì tiến hành ghép thay tán bằng cách tia thưa, giữ lại khoảng 100 cành ngọn phân đều về các phía rồi ghép thay giống vào thời điểm từ tháng 2 đến tháng 4.

b) Chăm sóc sau ghép: Tháo bỏ dây ghép bằng nylon khi thấy chồi ghép đã sống, bật chồi mới, cắt hết các chồi vượt từ gốc ghép để tập trung dinh dưỡng nuôi các chồi ghép. Tiếp tục chăm sóc bình thường như những vườn xoài kinh doanh khác.

***Câu hỏi 75: Xin cho biết những ưu việt của giống xoài Úc ghép trên xoài Canh nông (giống địa phương)?***

***Trả lời:***

Lai lịch của giống xoài Úc bắt nguồn từ một người Ôxtrâyliia có thâm niên trồng và kinh doanh xoài. Cách đây 6 năm ông John Morton - công dân vùng xoài tiểu bang Queensland đến Khánh Hòa. Ông John chọn Khánh Hòa là "điểm đến" bởi biết rõ đây là vùng trồng xoài lâu đời, khí hậu tương đồng với vùng "Queensland". Mùa vụ thu hoạch xoài ở Việt Nam lại lệch vụ so

với Ôxtrâylia, điều có thể giúp EMU (một công ty chuyên sản xuất kinh doanh xoài của Ôxtrâylia) cung ứng xoài không gián đoạn trong cả mùa hè lẫn mùa đông. Một số mắt ghép giống xoài Úc được đưa tới Khánh Hòa để khảo nghiệm. Những mắt ghép ấy được ghép với giống Canh nông địa phương. Từ cây đầu dòng này, chồi được ghép diện rộng trên một vườn mẫu rộng 10ha. Bước sang năm thứ 3, xoài bắt đầu cho trái.

Xoài Úc ghép gồm 2 giống R2E2 và KP. R2E2 cho trái to, trọng lượng trung bình 0,7kg/trái. Trong điều kiện chăm sóc tốt, trái xoài đạt trọng lượng 0,8 - 0,9kg, thậm chí 1,5kg. KP trái nhỏ hơn, trung bình 0,5kg/trái, bù lại thơm hơn. Năm 2007, xoài Úc cho vụ thu hoạch thứ 2, cũng trĩu quả như năm đầu tiên. Ngoài trái lớn, cả hai giống xoài đều có những ưu điểm tỷ lệ đậu trái cao, màu sắc quả đẹp (ứng đỏ như đào), hạt nhỏ, tỷ lệ xơ thấp, độ ngọt cao, cơm khi chín không nhão bầy mà dẻo, vỏ dày, những đặc điểm cho phép bảo quản lâu và xuất khẩu. Đặc biệt, xoài có mùi thơm đặc trưng. Kỹ thuật trồng xoài được áp dụng theo quy trình của Ôxtrâylia, với phương pháp tưới gốc, sử dụng chủ yếu phân vi sinh bón qua nước tưới.

Sau 6 năm trồng thử nghiệm, xoài Úc tỏ ra thích hợp với điều kiện địa phương, chưa phát

hiện sâu bệnh nguy hiểm. Tại Khánh Hòa, diện tích xoài Úc hiện đã phát triển khoảng trên 100ha. Mặc dù mới trong giai đoạn thu bói, nhưng EMU đã thu mua và xuất (chính ngạch) nhiều lô hàng xoài tươi khối lượng 15 tấn sang nhiều thị trường khó tính: Xingapo, Malaixia, Hồng Kông.

***Câu hỏi 76: Xử lý xoài ra hoa ở phía Bắc?***

***Trả lời:***

Ở nước ta, cây xoài trồng chủ yếu ở miền Nam, ở miền Bắc trồng rất ít, lý do chính là khi xoài ra hoa đậu quả từ tháng 12 đến tháng 2 dương lịch năm sau thường gặp các đợt gió mùa đông bắc, nhiệt độ thấp lại kèm theo mưa phùn, ẩm độ cao làm hoa và quả non bị rụng nhiều.

Gần đây có nhập nội từ Trung Quốc về một số giống xoài ra hoa muộn vào tháng 4 - 5 khi trời đã ấm và khô nên có thể trồng xoài ở phía Bắc. Riêng ở vùng Tây Bắc (Son La, Lai Châu) do có dãy Hoàng Liên Sơn che chắn gió mùa đông bắc nên tháng 1 - 2 khi hoa xoài nở, thời tiết tương đối ấm và khô nên hoa xoài ít rụng.

Ở miền Nam biện pháp xử lý cho xoài ra hoa trái vụ đã áp dụng khá phổ biến và có kết quả. Nhưng thường cũng chỉ làm trong mùa khô, ít mưa. Ở miền Bắc cũng có thể làm được nhưng

khó làm hơn. Nguyên lý của cách làm là khi đợt xoài đã sinh trưởng ở mức độ đầy đủ thì dùng một số biện pháp để làm cây tạm ngừng sinh trưởng mà chuyển sang giai đoạn phát dục, tức là ra hoa.

*Cách làm cụ thể như sau:*

Khi cây ra đợt (chồi) đợt thứ 2 trong năm, lá đợt bắt đầu chuyển sang màu xanh nhạt như màu lá chuối non thì bắt đầu xử lý. Có hai việc chủ yếu phải làm: Trước hết phải ngưng tưới nước, làm sao cho đất khô trong thời gian 15 đến 30 ngày tùy đất cao hay thấp. Đồng thời dùng chất Paclobutrazol hòa nước tưới xuống gốc theo liều lượng hướng dẫn trên nhãn của từng loại thuốc. Hoạt chất Paclobutrazol ở ta hiện có nhiều sản phẩm với nhiều tên thương mại khác nhau với 3 loại hàm lượng là 10, 15 và 25% hoạt chất, liều lượng sử dụng cũng có khác nhau, cần chú ý hướng dẫn trên nhãn của từng loại thuốc. Sau khi tưới Paclobutrazol và để đất khô một thời gian thì có thể tưới trở lại, đồng thời phun thêm  $KNO_3$  (có tên thương mại là Multi - K) để góp phần kích thích cho cây ra hoa nhanh và đồng loạt.

Cần chú ý là trong thời gian xử lý nếu trời mưa nhiều thì cây sẽ chậm hoặc ít ra hoa, nếu có điều kiện thì dùng bạt nylon phủ quanh gốc cây một thời gian để giữ đất được khô.

Ở đồng bằng Bắc Bộ, thời gian xử lý thích hợp là vào tháng 4 và 5 dương lịch. Lúc này trời ít mưa, khô ráo. Đến tháng 6, 7 khi xoài ra hoa trời nóng ẩm và lượng mưa cũng chưa nhiều nên tỷ lệ đậu quả sẽ cao. Xử lý trước mùa đông, khi xoài ra hoa gặp lạnh cũng vẫn bị rụng nhiều. Để hạn chế rụng hoa và quả non, khi mầm hoa đã nhú đều, bạn nên bón thêm ít phân và phun các chất kích thích NAA hoặc GA3. Có thể phun tiếp một lần nữa khi quả bằng đầu ngón tay. Đối với bệnh thán thư có thể sử dụng thuốc Bendazol, Carbenzim, Thio - M phun sớm trước khi trở bông 2 - 3 tuần, nếu có điều kiện nên phun định kỳ 5 - 7 ngày/lần cho đến trước thu hoạch, đối với bệnh phấn trắng thì phun dầu khoáng SK Enspray 99EC, thuốc trừ nấm.

Còn một vấn đề nữa cần chú ý là bình thường khoảng tháng 10 - 11 xoài cũng ra hoa ảnh hưởng đến việc xử lý ra hoa về sau. Để hạn chế ra hoa tự nhiên, khoảng tháng 7 - 8, bạn bón phân đạm với lượng cao hơn một chút, nếu có vài đợt ra hoa thì cắt bỏ ngay.

**Câu hỏi 77: Làm cách nào để xoài miền Bắc sai quả?**

***Trả lời:***

Các giống xoài trồng ở miền Bắc nước ta nếu để tự nhiên thì năng suất quả không ổn định,



phụ thuộc rất nhiều vào thời tiết vụ đông - xuân khi xoài ra hoa đậu quả. Xin giới thiệu kinh nghiệm để có xoài sai quả hàng năm như sau:

1. Cần đốn tỉa hợp lý hàng năm (loại bỏ những cành ra vụ thu có đường kính < 1cm, cành vượt, cành sâu bệnh), tạo tán thấp để dễ dàng thực hiện các biện pháp kỹ thuật. Sau khi thu quả vào tháng 8, tháng 9 bà con cần tỉa thưa tán cây, bón thúc phục hồi cây ngay, đồng thời phun 1 - 2 lần chế phẩm Atonic, giúp xoài ra sớm đợt lộc thu trong tháng 10. Khi lộc thu đã thành thực cần hạn chế tưới nước và bón phân để cây không phát lộc đông. Đầu tháng 12 dương lịch, phun chế phẩm B9 nồng độ 0,4% (pha 40g B9/10lít nước) ướt đều tán cây, làm chậm quá trình ra nụ, hoa khoảng 40 - 50 ngày, cây xoài sẽ ra hoa vào cuối tháng 3, trong tháng 4.

2. Đối với những cây ra nụ, ra hoa vào tháng 1, tháng 2. Dùng dao hay kéo cắt hết chùm nụ ra vào tháng 1, tháng 2 khi vừa nhú dài 7 - 10cm. Đồng thời phun 2 - 3 lần thuốc kích phát tố hoa trái Thiên nông, mỗi lần cách nhau 10 ngày, sau 40 - 50 ngày xoài sẽ ra nụ, hoa đồng loạt vào tháng 4, gặp điều kiện thời tiết thuận lợi nên đậu nhiều quả.

3. Cần chủ động phòng trừ tốt một số sâu bệnh hại xoài giai đoạn hoa, quả non đến khi

quả chín, bảo đảm năng suất và chất lượng quả như sau:

- Khi chùm nụ chớm nở dùng thuốc Alpine 80WP hoặc Ridomin Gold 72BHN, đây là hai loại thuốc có tác dụng nội hấp mạnh sau khi phun 4 giờ không bị rửa trôi khi gặp mưa to (thuốc được hút vào dịch cây qua lỗ khí khổng của lá) là hai loại thuốc đặc trị bệnh mốc sương và ức chế bệnh thán thư rất tốt, cần phun 2 - 3 lần, mỗi lần cách nhau 10 - 15 ngày để phòng trừ bệnh mốc sương làm thối rụng nụ, hoa và quả non.

- Khi quả từ giai đoạn quả bánh tẻ đến già - chín cần dùng thuốc phòng bệnh thán thư gây thối ướt quả. Dùng thuốc Bavistin 50FL (Carbenzim 50WP; Vicarben 50WP) hoặc Benlate 50WP (Benomyl 50WP; Fundazol 50WP); Manage 5WP; Aliette 80WP. Phun định kỳ 15 - 20 ngày/lần đối với thuốc có tác dụng nội hấp và 10 - 15 ngày/lần đối với thuốc có tác dụng tiếp xúc (như Manage 5WP).

- Khi quả ra mã, cần phòng trừ ruồi đục quả hại xoài. Dùng chất dẫn dụ Metil - eugenol trộn lẫn với dung dịch 3% Dipterex hoặc bã thức ăn (nước mật loãng 5%+3% Dipterex; dùng quả xoài rụng gọt vỏ thối Dipterex 80% treo quanh tán xoài).

- Cũng có thể dùng Padan 10G hoặc Basudin 10H rắc quanh tán cây để diệt nhộng.

**Câu hỏi 78: Xin cho biết kinh nghiệm thu hái, giám xoài không thối?**

**Trả lời:**

Chọn ngày nắng ráo, lấy quả đã già ngả màu vàng ở cuống và 1/3 - 1/5 quả trên cây. Cắt cuống quả dài 1cm, để quả thu hái vào rổ, rá sạch, cuống quay xuống dưới, không để nhựa dính vào vỏ quả. Dùng giấy hoặc giẻ khô lau sạch nhựa trên vỏ quả.

Xử lý nấm bệnh: Dùng nước nóng 54°C (3 sôi 2 lạnh) ngâm quả xoài trong 5 - 7 phút, lượng nước cần nhiều gấp 3 - 4 lần trọng lượng quả xoài để bảo đảm duy trì nhiệt độ khi xử lý (tốt nhất dùng nhiệt kế để đo nhiệt độ trước và sau khi cho quả xoài vào). Sau khi được xử lý đúng kỹ thuật, nấm bệnh thán thư (gây thối quả) sẽ bị tiêu diệt. Vết bệnh thán thư trên bề mặt quả nếu có cũng sẽ bị teo cứng lại không thể tiếp tục thối lan rộng vào thịt quả như khi không xử lý.

Giấm: Dùng đất đèn với tỷ lệ 0,5 - 100g/100kg quả. Gói đất đèn vào giấy khô, đem xếp lẫn với quả xoài trong thùng các tông khoan nhiều lỗ thùng nhỏ hay sọt bằng tre nứa có lót giấy báo cho thoáng khí, tránh kín quá xoài dễ mờ hôi sẽ bị thối. Xoài chín thuận lợi ở nhiệt độ 30 - 33°C. Sau 32 giờ cho xoài ra khỏi chỗ giấm, khi vỏ quả chuyển màu vàng là có thể ăn được. Cũng có thể dùng Ethren lọ 5ml hoà

trong 1 - 2l nước sạch, rửa ướt vỏ quả, để khô xếp giảm thời gian 32 giờ như xử lý đất đèn.

*Chú ý:* Tuyệt đối không được xử lý quả bằng các loại thuốc hoá học chống thối như Daconil 40WP; Carbenzim 50WP gây ngộ độc cho người tiêu dùng.

**Câu hỏi 79: Xin cho biết cách nào có thể hạn chế xoài rụng trái non?**

**Trả lời:**

Vào thời kỳ trước khi cây ra hoa trên mặt lá và các gié hoa xuất hiện nhiều mảng muội đen đeo bám làm hạn chế quá trình quang hợp, hô hấp, làm giảm tỷ lệ đậu trái và làm xoài rụng trái non hàng loạt. Các mảng muội đen chính là tập đoàn nấm bồ hóng và nấm than thư cư trú. Trong các tháng mùa mưa do có độ ẩm cao, các cành non, gié hoa, trái non thường bị nấm tấn công, làm toàn bộ các nhánh hoa bị khô đen, làm giảm quá trình thụ phấn, đậu quả, làm rụng quả non hàng loạt. Để khắc phục phải dùng biện pháp rửa xoài bằng hỗn hợp thuốc kết hợp giữa thuốc trừ bệnh và thuốc trừ sâu gồm có Ridomil và Actara. Cách làm như sau:

Dùng 25 - 30g thuốc Ridomil 68 WP và 1 - 2g thuốc Actara 25 WG pha trong bình 8 lít nước, khuấy kỹ, phun đều trên tán lá, nhánh, gié hoa trước khi nở hoa vài ngày. Trong trường hợp có

nhều rệp sáp (thuốc khó tiếp xúc và thấm thấu do có màng sáp bao bọc bên ngoài) thì nên thêm vào hỗn hợp nói trên 200cc Supracide 40 EC sẽ cho hiệu quả cao hơn vì thuốc trừ sâu Supracide 40 EC là loại thuốc đặc trị rệp sáp, rệp vẩy có tác động tiếp xúc, vị độc, thấm nhanh vào mô cây, rất hữu hiệu với côn trùng chích hút, miệng nhai, gặm, giúp bông xoài phát triển tốt, không bị rụng và cho tỷ lệ đậu quả cao.

***Câu hỏi 80: Xin cho biết thông tin về xoài hạt lép Đài Loan mới trồng thành công ở Hà Nội?***

***Trả lời:***

Trong mấy năm gần đây, trang trại “Giống cây ăn quả Hưng Huệ” ở tổ 7, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội là địa chỉ đáng tin cậy cung cấp nhiều giống cây ăn quả chất lượng cao được nhập nội từ Đài Loan (Trung Quốc) trồng thử nghiệm thành công như đu đủ Trạng Nguyên, đu đủ Hồng Phi, ổi lê Đài Loan... cho nhiều bà con nông dân các tỉnh khu vực phía Bắc làm vật liệu cải tạo vườn tạp nâng cao mức thu nhập.

Sau gần 3 năm trồng thử nghiệm, vụ hè năm nay trang trại Hưng Huệ lại tiếp tục giới thiệu một giống xoài thu hút sự chú ý của nhiều người: quả to, đều (trung bình 0,8 - 1,2kg/quả, quả to nhất tới 1,6kg), vỏ mỏng màu vàng cam,

thịt quả vàng tươi, ăn ngọt, thơm, đặc biệt là hạt lép, mỏng nên tỷ lệ phần ăn được đạt rất cao, tới gần 90%, đặt tên là xoài hạt lép Đài Loan.

Bằng phương pháp ghép đoạn cành nổi ngọn, mỗi cây ghép được 4 cành. Nhờ chăm sóc tốt, phòng trừ sâu bệnh kịp thời nên chỉ sau 2 năm thì 2 cây xoài ghép cải tạo đã cho quả bóí và đến vụ thu hoạch thứ 2, mỗi cây cho tới 70 quả.

Theo anh Hưng thì đây là giống xoài tốt, dễ trồng, thích nghi với đất đai khí hậu nước ta, cho năng suất cao, chất lượng tốt, đáp ứng thị hiếu ngày càng cao của khách hàng. Do hạt lép, phôi nhỏ hoặc không có phôi nên không thể trồng bằng hạt được mà phải nhân giống bằng phương pháp vô tính, chủ yếu là ghép cây. Với điều kiện khí hậu các tỉnh phía Bắc xoài hạt lép Đài Loan ra hoa đầu tháng 2, hoa ra nhiều đợt cho tới cuối tháng 3. Nhưng nếu biết điều khiển (bằng kỹ thuật cắt tỉa và chế độ bón phân, tưới nước hợp lý) cho cây nở hoa tập trung vào giữa tháng 3 để hạn chế tác hại của bệnh thán thư hại hoa và ảnh hưởng của các đợt gió mùa đông bắc thường gây ra mưa phùn, nhiệt độ thấp trong tháng 2 thì cây sẽ đậu quả tốt, lớn nhanh, cho chất lượng cao.

Một kinh nghiệm hay làm cho xoài hạt lép sai quả, ít bị rụng và cho quả to, chất lượng tốt là sau khi cây ra hoa, đậu quả nên phun thuốc Aliette hoặc Ridomil để phòng trừ bệnh thán thư

hại quả. Giai đoạn quả lớn bằng quả trứng gà thì tiến hành bao quả để tránh ruồi đục quả và nấm bệnh gây hại, quả sẽ lớn nhanh, mã quả đẹp mà ít bị rụng. Điều đặc biệt của xoài hạt lép Đài Loan là có thể ăn xanh như một món sa lát vừa giòn, vừa ngọt thanh hoặc để nấu các món canh chua giải nhiệt rất hấp dẫn vào những ngày hè nóng nực. Nếu để ăn chín thì nên hái bắt đầu từ khi quả chuyển từ màu xanh sáng sang ửng vàng, để cho chín tự nhiên thêm vài ngày nữa sẽ cho chất lượng hoàn hảo.

Anh Hưng còn trực tiếp làm dịch vụ ghép cải tạo vườn tạp kém chất lượng bằng các giống cây ăn quả chất lượng cao trong đó có giống xoài hạt lép Đài Loan theo phương thức dịch vụ trọn gói cho nhiều gia đình có nhu cầu cho kết quả rất tốt.

***Câu hỏi 81: Ăn xoài, ổi có lợi cho sức khỏe như thế nào?***

***Trả lời:***

- Ăn xoài giúp tiêu hóa tốt: Quả xoài có chứa một loại enzym như trong quả đu đủ, giúp tiêu hoá. Các loại enzym khác như mangneferin, katechol oxidise, lactose là những enzym không chỉ bảo vệ xoài chống lại sâu bệnh mà còn có ích cho con người, chúng kích thích sự chuyển hoá và làm sạch ruột. Các công trình

ngiên cứu cho thấy những thực phẩm có chứa các thành phần phenol đều có khả năng mạnh về chống oxi hoá, chống ung thư và phòng chống các bệnh tim mạch. Quả xoài có những phenol như quercetin, isoquercifin astragalin, fisetin, axit gallic và methyl gallat. Ở một số nước, xoài được dùng như là thuốc bổ máu, bởi chúng có hàm lượng sắt cao. Xoài dùng để điều trị bệnh thiếu máu và rất có lợi cho phụ nữ trong thời kỳ mang thai hoặc kinh nguyệt. Với hàm lượng kali và magiê cao, xoài có ích đối với những người hay bị chuột rút, stress (sốc) và có các vấn đề về tim. Nước xoài ép có khả năng tiêu diệt virus.

- Ăn ổi có thể chữa bệnh dạ dày: Trong y học cổ truyền ổi là vị thuốc quý. Dùng ổi để chữa bệnh dạ dày, kiết lỵ, thông mật, hạ sốt, động kinh, co giật... Quả ổi chín có nhiều pectin nên có tác dụng nhuận trường, bổ dưỡng, tăng cường các chất khoáng và các yếu tố vi lượng. Ổi cũng có rất nhiều các acid amin và lượng vitamin C rất cao, hơn nhiều lượng vitamin C ở chanh, cao nhất khi ổi chín tới và giảm dần khi ổi chín mềm.

***Câu hỏi 82: Xin cho biết cách ghép cải tạo vườn nhãn ở phía Bắc nước ta?***

***Trả lời:***

Kỹ thuật ghép chồi, trẻ hoá vườn nhãn thực hiện như sau:



- Cách ghép: Dùng phương pháp ghép cành nhỏ cho tỷ lệ sống cao nhất. Có thể ghép thay tán cao đối với cây nhãn từ 2 - 4 tuổi và thay tán thấp với những cây trên 5 tuổi.

- Thời vụ ghép: Các tỉnh miền Bắc nên ghép vào tháng 3 - 4 và tháng 8 - 10; chọn những ngày khô ráo, mát mẻ, tránh những ngày mưa và nên ghép vào buổi chiều mát tốt hơn ghép vào buổi sáng. Các tỉnh Nam Bộ có thể ghép lúc nào cũng được, tránh mùa mưa, những ngày có nhiệt độ quá cao (dòng nhựa không ổn định, khó sống). Tốt nhất là ghép khi các tược (lộc) lá đã ổn định.

- Ghép thay tán cao: Với những cây nhãn còn nhỏ (2 - 4 tuổi), thân cành còn nhỏ, chiều cao 2 - 3m nên ghép vào vụ xuân (tháng 4) và vụ thu (tháng 9). Chọn các cành nhỏ có đường kính từ 1 - 3cm phân bố đều trên tán, cắt cách vị trí phân cành 10cm rồi ghép ngay bằng cành ghép có đường kính tương đương hoặc nhỏ hơn một chút. Nên chọn cành bánh tẻ với độ dài khoảng 4 - 5cm, có khoảng 2 - 3 mầm mắt khỏe mạnh để ghép. Phương pháp ghép tốt nhất là ghép chẻ bên. Dùng dao sắc chẻ một bên cành gốc ghép vừa cắt ngọn sát phần vỏ sâu khoảng 1,5 - 2cm. Vát hình nêm hoặc vát sát một bên của cành ghép khoảng 1 - 1,5cm rồi cắm sâu cành ghép vào vết chẻ đến hết phần vát và dùng dây nilon trắng bản rộng 1cm quấn chặt gồm nhiều lớp

xếp từ dưới lên qua khỏi chỗ ghép. Để cho chắc chắn ta dùng một túi nhỏ nilon trắng có kích thước 10cm × 15cm chụp lên cành ghép bao lấy toàn bộ phần đã ghép và buộc túm dưới đáy lại vào gốc ghép nhằm tránh cành ghép bốc hơi nước, cành ghép nhanh nảy mầm, dễ sống. Với kinh nghiệm của các nhà vườn Nam Bộ, nếu ghép trước mùa mưa thì chừa lại 40% số cành để làm "cành thờ" (nhằm cung cấp dinh dưỡng nuôi các chồi ghép), mùa khô thì chừa lại 20%. Khi các chồi ghép đã sống và phát triển ổn định ta lại ghép tiếp các "cành thờ" còn lại. Bằng cách này ta sẽ có một cây nhãn với giống mới theo ý muốn, gốc cũ khỏe mạnh.

- Ghép thay tán thấp: Đây là phương pháp ghép phổ biến đối với những cây già cỗi, gốc to, cành to, những cây trên 5 tuổi. Trung Quốc là nước áp dụng phương pháp này rất thành công để cải tạo các vườn vải, nhãn. Trước tiên hãy chuẩn bị gốc ghép bằng cách dùng cưa cắt hết các cành cấp 1 cách các chạc 3 là 20 - 30cm. Đào rãnh xung quanh tán để bón thêm phân đạm và kali ngay sau khi cưa cành nhằm giúp cây nảy nhanh các chồi và tăng cường dinh dưỡng cho các chồi tược này để khi ghép dễ sống. Công việc cưa cành và bón phân phải làm trước khi ghép khoảng 2 tháng. Mỗi cành cấp 1 sẽ nảy nhiều chồi, ta tỉa bớt, chỉ để lại 2 - 3 chồi khỏe mạnh phân đều về các phía. Khi các chồi cao

khoảng 15 - 20cm, đường kính chồi khoảng 0,5 - 0,7cm, các lá đã ổn định là có thể tiến hành ghép được. Trên mỗi cành ghép của cây nhãn ta định lấy cành ghép, cắt một đoạn dài khoảng 4 - 5cm, có 2 - 3 mầm khỏe, đường kính tương đương với chồi gốc ghép. Dùng dao sắc cắt ngọn gốc ghép chừa lại khoảng 10cm rồi chẻ đôi sâu khoảng 1cm. Vát nhọn 2 bên cành ghép thành hình chữ V rồi cắm sâu vào gốc ghép đã chẻ. Dùng dải nilon trắng trong quấn chặt lại và chụp túi nilon như cách ghép tán cao cho cành ghép dễ sống.

Khoảng 15 ngày sau khi ghép tháo bỏ túi nilon, nếu thấy chồi ghép đã nảy thì cởi bỏ dây buộc. Tỉa hết các chồi vượt xung quanh các chồi ghép để tập trung dinh dưỡng nuôi chồi ghép lớn nhanh. Tiếp tục chăm sóc bón phân, tưới nước và phun thuốc phòng trừ các loại sâu bệnh gây hại.

***Câu hỏi 83: Xin cho biết cách ghép cải tạo vườn nhãn ở phía Nam?***

***Trả lời:***

Hiện nay, có nhiều nhà vườn muốn cải tạo vườn nhãn kém chất lượng nhưng vẫn lúng túng chưa biết cách ghép như thế nào. Kinh nghiệm về cách ghép này như sau:

Trước khi ghép khoảng một tháng nên bón

thêm phân đạm cho cây nhãn long và cả cây nhãn xuống com vàng để cây sinh trưởng tốt, có nhiều nhựa khi ghép dễ thành công. Dùng phương pháp ghép mắt (ghép bo) và tùy từng trường hợp để có thể áp dụng một trong hai cách sau đây:

Nếu gốc nhãn long còn nhỏ cỡ bấp tay, bấp chân thì ghép trực tiếp “bo” giống lên gốc ghép. Mỗi gốc nhãn long thường có vài cành cấp 1, chừa lại một cành làm cành thờ, số còn lại ghép “bo” giống nhãn xuống com vàng vào. Tại vị trí phía trên chỗ phân cành 20 - 30cm, chọn nơi có vỏ nhãn nhụi để mở miệng ghép bằng cách dùng dao mỏng, sắc có mũi nhọn rạch 2 đường song song với thân của cành, mỗi đường dài 3cm và cách nhau 1,5cm, phía dưới 2 đường song song cắt một đường nằm ngang nối liền hai đường này lại với nhau tạo thành hình chữ U (phần này gọi là “cửa sổ”).

Trên cây nhãn xuống com vàng chọn những cành có độ lớn cỡ ngón chân cái, chọn những mắt mầm còn tốt, rồi dùng mũi dao nhọn rạch bốn đường xung quanh tạo thành một hình chữ nhật có chiều dài nhỏ hơn 3cm và chiều rộng nhỏ hơn 1,5cm, sao cho khi lắp vừa khít với “cửa sổ” đã mở trên gốc nhãn long (phần này gọi là “bo”), dùng mũi dao bóc lớp vỏ trên “cửa sổ” sau đó bóc tách lấy “bo” trên cành giống. Đặt “bo” giống sao cho vừa khít với “cửa sổ”,

rồi dùng dây nilon quấn chặt chỗ vừa ghép. Mỗi gốc nhãn long ghép 3 - 4 “bo” sau này sẽ có 3 - 4 cành nhãn xoòng com vàng.

Nếu gốc nhãn long đã lớn, mỗi cây để lại một cành thờ, số còn lại cưa bỏ (cưa cách phía trên chỗ phân cành 20 - 30cm), bón thêm phân, tưới nước giữ ẩm thường xuyên để chỗ cưa ra tước mới, chờ cho tước có độ lớn cỡ ngón tay là có thể ghép được. Về cách ghép cũng tiến hành tương tự như trên nhưng “cửa sổ” và “bo” giống chỉ dài 2cm và rộng 1cm. Mỗi gốc nhãn long ghép 3 - 4 “bo” giống nhãn xoòng com vàng là vừa.

Sau ghép 2 - 3 tuần mở dây nilon kiểm tra nếu thấy “bo” giống còn sống thì cắt bỏ đoạn trên của chỗ ghép (cắt cách chỗ ghép 10cm nếu áp dụng cách 1, hoặc 20 - 30cm nếu áp dụng cách 2). Sau khi cắt một thời gian thì mắt mầm trên “bo” giống sẽ nảy tước tạo thành cành nhãn xoòng com vàng. Khi tước ra lá non cần chú ý phòng trị sâu đục gân lá, bọ cánh cứng ăn lá... Khi cành nhãn xoòng com vàng đã ra được nhiều lá thì cắt bỏ cành thờ.

***Câu hỏi 84: Xin cho biết ai là chủ nhân của những cây nhãn chín muộn ở miền Bắc?***

***Trả lời:***

Xin giới thiệu vườn nhãn chín muộn của gia

đình ông Nguyễn Văn Đông ở thôn Phương Viên, xã Song Phương, Hoài Đức, Hà Nội. Năm 1993, tình cờ ông xin được một cây nhãn đại mọc trong vườn một gia đình ở xã Đại Thành (Quốc Oai - Hà Tây)<sup>1</sup> về trồng cạnh chuồng gà lấy bóng mát. Khi cây nhãn lớn lên, ra sai quả, ăn ngon và đặc biệt là chín muộn hẳn so với các giống nhãn thông thường nên bán rất được giá. Ông chiết cành đem trồng thêm, cho đến nay ông đã có một vườn nhãn chín muộn gồm 22 cây trái to (40 - 50 quả/kg) và 7 cây cho trái nhỏ (80 - 90 quả/kg). Ngoài giống chín muộn này, ông còn trồng thêm một giống nhãn chín muộn khác lấy giống từ cây nhãn cổ thụ (khoảng 70 - 80 năm tuổi) trồng cạnh đê ở làng Đại Táo, xã Đại Thành, huyện Quốc Oai, Hà Nội. Giống nhãn này tuy sai quả, ăn ngon, thời gian thu hoạch kéo dài (từ tháng sáu đến qua rằm Trung thu), nhưng lại có tính cách niên rõ rệt, năm được năm mất mùa.

Khi cây còn nhỏ, năm thứ 3 - 4 thường cho 80 - 90kg/cây, hiện nay những cây trên 10 tuổi rất sai quả, có cây cho đến 400kg quả. Ngoài nhãn bán quả, hàng năm ông Đông còn nhân giống bằng phương pháp ghép cây, bán cành ghép cho bà con quanh vùng và các tỉnh lân cận như Hưng Yên, Hải Dương, Hoà Bình... Mỗi cây

---

1. Nay thuộc Hà Nội.

ghép đủ tiêu chuẩn xuất vườn chỉ trồng 2 năm là cho quả.

Ngoài ra còn có một số gia đình là chủ nhân của những cây nhãn chín muộn như gia đình chị Nguyễn Thị Thiết (Miền - Thiết) ở xã Hàm Tử, anh Đỗ Bá Nghĩa ở xã Đông Kết, anh Nguyễn Văn Vang ở xã Bình Minh... thuộc huyện Khoái Châu - Hưng Yên, ông Triệu Tiến Ích ở thôn Lại Dụ - An Thượng - Hoài Đức (Hà Nội)...

***Câu hỏi 85: Xin cho biết tầm quan trọng của kỹ thuật đốn tía cành trong thâm canh vải thiều?***

***Trả lời:***

Biện pháp đốn tía cành sau thu hoạch là biện pháp kỹ thuật hết sức quan trọng giúp cho cây có bộ tán thích hợp, phục hồi nhanh, các cành lộc sau này khỏe, thông thoáng, hạn chế sâu bệnh trú ngụ và phá hại. Tăng cường hiệu quả của việc bón phân và thuốc bảo vệ thực vật.

Ngay sau khi thu hoạch vải xong phải tiến hành cắt tía tán cho cây (càng sớm càng tốt). Đối với những cây năm trước đã được đốn tía rồi thì việc cắt tía tạo tán cho cây đơn giản hơn những cây chưa áp dụng cắt tía tạo tán.

Bước 1: Dùng máy cắt hoặc dao phát toàn bộ mặt tán tạo cho tán có hình bán cầu.

Bước 2: Tía cành khung mộc thẳng đứng giữa tán, cành mộc xiên xẹo, tạo khoảng trống

hình phễu ở giữa tán, tạo điều kiện cho ánh sáng chiếu.

Bước 3: Với những cành khỏe tỉa để lại 2 cành hình ngạnh tre, những cành yếu chỉ để lại 1 cành, bỏ các lá già và các lá bị bệnh.

Với các vườn vải đã giao tán hoặc chưa đốn tỉa các năm trước dùng máy cắt hoặc dao phát cắt sâu vào tán toàn bộ bề mặt, nhằm thu hẹp và hạ thấp tán để các cây không giao nhau và thuận lợi cho việc chăm sóc sau này. Cắt tỉa như bước 2 và bước 3.

Sau khi đốn tỉa xong tiến hành bón thúc ngay cho cây. Nếu khô hạn phải tưới nước để cho cây vải nhanh chóng phát được lộc. Sau khi đợt lộc đầu thành thực (gồm lộc đầu cành và các lộc trong tán) phải tiến hành tỉa định cành, nếu cành khỏe thì mỗi đầu cành chỉ để lại 2 cành lộc, các cành yếu để lại 1 cành. Những cành lộc trong tán tỉa thưa hợp lý. Nên chăm sóc vải tốt nhất là ra được 3 đợt lộc, sau khi đợt thứ 3 là lộc thu đã thành thực vào tháng 9 - 10 tiến hành cắt tỉa thêm 1 lần nữa, loại bỏ những cành tăm, cành gối nhau, cành bệnh, chuẩn bị cho cây vải chuyển sang giai đoạn phân hoá mầm hoa.

Chú ý sau mỗi lần đốn tỉa cành phải tiến hành thu gom toàn bộ các cành lá đã cắt tỉa đem đốt đi.

Việc áp dụng biện pháp kỹ thuật đốn tỉa tạo tán là này hết quan trọng trong thâm canh vải



thieu, làm tăng rất nhiều hiệu quả sử dụng phân bón, giảm chi phí thuốc bảo vệ thực vật, giảm chi phí công thu hoạch, hạn chế sâu bệnh đặc biệt là bệnh thán thư gây thối quả vải, làm cho cây vải có thể ra quả từ gốc đến ngọn, cả trong và ngoài tán, mẫu mã và chất lượng quả tăng.

**Câu hỏi 86: Một số biện pháp thúc đẩy vải ra hoa và đậu quả?**

**Trả lời:**

Hàng năm cây vải thường bắt đầu trổ hoa từ cuối tháng 2, rộ nhất từ giữa đến hết tháng 3, trà hoa muộn nhất cũng kết thúc vào những ngày đầu tháng 4. Tuy nhiên có năm do thời tiết nóng nhiều diện tích vải chính vụ hầu như không ra hoa hoặc ra hoa rất ít. Ví dụ: vụ vải năm 2009, huyện Lục Ngạn đã có trên 5.300 ha trên tổng số 18.500 ha vải thieu của huyện (chiếm khoảng 35%) chỉ ra lộc mà không ra hoa. Trước tình hình trên, các nhà khoa học đã khuyến cáo bà con trồng vải một số biện pháp khắc phục sau:

1. Đối với những cây vải ra lộc, xen hoa cần nhanh chóng cắt bỏ lộc để cây tập trung dinh dưỡng cho việc ra hoa, đậu quả và nuôi quả lớn. Cắt bỏ các cành tăm, cành vượt, cành sinh trưởng kém, cành sâu bệnh trong tán để tạo độ thông thoáng nhằm hạn chế độ ẩm, hạn chế sâu

bệnh đồng thời kết hợp bón phân, tưới nước và tủ gốc nhằm hạn chế vải rụng sinh lý, bảo đảm năng suất chất lượng quả sau này.

2. Với diện tích vải sớm đã ra hoa và đang nở hoa thì tăng cường tưới nước, giữ ẩm để cho cây nở hoa, thụ phấn, thụ tinh và đậu quả tốt. Phun các loại thuốc trừ nấm để phòng bệnh thán thư làm hỏng đế hoa, thối chùm hoa; các loại thuốc trừ sâu để trừ các loại sâu đục quả, sâu hại hoa, nhện lông nhung... Sau khi kết thúc nở hoa, đã đậu quả bằng hạt gạo tiến hành bón thúc nuôi quả. Có thể phun thêm các loại phân bón qua lá như Botrac, Thiên Nông, Mastergro, HPC 97R... để tăng khả năng đậu quả và chống rụng quả non.

3. Với cây đã phân hoá mầm hoa (vải chính vụ), tiếp tục hạn chế độ ẩm của đất, phun bổ sung một số chế phẩm phân bón lá có hàm lượng đạm thấp, lân và kali cao có chứa các chất kích thích ra và nở hoa. Những cây đã thấy rõ chùm hoa cần tưới nước đủ ẩm, bón, tưới, phun thêm các nguyên tố đa vi lượng giúp các chùm hoa dài hơn, to hơn, nhanh chóng nở hoa, thụ phấn, thụ tinh và đậu quả. Những cây vừa ra hoa, vừa ra lộc thì kết hợp chăm sóc, cắt bỏ lộc non nhằm giúp cây tập trung dinh dưỡng cho việc ra hoa đậu quả.

4. Phòng trừ sâu bệnh: Tập trung phun thuốc phòng trừ các đối tượng gây hại nguy hiểm

như: bọ xít xanh, bọ xít vai nhọn hại quả non, sâu đục cuống quả, sâu đầu quả gây thối rụng quả ngay sau khi đã đậu quả non. Thường xuyên kiểm tra các lứa sâu để phun trừ mới có hiệu quả. Phun làm 3 đợt chính: cuối tháng 4, cuối tháng 5 và giữa tháng 6. Trong thời gian ra hoa nếu gặp mưa phùn, thiếu ánh sáng, vải hay bị các bệnh thối hoa như: mốc sương, sương mai, thán thư. Cần theo dõi, nếu có triệu chứng cần phun phòng và phun trừ. Theo kinh nghiệm của nhiều nhà vườn thì có thể dùng hỗn hợp Ridomil MZ 0,2% với Anvil 0,2% phun làm 2 lần: khi cây mới ra giò và khi giò đã nở hoa được 5 - 7 ngày cho kết quả tốt.

***Câu hỏi 87: Làm gì khi vải thiều không ra hoa hoặc chậm ra hoa?***

***Trả lời:***

Do ảnh hưởng của những đợt rét đậm, rét hại kéo dài dẫn đến hiện tượng cây vải thiều chậm ra hoa so với bình thường, sẽ làm giảm năng suất và chất lượng. Đây là một hiện tượng bất thường do thời tiết bất thuận gây nên. Như đã biết điều kiện tối ưu để vải thiều phân hóa mầm hoa tốt là phải trải qua một thời gian lạnh và khô (nhiệt độ từ 11 - 13°C) nhưng không kéo dài quá 10 ngày. Nếu nhiệt độ thấp kéo dài kèm theo độ ẩm lớn sẽ ảnh hưởng đến việc phân hóa

mầm hoa, có thể làm cho cây ra hoa muộn, thậm chí không ra hoa được.

Theo khuyến cáo của các nhà khoa học thì cần chú ý làm tốt một số khâu sau đây để kích thích cho vải thiều nhanh chóng ra hoa, đậu quả đúng thời vụ:

1. Với những cây chưa nhú mầm hoa (chưa thấy có cựa gà) thì pha 5cc phân bón lá HPC - Ra hoa xanh + 10g HPC - Ra hoa bột cho bình 8 lít phun ướt đều tán lá (hoặc có thể dùng các loại kích phát tố khác như Thiên Nông, kích phát tố hoa trái... hiện đang có bán tại các đại lý thuốc bảo vệ thực vật và làm theo hướng dẫn ghi trên bao bì).

2. Với những cây đã nhú mầm hoa, để thúc đẩy nhanh quá trình phát triển trục hoa, nở hoa và đậu quả tốt bà con dùng loại thuốc tăng đậu quả và chống rụng quả non HPC - B97 phun 3 lần (pha 10cc/bình 8 - 10 lít nước): lần đầu phun khi mầm hoa mới nhú 1 - 2cm, lần 2 khi trục hoa đã dài 15 - 20cm và lần 3 khi quả non bằng hạt gạo.

3. Tăng cường chăm sóc đối với các vườn vải đã phân hóa mầm hoa bằng cách tưới nước đủ ẩm, tủ rơm rạ, cỏ khô vừa chống rét vừa giữ ẩm cho gốc cây tránh các đợt rét tiếp theo nhằm giúp cây ra hoa, đậu quả kịp thời vụ. Với các vườn mà đất quá khô, ngoài việc tưới nước giữ ẩm cho gốc cần tưới lên tán lá bằng cách dùng

vòi phun đều lên tán lá nhằm giúp thúc đẩy nhanh quá trình phân hóa mầm để kịp ra hoa. Tuy nhiên, điều quan trọng là chỉ nên tưới đẫm nước một lần rồi ngắt hẳn để cây ra hoa tập trung khi nắng ấm lên, không tưới lai rai nhiều đợt làm cây ra hoa lai rai, ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng sau này.

4. Để đề phòng các bệnh hại như: thán thư, sương mai, nhện lông nhung, sâu hại dế hoa... có thể bùng phát khi trời ấm lên cùng với các đợt mưa phùn có thể tới trong tháng 3, tháng 4 làm thối hoa, rụng quả non hàng loạt, bà con có thể sử dụng các loại thuốc sau đây để phun phòng 2 lần: Ridomil Gold line 68 WP, Daconil 70WWP, Antracol 72W; lần đầu khi thấy hoa đực mới chớm nở, lần 2 sau khi tắt hoa cái 5 - 7 ngày.

Theo khuyến cáo của một số nhà khoa học, ngoài các chế phẩm HPC đã nói ở trên có thể phun thêm "HPC - nuôi trái lớn" và HPC - Calcis 20S (pha 20 - 25g/bình 10 lít phun đều trên tán ngay sau khi đậu 20 ngày, định kỳ 15 ngày/lần cho tới trước khi thu hoạch 15 ngày) nhằm chống rụng quả, nuôi quả lớn, chống nứt vỏ, làm mã quả đẹp hơn, chín muộm hơn nên giá bán sẽ cao hơn. Các sản phẩm của HPC đã được đăng ký bản quyền và được phép sử dụng rộng rãi ở nước ta.

**Câu hỏi 88: Cách gì có thể chống rụng quả sinh lý cho vải thiều?**

**Trả lời:**

Trung và hạ tuần tháng 5, cây vải thường có đợt rụng quả sinh lý. Để hạn chế hiện tượng bất lợi này bà con cần áp dụng một số biện pháp kỹ thuật sau.

1. Tưới nước đủ ẩm cho vải: Giai đoạn này quả đang lớn nhanh, đảm bảo độ ẩm 70 - 75% độ ẩm đất ít nhất xung quanh tán vải. Nếu trời không mưa cần tưới đủ ẩm 10 - 15 ngày/lần. Nếu gặp khô hạn, các loại phân khoáng, phân trung vi lượng hoà tan chậm, rễ cây hút dinh dưỡng rất khó khăn. Cây thiếu nước, thiếu dinh dưỡng sẽ sinh ra tầng ròi ở cuống quả, gây rụng quả sinh lý.

2. Cung cấp đủ dinh dưỡng: Thời kỳ này vải cần rất nhiều dinh dưỡng đặc biệt là kali để tổng hợp và vận chuyển chất hữu cơ về quả. Việc cung cấp phân khoáng hợp lý cho vải cần căn cứ vào tuổi của cây vải, mức độ sai của quả và chế độ dinh dưỡng của cây biểu hiện qua màu sắc của tán lá. Lá có màu xanh đen biểu hiện cây thừa đạm cần bón thêm phân kali cho vải. Liều lượng 1 - 5kg/cây, bón dưới hình chiếu của tán lá, bón thành 4 hốc quanh tán cây, bón sâu 7 - 10cm. Lá có màu xanh nhạt, xanh vàng bón phân NPK (12:5:10) hoặc đạm: kali tỷ lệ 1:1.

Liều lượng: 2 - 5kg NPK hoặc 0,5 - 2kg đạm urê + 0,5 - 2kg kali clorua. Lá có màu xanh trung bình (xanh màu lá chuối bánh tẻ). Bón phân với tỷ lệ 1 đạm: 2 kali. Liều lượng 0,5 - 2kg đạm urê + 1 - 4kg kali clorua. Bón phân dưới hình chiếu của tán cây. Bón theo hốc, 4 hốc cách đều 4 hướng cây, độ sâu bón phân 10cm. Tốt nhất dùng sản phẩm vườn sinh thái + gói bám dính phun cho vải, nhãn 10 - 15 ngày/lần khắc phục hiện tượng rụng quả non, tăng 20 - 30% năng suất, quả vải to, ngoại hình đẹp, ăn thơm, ngọt hơn.

3. Có thể phun chế phẩm: A - H503, Atonic hoặc K - H502 + Multy - K + chất bám dính cho vải 10 - 15 ngày/lần, vào thời kỳ này cũng làm giảm quá trình rụng quả sinh lý, tăng năng suất chất lượng quả vải cuối vụ.

4. Phòng trừ tốt một số sâu bệnh chính: Phun thuốc trừ sâu chứa hoạt chất Fipronil (Regent 800WG, Rigell 800WG, Tango 800WG, Rhironil 800WG...) nồng độ 1,5g/20lít nước hoặc nhóm hoạt chất sinh học Abamectin (Actamec 20EC: Shepatin 36EC, Silsau 3,6EC...) 10ml/15lít nước phun ướt tán cây lúc quả lớn bằng hạt đậu có tác dụng trừ các loại sâu hại như: Sâu đục cuống quả, nhện lông nhung, bọ xít... Bệnh sương mai, thán thư làm thối và rụng quả non tốt nhất dùng hai loại thuốc nội hấp: Amistar 250EC hoặc hỗn hợp: Aliette 80WP + Bavistin 70FL hoặc thuốc Ridomin gold 72WP +

Carbenzim 50WP, phun khoảng 1 - 2 lần, mỗi lần cách nhau 15 - 20 ngày. Các loại thuốc nội hấp này sau khi phun 4 - 5 giờ thuốc được cây hấp thụ, lưu dẫn trong thân, lá có tác dụng phòng trừ bệnh thời gian dài 10 - 15 ngày, không sợ nước mưa rửa trôi.

***Câu hỏi 89: Xin cho biết kinh nghiệm ghép vải chín sớm trên giống chính vụ để kéo dài thời gian thu hoạch vải?***

***Trả lời:***

Ở nước ta, vải là một loại quả đặc sản có giá trị kinh tế cao. Tuy nhiên, do cơ cấu giống vải còn nghèo nàn, chưa hợp lý, phần lớn diện tích trồng chủ yếu bằng giống vải thiều Thanh Hà, chiếm trên 95% là giống chính vụ có thời gian thu hoạch ngắn (khoảng 20 - 25 ngày), chín tập trung vào tháng 6 hàng năm nên gây trở ngại lớn cho việc thu hoạch, bảo quản, chế biến, tiêu thụ.

Một trong những biện pháp nhằm kéo dài thời gian thu hoạch vải, nhằm giảm thiệt hại cho người nông dân là trồng rải vụ với các giống có thời gian thu hoạch khác nhau, đặc biệt là ưu tiên các giống vải chín sớm. Viện Nghiên cứu Rau quả đã thành công trong việc ghép chuyển đổi các giống vải chín sớm thay cho các giống chính vụ ngay trên các vườn vải chín chính vụ đang cho thu hoạch hoặc ghép cải



tạo lại cho những vườn cây già cỗi, sâu bệnh đưa lại hiệu quả kinh tế rất cao. Các mô hình ghép thay giống ở Bắc Giang, Hoà Bình cho thấy tỷ lệ ghép sống đạt cao (76,5 - 82,2%), có thể cho thu bói ngay năm đầu tiên với chất lượng quả và thời gian chín sớm hơn vài chính vụ từ 20 - 25 ngày tùy theo từng giống. Phương pháp ghép chuyển đổi giống vải chín sớm trên vườn vải thiều cho kết quả rất tốt. Trong khi vải thiều Thanh Hà chưa chín thì mô hình ghép vải chín sớm đã thu hoạch xong. Đây là một tiến bộ kỹ thuật mới cần được nhân rộng và chuyển giao kịp thời cho bà con nông dân toàn xã và các địa phương khác. Một người dân ở huyện Lục Ngạn cho hay: Gia đình anh có vườn vải thiều trên 30 năm tuổi, hiện đã già cỗi và sâu bệnh, cho quả kém, dự kiến sẽ phá đi trồng lại nhưng nhờ áp dụng phương pháp ghép cải tạo bằng cách cưa đốn các cành chính cho cây bật mầm mới và ghép lại giống chín sớm nên đã bắt đầu khôi phục được vườn vải, tiết kiệm được chi phí đầu tư rất lớn.

***Câu hỏi 90:*** Xin cho biết kỹ thuật ghép nhãn lên vải để khắc phục vọt cầu về vải?

***Trả lời:***

Ông Lê Thế Hôn ở thôn Hiệp Tân, xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã

ghép nhãn lên gốc vải thành công. Để sáng tạo của nông dân trở thành tiến bộ kỹ thuật áp dụng rộng rãi hơn trong sản xuất, Hội Làm vườn Việt Nam đã đề xuất Đề tài “Ghép nhãn lên gốc vải” và được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê chuẩn cho thực hiện từ tháng 9-2009, nguồn vốn của Ngân hàng phát triển châu Á (ADB).

Mục tiêu của đề tài là trên cơ sở tổng kết kinh nghiệm của nông dân, tổ chức nghiên cứu kỹ thuật ghép nhãn lên gốc vải và xây dựng thành quy trình kỹ thuật để phổ biến cho dân làm theo, góp phần giải quyết cung cầu về sản xuất vải. Sơ bộ cho thấy có thể sử dụng phương pháp ghép nối ngọn để ghép cải tạo nhãn lên gốc vải nghĩa là ghép đoạn cành nhãn lên cành chồi của vải. Thứ tự các bước thực hiện như sau:

1. Sau mùa thu hoạch vải, cưa đốn cây vải ở độ cao 1,2 - 1,5m, để lại 1 - 2 cành vải (dân gọi là cành thổ hay là cành chừa).

2. Chăm sóc cây vải đã cưa đốn (dọn sạch gốc cây, bón phân, tưới nước, phòng trừ dịch bệnh...) để vải nảy chồi.

3. Vào cuối tháng 4 đầu tháng 5 năm sau, tiến hành ghép đoạn cành nhãn lên chồi vải. Chú ý chọn đoạn cành nhãn có kích thước tương tự với kích thước đoạn chồi vải (đường kính khoảng 1 - 1,5cm).

4. Trong các giống nhãn ghép được lên cành vải có giống nhãn chín sớm địa phương (do ông Hơnon chọn lọc); giống nhãn chính vụ Hà Tây và giống nhãn Hương Chi.

5. Sau ghép phải phun thuốc trừ kiến, trừ bọ trĩ và bọ phấn. Thông thường kiến có thể đục thủng dây cuốn quanh chỗ tiếp hợp giữa đoạn cành ghép và đoạn cành gốc ghép (vải). Bọ trĩ, bọ phấn hút hết nhựa của lá mầm làm teo lá. Thường 2 ngày phun thuốc một lần.

6. Muốn chồi vải phát triển tốt phải phun thuốc kích thích chồi.

7. Sử dụng phương pháp ghép nêm để ghép đoạn cành nhãn lên chồi vải chú ý: vỏ nhãn mỏng, ít nhựa, đòi hỏi kỹ thuật viên ghép phải có kỹ năng thuần thục, thao tác nhanh không để khô nhựa mắt ghép thì tỷ lệ thành công của chồi ghép có thể đạt tới 90%.

Các lô thí nghiệm và mô hình ghép nhãn lên vải của đề tài này thực hiện ở xã Tân Lập và xã Hồng Giang huyện Lục Ngạn đều có kết quả tốt. Hiện đã có nhiều nông dân đến tham quan học tập.

Chú ý là sau ghép tháng 4, 5 khi chồi đã bật và ra lá non, các loại sâu bệnh cần lưu ý là: rệp muội (*Aphis gosoypii* Glovever), bọ phấn (*Aleurocanthus* sp.), muện hơn xuất hiện các loại bọ xít nhãn, vải. Nếu không dùng thuốc kịp thời chồi có thể bị thui, lá quăn và tro trụi. Cần dùng các loại thuốc sau:

Kinanus, sherpa để diệt rệp muội bọ phấn, dùng Sherpa để trừ bọ xít, sử dụng thuốc theo đúng hướng dẫn trên nhãn, mác của từng loại thuốc.

***Câu hỏi 91: Cách xử lý bệnh xì ngọn (chối xể) cho nhãn tiêu miền Nam?***

***Trả lời:***

Trong những năm gần đây, một loại bệnh mới gây hại nặng trên cây nhãn ở các tỉnh phía Nam, đặc biệt là giống tiêu da bò, đó là bệnh xì ngọn. Nguyên nhân bệnh còn chưa rõ. Giống nhãn tiêu da bò là giống bị nhiễm bệnh nặng nhất, kể đến là tiêu lá bầu, nhãn super. Các giống nhãn xuống com vàng và xuống com trắng hầu như không bị nhiễm bệnh. Triệu chứng chủ yếu xảy ra trên phần non của chồi lá và chồi hoa. Khi cây bị nhiễm bệnh nặng, các chồi không tiếp tục phát triển mà bị biến dạng, chùn ngắn lại đồng thời kích thích đâm nhiều tược mới tạo thành búi trông như chiếc chối xể; các lá non bị biến dạng cũng xoắn tít lại, teo nhỏ không mở ra được. Chồi hoa bị bệnh thường có tỷ lệ đậu quả thấp.

Có thể áp dụng một số biện pháp tổng hợp sau đây để phòng trừ loại bệnh nguy hiểm này:

- Tuyệt đối không lấy giống (mắt ghép, cành ghép, cành chiết, hạt để gieo gốc ghép) từ những vườn đã bị bệnh xì ngọn để nhân giống.

- Với những vườn cây đã bị nhiễm bệnh cần cắt bỏ, tiêu hủy triệt để các bộ phận của cây đã bị nhiễm bệnh, tránh nguồn bệnh lây lan.

- Thường xuyên cắt tỉa những cành tăm, cành vượt, cành sâu bệnh trong tán làm cho tán cây thông thoáng nhận được nhiều ánh sáng, hạn chế được sự xâm nhập và truyền bệnh của nhện lông nhung. Tưới nước bón phân cân đối, kịp thời nhằm tăng cường sức đề kháng cho cây đồng thời giúp lá non, tược non sớm thành thực sẽ hạn chế được nhện lông nhung gây hại và truyền bệnh.

- Tích cực phun các loại thuốc trừ sâu, trừ bệnh đặc hiệu để diệt trừ các vectơ truyền bệnh như nhện lông nhung, bọ trĩ, rầy chích hút... nhất là các thời kỳ cây đang ra lộc non, lá non.

- Dùng các mắt ghép hoặc cành ghép nhãn xuống com vàng để ghép thay giống cho nhãn tiêu da bò bằng phương pháp ghép thay tán (ghép nối ngọn đọt cành trên tán) hoặc ghép tái sinh (cưa hết các cành cấp 1 nhãn tiêu da bò cho cây ra chồi mới rồi ghép mắt hoặc đoạn cành của giống xuống com vàng) để tạo giống mới tránh được bệnh xù ngọn.

### ***Câu hỏi 92: Cách cho vú sữa ra trái sớm?***

#### ***Trả lời:***

Vào khoảng cuối tháng 12 (âm lịch), khi trên cây vẫn còn một số trái (trái cuối mùa, xấu,

chất lượng kém) thì tiến hành vặt bỏ trái. Quét sạch vườn. Cắt bỏ những cành vô hiệu (cành bị sâu bệnh, cành chết khô, cành bên trong tán ít có khả năng cho trái...), để tạo lại tán. Những cành này lớn cỡ ngón tay. Nếu muốn nhân dịp này tạo lại tán cho cây tròn trịa thì cũng có thể cắt bỏ cả những cành lớn cỡ cổ tay.

Tạo tán xong, rút hết nước trong mương vườn (xiết nước), để đất vườn khô hẳn lại. Sau khi xiết nước 10 - 15 ngày, khi thấy lá cây sắp héo thì tiến hành bơm nước vào đầy vườn (bơm lùa), giữ nước trong vườn để nước ngấm hết vào trong liếp đất. Khoảng nửa ngày sau, khi thấy nước rút cạn thì bơm tiếp lần 2.

Khi nào thấy nước của lần bơm thứ 2 vừa cạn thì bón cho mỗi cây 5 kg vôi bột (cây 5 - 10 năm tuổi), bằng cách rải đều vôi trên mặt vườn. Sau khi bón vôi một tuần, tiếp tục rải bón cho mỗi cây 10 - 15 kg phân chuồng đã được ủ hoai mục. Sau bón phân chuồng 7 - 10 ngày, hốt bùn mương rải và xoa đều lên mặt vườn một lớp mỏng 3 - 5cm. Khi lớp bùn khô nứt, thì rải bón cho mỗi cây 2,0 - 2,5 kg phân NPK (loại 15 - 15 - 15). Ba ngày đầu sau khi rải phân, mỗi ngày tưới nước một lần cho phân tan và ngấm dần xuống đất. Sau đó cứ cách 3 ngày lại tưới một lần. Sau 5 lần tưới (cách 3 ngày) thì chuyển sang tưới 5 ngày một lần cho đến khi mùa mưa xuống.

Sau khi bón phân NPK khoảng một tháng thì cây vú sữa ra tược non và ra hoa.

Tại 3 thời điểm: Khi trái lớn cỡ đầu ngón tay, khi trái lớn cỡ trứng vịt và trước khi thu hoạch trái khoảng một tháng, tại mỗi thời điểm này bón thêm cho mỗi cây 2 - 3 kg phân NPK (loại phân như trên) để nuôi trái (nhớ khi bón xong phải tưới mỗi ngày một lần (tưới 3 ngày liền) để phân tan, ngấm xuống đất).

Khi trái lớn cỡ ngón tay tiến hành xịt thuốc Regent để trừ sâu đục trái, rệp sáp... Khi trái lớn cỡ trứng vịt, xịt thuốc Regent và Anvil để phòng trừ sâu, bệnh trước khi bao trái. Sau khi xịt thuốc 3 ngày thì dùng bao giấy hoặc bao chuyên dùng bao trái lại, để phòng ngừa sâu đục trái, ruồi đục trái, bệnh thối trái...

Làm cách này cây vú sữa sẽ cho thu hoạch trái vào đầu tháng 9 đến đầu tháng 10 (âm lịch), giá bán cao gấp 3 - 4 lần lúc chính vụ (rằm tháng 11 đến rằm tháng 1 năm sau).

***Câu hỏi 93: Kinh nghiệm xử lý vú sữa cho trái sớm?***

***Trả lời:***

Vào cuối tháng giêng âm lịch sau khi thu hoạch hết đợt trái cuối cùng thì bón phân cho cây với liều lượng cứ mỗi công vườn (1.000m<sup>2</sup>) thì dùng 1/4 bao urê trộn đều với 1/4 bao NPK con cò xanh (loại 20 - 20 - 0) và 1/4 bao phân bón đầu trâu AT 1. Rãi xong tưới nước cho phân tan ngấm dần xuống đất rồi nung nước liên tục

trong vòng 3 tuần liền, bằng cách cứ 4 ngày một lần bơm nước cho ngập hết ruộng, hết liếp cây, sau đó để cho nước tự rút cạn.

Sau khi bón phân khoảng 3 tuần, cây vú sữa sẽ ra tược mới và sau đó sẽ ra bông. Khi cây bắt đầu ra tược mới bón thêm đợt phân thứ 2 (lượng phân và cách bón của đợt này giống như ở đợt bón đầu). Khi trái lớn cỡ trái chanh bón tiếp cho mỗi công vườn 10 kg phân NPK (loại 16 - 16 - 8). Khi trái lớn cỡ nắm tay thì bón thêm cho mỗi công 10 kg phân Calcium Nitrate để phòng ngừa thối trái.

Khoảng rằm tháng tư cây sẽ ra bông và cho thu hoạch trái vào khoảng rằm tháng 10 âm lịch. Vụ sớm tuy năng suất không cao bằng chính vụ, nhưng do bán được giá cao nên thu nhập vẫn cao gấp 4 - 5 lần chính vụ.

Vú sữa thường bị rệp sáp gây hại khi cây ra tược non, lá non và sâu đục trái gây hại khi trái lớn cỡ trái chanh trở đi, vì thế vào những giai đoạn này cần kiểm tra vườn thường xuyên để kịp thời phát hiện và phun thuốc diệt trừ rệp, sâu kịp thời.

***Câu hỏi 94:*** Kinh nghiệm xử lý vú sữa ra trái nghịch mùa?

***Trả lời:***

Trong điều kiện bình thường vú sữa lò rèn ra hoa vào tháng 2 và cho trái bán vào tháng 11



âm lịch, vụ này là vụ chính. Do là vụ chính lượng vú sữa trong dân rất nhiều nên giá rất rẻ. Để thu được lợi nhuận cao nhiều nhà vườn đã tìm cách xử lý để cây vú sữa ra trái nghịch mùa.

Cây vú sữa có nhiều cành, bên cạnh những cành đang cho trái còn có những cành không có trái. Vào tháng 8 âm lịch khi trái vú sữa lớn cỡ hột gà thì dùng kéo cắt cành hoặc dùng cưa cắt những cành không có trái (chỉ cắt những cành lớn cỡ ngón tay, nếu muốn nhân tiện đốn cho cây thấp xuống để “trẻ hoá” có thể cắt cả cành lớn cỡ cổ tay).

Sau khi cắt, bón phân nuôi trái những cành đang mang trái. Lần bón này dùng phân NPK (loại 20 - 20 - 15) bón mỗi gốc 1,5 - 2kg (cây 13 - 15 năm tuổi). Cách bón như sau: Dùng cào có răng bằng sắt đặt cách gốc 30 - 50cm, nhấn cho răng cào ăn sâu xuống đất 1 - 1,5cm rồi kéo cào ra phía ngoài cho gần hết phần tán lá (không kéo cào ngang sẽ làm đứt nhiều rễ), cào nhiều đường tương tự như vậy trong tán lá, sau đó rải phân rồi phủ lá lên trên, tưới nước (nếu trời không mưa) cho phân tan và ngấm dần xuống đất thông qua các kẽ đất đã được cào. Sau cắt cành khoảng 1 tháng, phía dưới chỗ cắt sẽ ra tược mới, khi tược mới dài 30 - 40cm thì ra hoa. Khi đậu trái bón tiếp đợt phân thứ hai với lượng 1,5kg urê + 150g phân kali cho một gốc. Đợt thứ 3 bón vào tháng 11 âm lịch, đợt này bón mỗi gốc 1,5kg urê + 200g kali và 100g vôi bột.

Làm cách này cây sẽ cho thu hoạch trái vào tháng 5 âm lịch, ở thời điểm này, do là mùa nghịch, lượng vú sữa lò rèn ít nên có giá rất cao (có lúc cao gấp 2 - 3 lần so với chính vụ).

Muốn xử lý cho cây ăn trái nói chung và cây vú sữa nói riêng phải tiến hành một loạt các biện pháp có tính chất đồng bộ, trong đó biện pháp xiết nước gần như là biện pháp bắt buộc. Nhưng qua cách làm trên bà con có thể khiến vú sữa ra trái nghịch mùa không cần xiết nước.

**Câu hỏi 95: Cách thúc cho tre Bát độ ra măng sớm trái vụ như thế nào?**

**Trả lời:**

Với khí hậu miền Bắc, măng Bát độ chỉ cho măng tập trung từ tháng 6 đến tháng 9. Thời kỳ này do lượng măng nhiều và đang là mùa có nhiều loại rau mùa hè nên măng Bát độ chỉ bán được từ 4.000 - 6.000 đồng/kg. Nhưng nếu có măng bán từ cuối tháng 4 đến tháng 5 thì giá từ 8.000 - 12.000 đồng/kg.

Kinh nghiệm thúc tre Bát độ cho măng sớm trái vụ:

- Chọn những khóm tre Bát độ tuổi từ 3 năm trở đi đến những khóm dưới 6 năm đang sung sức và những nơi đất tốt chủ động nguồn nước tưới để làm cho măng ra sớm.

- Cuối vụ thu hoạch măng năm trước cần chặt tía những cây tre già tuổi thứ 3 trở đi, lưu ý chặt sát mặt đất, cây còn lại tía bớt cành. Mỗi khóm

chỉ để lại 4 đến 6 cây mẹ. Sau khi chặt tia bón mỗi khóm 1 - 2 kg NPK (5:10:3), bón cách gốc cây mẹ từ 50 - 60cm lấp kín đất rồi phủ cỏ rác tạo ẩm và chất mùn cho đất. Việc phủ giữ ẩm chỉ cần giữ lại toàn bộ lá cây đã chặt tia không nên đem lá cây đi đốt bỏ như một số người đã làm. Đến tháng 3, tháng 4 năm sau bón thúc phân cho tre ra măng sớm. Lần này bón bổ sung phân chuồng hoai mục và bón phân NPK (12:5:10) là loại phân dùng cho bón thúc 2 - 3 kg/khóm sẽ giúp cho cây hấp thu nhanh, kích thích ra măng sớm.

Cách bón: Rạch đất xung quanh khóm tre từ 50 - 70cm, rắc đều phân rồi lấp đất phủ cỏ rác tạo ẩm. Nếu bón phân xong không có mưa tưới nước thật ẩm đến mức độ bão hòa sau đó thường xuyên giữ ẩm chắc chắn sẽ có măng Bát độ ra sớm, sẽ bán được giá cao.

***Câu hỏi 96: Làm thế nào để tre Bát độ ra nhiều măng?***

***Trả lời:***

Tre Bát độ năm thứ 2 trở đi là được thu hoạch. Thu măng khi thân măng còn ở giai đoạn chìm trong đất. Có thể dùng ăn tươi hoặc phơi khô. Măng tươi là loại rau sạch, có thể chế biến thành các món luộc, nộm, ninh xương, được người tiêu dùng ưa chuộng.

Muốn năng suất măng cao cần phải tác động một số biện pháp kỹ thuật sau:

Chọn những khóm tre trồng được 2 năm tuổi trở lên, khóm tre phải được chăm sóc bón phân đầy đủ và chủ động tưới tiêu.

Thời vụ tác động từ tháng 2 đến tháng 9. Chọn những ngày nắng ráo, cắt đốn toàn bộ phần thân cành và lá cách mặt đất khoảng 4m trở lên, cắt tía những cây tre nhỏ có đường kính < 3cm và toàn bộ cành, lá cách mặt đất 40 - 50cm.

Dùng cuốc xới moi hết đất xung quanh gốc, cách gốc 40 - 45cm kết hợp với chặt đứt toàn bộ vùng rễ ở độ sâu 20 - 25cm, để khô đất trong khoảng 10 ngày (nếu gặp mưa cần phủ nilon quanh gốc, đường kính cách gốc 2m). Dùng phân tổng hợp NPK bón cho mỗi hốc 1 - 5 kg + 10 - 15kg phân chuồng hoai mục rắc cách tâm gốc 25 - 30cm, dùng đất lấp đầy vun cao vào gốc (cao hơn mặt đất xung quanh 20 - 25cm), tưới ẩm. Khoảng 2 tháng sau tre bắt đầu ra măng, măng mọc làm nứt đất, nhìn thấy đỉnh ngọn măng nhô lên khỏi mặt đất 5 - 10cm là lúc thu hoạch măng tốt nhất.

Chú ý: Nếu trong quá trình để khô, không che phủ nilon, gặp thời tiết mưa ẩm, cần chặt đứt rễ một lần nữa (tịnh tiến về phía gốc 5 - 7cm) để thêm 5 ngày sau mới tiến hành bón thúc và vun gốc.

***Câu hỏi 97: Xin cho biết một số kinh nghiệm trồng tre Bát độ lấy măng trên đất đỏ Bazan?***

***Trả lời:***

Chất lượng măng tốt, hàm lượng dinh dưỡng

cao, thích hợp nhất trên vùng đất đỏ bazan với năng suất bình quân đạt 25 tấn/ha/năm, cho doanh thu hàng năm hơn 80 triệu đồng/ha, đó là kết quả thu được từ việc ứng dụng mô hình trồng tre Bát độ lấy măng của nhiều hộ dân ở Long Khánh, Đồng Nai...

Sau 3 năm theo dõi cho thấy khả năng sinh trưởng và phát triển của loại tre này rất thích hợp trên vùng đất đỏ bazan. Sau 38 tháng đạt hom giống xuống, đường kính trung bình của bụi tre là 125cm, chiều cao tre đạt 11 mét, bình quân là 17 măng/bụi tre, nhiều nhất đạt 29 măng/bụi, trồng chỉ khoảng 1 năm là đã có măng bán, từ năm thứ 3 thì măng bắt đầu cho năng suất cao và đều. Không giống loại tre gai, Lục trúc, hay Điền trúc, tre Bát độ cho năng suất cao hơn hẳn, chất lượng măng ngon. Măng ăn rất ngon, giòn, vị ngọt, không cần nấu kỹ như các loại măng khác, có thể ăn tươi, làm măng chua, măng giòn hay măng muối... nên rất nhiều người muốn thu mua bán buôn thu lợi nhuận cao.

Trồng măng tre vốn đầu tư ít, kỹ thuật trồng, chăm sóc đơn giản với mật độ trồng 400 cây/ha, khoảng cách trồng 5x5m, khoảng 3 - 5 cây/bụi; chu kỳ tưới nước là 10 ngày/lần với lượng nước là 30 - 40 lít/gốc. Năm đầu chỉ cần bón lót phân hữu cơ và vô cơ, đến năm thứ 2, 3 bón phân vô cơ và năm thứ 4 thì bón phân hữu cơ vì sinh để cải thiện tình hình đất đai. Có thể tự nhân giống

tre để trồng bằng cách nhân hom gốc (gồm 1 phần thân tre có 3 lóng dài từ 80 - 100cm, đường kính từ 8cm trở lên, ươm từ 3 - 4 tháng là có thể đem trồng; hoặc cũng có thể nhân giống bằng hom thân, hom cành).

Rất nhiều người dân trong và ngoài tỉnh đã đến tham quan học tập về ứng dụng kỹ thuật trồng tre Bát độ. Trung tâm khuyến nông Đồng Nai sẽ cung cấp hom dạng thô miễn phí cho nhu cầu nhân giống của tỉnh 3.500 hom/ha/năm.

***Câu hỏi 98: Sản xuất nông nghiệp theo tiêu chuẩn GAP là gì? Tại sao phải sản xuất cây ăn quả theo tiêu chuẩn GAP?***

***Trả lời:***

Thực hành nông nghiệp tốt là viết tắt của ba từ Tiếng Anh: Good Agriculture Practices - GAP, là những nguyên tắc được thiết lập nhằm bảo đảm một môi trường sản xuất an toàn, sạch sẽ, thực phẩm phải bảo đảm không chứa các tác nhân gây bệnh như chất độc sinh học (vi khuẩn, nấm, virus, ký sinh trùng) và hóa chất (dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, kim loại nặng, hàm lượng nitrat), đồng thời sản phẩm phải đảm bảo an toàn từ ngoài đồng đến khi sử dụng.

1. Mục đích của GAP nhằm đảm bảo:
  - a) An toàn cho thực phẩm
  - b) An toàn cho người sản xuất

c) Bảo vệ môi trường

d) Truy nguyên được nguồn gốc sản phẩm

2. Tiêu chuẩn của GAP về thực phẩm an toàn tập trung vào 4 tiêu chí sau:

a) Tiêu chuẩn về kỹ thuật sản xuất

Mục đích là càng sử dụng ít thuốc bảo vệ thực vật càng tốt, nhằm làm giảm thiểu ảnh hưởng của dư lượng hoá chất lên con người và môi trường:

+ Quản lý phòng trừ dịch hại tổng hợp (Integrated Pest Management = IPM)

+ Quản lý mùa vụ tổng hợp (Integrated Crop Management = ICM).

+ Giảm thiểu dư lượng hóa chất (MRL = Maximum Residue Limits) trong sản phẩm.

b) Tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm

Các tiêu chuẩn này gồm các biện pháp để đảm bảo không có hoá chất, nhiễm khuẩn hoặc ô nhiễm vật lý khi thu hoạch:

+ Nguy cơ nhiễm sinh học: virus, vi khuẩn, nấm mốc

+ Nguy cơ hoá học.

+ Nguy cơ về vật lý.

c) Môi trường làm việc

Mục đích là để ngăn chặn việc lạm dụng sức lao động của nông dân:

+ Các phương tiện chăm sóc sức khỏe, cấp cứu, nhà vệ sinh cho công nhân.

+ Đào tạo tập huấn cho công nhân.

+ Phúc lợi xã hội.

#### d) Truy nguyên nguồn gốc

GAP tập trung rất nhiều vào việc truy nguyên nguồn gốc. Nếu khi có sự cố xảy ra, các siêu thị phải thực sự có khả năng giải quyết vấn đề và thu hồi các sản phẩm bị lỗi.

Hiện nay, tùy thuộc vào điều kiện sản xuất của từng nước hay yêu cầu của từng thị trường và các tổ chức thương mại khác nhau mà các tiêu chí của GAP có thể được thay đổi. Ví dụ: Hiệp hội bán lẻ Châu Âu có EuroGAP (hiện nay nâng cấp thành Globle - GAP) ; các nước ASEAN có AseanGAP ; hoặc Thái Lan có ThaiGAP ; Trung Quốc có ChinaGAP và Việt Nam có VietGAP.

#### 3. Tại sao phải sản xuất cây ăn quả theo GAP

a) Năng lực cạnh tranh của sản phẩm và vấn đề ngộ độc thực phẩm có liên quan đến quá trình sản xuất, chế biến ngày càng gia tăng trên thế giới và trong nước.

Trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập thế giới thì năng lực cạnh tranh của sản phẩm là một trong những yếu tố để tồn tại và mở rộng thị trường. Trong đó vấn đề chất lượng, vệ sinh và an toàn thực phẩm là mối quan tâm hàng đầu của tất cả mọi người, từ nhà sản xuất, vận chuyển, phân phối, quản lý, nhà hoạch định chính sách cho đến người tiêu dùng. Mức độ ô nhiễm vi sinh vật và tồn dư hoá chất, kháng sinh, kim loại nặng trong nông sản thực phẩm hiện nay đã ngày càng trở nên nghiêm trọng ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và môi trường.



b) Ngày nay, người tiêu dùng rất quan tâm đến vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm, thể hiện ở 3 điểm chủ yếu sau:

- Sản phẩm được sản xuất ở đâu và sản xuất như thế nào?

- Sản phẩm phải có chất lượng cao, dễ sử dụng.

- An toàn cho sức khỏe và có giá trị dinh dưỡng.

c) Việt Nam đã là thành viên của Tổ chức thương mại thế giới (WTO), khi là thành viên WTO Việt Nam cần giải quyết nhiều vấn đề, trong đó có vấn đề cam kết áp dụng tiêu chuẩn về vệ sinh an toàn thực phẩm, các nước trong WTO có thể sử dụng vệ sinh an toàn thực phẩm như rào cản để ngăn chặn sản phẩm từ các quốc gia khác xâm nhập vào thị trường của họ nhằm bảo hộ cho sản xuất trong nước.

**Câu hỏi 99: Xin cho biết tóm tắt về Hội Làm vườn Việt Nam?**

**Trả lời:**

Hội Làm vườn Việt Nam (viết tắt là VACVINA) được thành lập theo quyết định số 31 - BT ngày 22-2-1986 của Bộ trưởng Tổng thư ký Hội đồng Bộ trưởng nay là Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

Hội Làm vườn Việt Nam là Hội thành lập sớm nhất so với các Hội khác trong ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn. Qua hơn 25 năm hoạt động, Hội đã trưởng thành và phát triển

không ngừng. Có 46 tỉnh thành phố lập Hội làm vườn. Hội có tổ chức ở 4 cấp Trung ương, tỉnh, huyện, xã, bản làng số lượng hội viên trên 800.000 người. Văn phòng Trung ương Hội có 13 đơn vị trực thuộc là các Trung tâm chuyển giao kỹ thuật và Báo *Kinh tế Nông thôn* là "*Tiếng nói*" của Hội. Mục tiêu hoạt động của Hội là: Vận động Hội viên và nông dân phát triển kinh tế vườn, ao, chuồng (viết tắt là VAC) để tăng thu nhập cho hộ nông dân góp phần thực hiện chiến lược xoá đói giảm nghèo và làm giàu của Đảng và Nhà nước. Hội là tổ chức nghề nghiệp xã hội mang tính chất kỹ thuật tự lo về kinh phí hoạt động. Thời kỳ nước ta còn thiếu lương thực, thực phẩm lúc đó mục tiêu hoạt động của Hội là giúp dân phát triển sản xuất quy mô hộ gia đình để có thêm thu nhập nên được cộng đồng đón nhận và hoan nghênh. Hội ra đời trước thời kỳ mở cửa, do vậy các tổ chức quốc tế đều thông qua Hội để tiếp cận với cơ quan Nhà nước về nông nghiệp. Tận dụng cơ hội này, Hội đã sử dụng được sự hỗ trợ các nguồn lực về kỹ thuật và kinh phí của nhiều tổ chức quốc tế để hoạt động, mặc dù không là đơn vị thụ hưởng ngân sách Nhà nước, nhưng Hội vẫn có kinh phí để xây dựng các mô hình kinh tế VAC, dạy nghề tập huấn kỹ thuật cho hội viên, nông dân. Hơn 25 năm qua, Ban Chấp hành Trung ương Hội vẫn duy trì được hoạt động trên phạm vi toàn quốc. Thường trực Trung ương Hội, Thường vụ Ban Chấp hành

Trung ương Hội hoạt động thường xuyên. Hội có trụ sở riêng, cơ sở vật chất kỹ thuật và phương tiện hoạt động cần thiết. Nhìn chung so với các tổ chức Hội trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, Hội Làm vườn Việt Nam là Hội đông đảo nhất, có đóng góp đáng kể vào sự nghiệp phát triển sản xuất góp phần hình thành các vùng chuyên canh cây ăn quả, dạy nghề, đào tạo tập huấn cho nông dân góp phần xoá đói giảm nghèo và làm giàu<sup>1</sup>.

***Câu hỏi 100: Xin cho biết nghĩa vụ và quyền lợi của Hội viên Hội Làm vườn Việt Nam?***

***Trả lời:***

Điều lệ Hội Làm vườn Việt Nam quy định nghĩa vụ và quyền lợi của hội viên như sau:

1. Về nhiệm vụ của hội viên

- Tích cực lao động, sản xuất và công tác, ứng dụng kỹ thuật tiến bộ nhằm phát huy hiệu quả của nghề làm vườn, góp phần làm cho nghề làm vườn và kinh tế VAC ngày càng phát triển.

- Không ngừng trao đổi nghề nghiệp, nâng cao trình độ hiểu biết về khoa học kỹ thuật, về quản lý kinh tế VAC.

- Tuyên truyền, vận động phổ biến kinh nghiệm,

---

1. Xem Hội Làm vườn Việt Nam - GS. TS. Ngô Thế Dân: *Thành tựu hoạt động của Hội Làm vườn Việt Nam một phần tư thế kỷ qua (2-1986 – 6-2010)* (TG).

giúp đỡ hội viên và những người làm vườn, làm nông cốt trong sự nghiệp phát triển kinh tế VAC.

- Nghiêm chỉnh thực hiện mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế gia đình, kinh tế trang trại, bảo vệ môi trường sinh thái, phát triển bền vững.

- Tích cực xây dựng Hội, chấp hành Điều lệ Hội và những chủ trương, Nghị quyết của Hội, tham gia tuyên truyền phát triển hội viên, mở rộng ảnh hưởng, uy tín của Hội, vận động quần chúng hưởng ứng các hoạt động của Hội.

- Đóng tiền nhập Hội và hội phí.

## 2. Về quyền lợi của hội viên

- Thường xuyên được Hội phổ biến kinh nghiệm, bồi dưỡng nghiệp vụ khoa học kỹ thuật, nâng cao kiến thức và tay nghề bằng các hình thức:

+ Được Hội cung cấp hoặc giới thiệu các tài liệu về sản xuất, quản lý, kỹ thuật và các tài liệu khác có liên quan đến hệ sinh thái VAC và kinh tế VAC

+ Được sinh hoạt câu lạc bộ, tham dự các cuộc hội thảo, các lớp huấn luyện, các cuộc tham quan trong nước và ngoài nước do Hội tổ chức.

- Được Hội giúp đỡ, đỡ đầu trong các công trình nghiên cứu, bảo vệ quyền tác giả đối với các công trình nghiên cứu, các sáng kiến, phát minh, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp trong sản xuất,

tiêu thụ sản phẩm theo đúng chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Được Hội giới thiệu với các cơ sở của Hội, các cơ sở sản xuất kinh doanh, các địa phương, các tổ chức nước ngoài để hợp đồng sản xuất, cung cấp cây, con giống, tổ chức chế biến tiêu thụ sản phẩm, làm chuyên gia kỹ thuật... Tùy theo điều kiện kinh tế của Hội, hội viên được vay vốn từ quỹ Hội và được Hội giúp đỡ khi gia đình có khó khăn về sản xuất và đời sống. Được Hội giới thiệu và giúp đỡ vay vốn tín dụng để phát triển kinh tế VAC.

- Thảo luận, biểu quyết, chất vấn, phê bình mọi công việc của Hội. Bầu cử, ứng cử vào các Ban lãnh đạo của Hội.

- Được quyền xin ra khỏi Hội nếu thấy hoạt động của Hội không phù hợp.

Chịu trách nhiệm xuất bản  
Q. GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP  
NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT  
TS. HOÀNG PHONG HÀ  
Chịu trách nhiệm nội dung  
GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP  
NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP  
TS. LÊ QUANG KHÔI

Biên tập nội dung: NGUYỄN HOÀI ANH  
NGUYỄN HẢI ANH  
LÊ MINH THU  
Trình bày bìa: HÀ LAN  
Chế bản vi tính: PHẠM NGUYỆT NGA  
Sửa bản in: PHÒNG BIÊN TẬP KỸ THUẬT  
Đọc sách mẫu: HẢI ANH



**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT - 12/86 phố Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội**  
**ĐT: 080.49221 FAX: 080.49222 Email: suthat@nxbctqg.vn Website: www.nxbctqg.vn**

## **TÌM ĐỌC**

**TRUNG ƯƠNG HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM**  
**- NÔNG DÂN LÀM GIÀU**

**NGUYỄN MẠNH CHINH**  
**- SỔ TAY TRỒNG RAU AN TOÀN**

**TRẦN HOA PHƯỢNG**  
**- LỢI THẾ XUẤT KHẨU NÔNG SẢN CỦA VIỆT NAM**  
**SAU KHI GIA NHẬP WTO**

ISBN:978-604-57-0364-9



9 786045 703649